|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃ**O****TR­ƯỜNG TIỂU HỌC TRƯỜNG SƠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

 Số: /KH – THTS *Trường Sơn, ngày 15 tháng 6 năm 2022*

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**

**DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Nhiệm vụ** | **Chữ ký** |
| 1 | Ngô Thị Thu Giang  | Bí thư chi bộ - HT | Chủ tịch Hội đồng |  |
| 2 | Nguyễn Thị Mai Hương  | Phó HT | Phó CT Hội đồng |  |
| 3 | Nguyễn Thị Cúc | Giáo viên | Thư kí Hội đồng |  |
| 4 | Nguyễn Thị Hồng | Tổ trưởng tổ 1 | Ủy viên Hội đồng |  |
| 5 | Nguyễn Thị Thanh Huệ | Tổ phó tổ 1 | Ủy viên Hội đồng |  |
| 6 | Phạm Thị Thủy | CTCĐ- Tổ trưởng tổ 2+3 | Ủy viên Hội đồng |  |
| 7 | Nguyễn Thị Hà | Tổ phó tổ 2+3 | Ủy viên Hội đồng |  |
| 8 | Nguyễn Thị Nguyệt | Tổ trưởng tổ 4+ 5 | Ủy viên Hội đồng |  |
| 9 | Ngô Thị Nguyệt | Tổ phó tổ 4+ 5 | Ủy viên Hội đồng |  |
| 10 | Nguyễn Thị Phúc | Tổ trưởng tổ VPNVKT | Ủy viên Hội đồng |  |
| 11 | Phạm Thị Nụ | GV- BT Chi đoàn | Ủy viên Hội đồng |  |
| 12 | Nguyễn Thị Hồng  | Giáo viên TPT | Ủy viên Hội đồng |  |
| 13 | Phạm Thị Hồng Nhan | Giáo viên | Ủy viên Hội đồng |  |
| 14 | Đỗ Thị Hạnh | Giáo viên | Ủy viên Hội đồng |  |
| 15 | Lê Thị Hải Bình | NVTV | Ủy viên Hội đồng |  |

**DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Viết tắt** | **Chữ viết tắt** |
| 1 | TH | Tiểu học |
| 2 | GD&ĐT | Giáo dục và đào tạo |
| 3 | UBND | Ủy ban nhân dân |
| 4 | TDTT | Thể dục thể thao |
| 5 | QĐ | Quyết định |
| 6 | NQ | Nghị quyết |
| 7 | BCH | Ban chấp hành |
| 8 | SKKN | Sáng kiến kinh nghiệm |
| 9 | GVCN | Giáo viên chủ nhiệm |
| 10 | GV | Giáo viên |
| 11 | HS | Học sinh |
| 12 | BGH | Ban giám hiệu |
| 13 | TNTP  | Thiếu niên tiền phong  |
| 14 | PHHS | Phụ huynh học sinh |
| 15 | CĐCS | Công đoàn cơ sở |
| 16 | HĐNGLL | Hoạt động ngoài giờ lên lớp  |
| 17 | TĐG | Tự đánh giá |
| 18 | CSVC | Cơ sở vật chất |
| 19 | CMHS | Cha mẹ học sinh |

**MỤC LỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| NỘI DUNG | Trang |
| Danh mục các chữ viết tắt | 2 |
| Mục lục | 3 |
| Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá | 5 |
| Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU | 6 |
| Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ | 12 |
| A. ĐẶT VẤN ĐỀ | 12 |
| B. TỰ ĐÁNH GIÁ | 17 |
| Tiêu chuẩn 1. Tổ chức và quản lý nhà trường | 17 |
| Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường | 17 |
| Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác | 19 |
| Tiêu chí 1.3: Tổ chức Ðảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường | 21 |
| Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ vãn phòng | 25 |
| Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học | 28 |
| Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản | 30 |
| Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên | 33 |
| Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục | 37 |
| Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở | 40 |
| Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học | 43 |
| Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh | 47 |
| Tiêu chí 2.1: Ðối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng | 47 |
| Tiêu chí 2.2: Ðối với giáo viên | 51 |
| Tiêu chí 2.3: Ðối với nhân viên | 54 |
| Tiêu chí 2.4: Ðối với học sinh | 56 |
| Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học | 59 |
| Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, sân chơi, sân tập | 60 |
| Tiêu chí 3.2: Phòng học | 62 |
| Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị | 64 |
| Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước | 67 |
| Tiêu chí 3.5: Thiết bị | 69 |
| Tiêu chí 3.6: Thư viện | 72 |
| Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội | 75 |
| Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh | 76 |
| Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Ðảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường | 80 |
| Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục | 86 |
| Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường | 86 |
| Tiêu chí 5.2: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học | 89 |
| Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác | 93 |
| Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục Tiểu học | 96 |
| Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục | 99 |
| III. KẾT LUẬN CHUNG | 106 |

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**

 **1. Kết quả đánh giá** *(Đánh dấu (×) vào ô kết quả tương ứng Đạt hoặc Không đạt)*

 **1.1. Đánh giá theo từng tiêu chí**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chuẩn,****tiêu chí** | **Kết quả** |
| **Không đạt** | **Đạt** |
| **Mức 1** | **Mức 2** |
| **Tiêu chuẩn 1** |  |  |  |
| Tiêu chí 1.1 |  | x | x |
| Tiêu chí 1.2 |  | x | x |
| Tiêu chí 1.3 |  | x | x |
| Tiêu chí 1.4 |  | x | x |
| Tiêu chí 1.5 |  | x | x |
| Tiêu chí 1.6 |  | x | x |
| Tiêu chí 1.7 |  | x | x |
| Tiêu chí 1.8 |  | x | x |
| Tiêu chí 1.9 |  | x | x |
| Tiêu chí 1.10 |  | x | x |
| **Tiêu chuẩn 2** |  |  |  |
| Tiêu chí 2.1 |  | x | x |
| Tiêu chí 2.2 |  | x | x |
| Tiêu chí 2.3 |  | x | x |
| Tiêu chí 2.4 |  | x | x |
| **Tiêu chuẩn 3** |  |  |  |
| Tiêu chí 3.1 |  | x | x |
| Tiêu chí 3.2 |  | x | x |
| Tiêu chí 3.3 |  | x | x |
| Tiêu chí 3.4 |  | x | x |
| Tiêu chí 3.5 |  | x | x |
| Tiêu chí 3.6 |  | x | x |
| **Tiêu chuẩn 4** |  |  |  |
| Tiêu chí 4.1 |  | x | x |
| Tiêu chí 4.2 |  | x | x |
| **Tiêu chuẩn 5** |  |  |  |
| Tiêu chí 5.1 |  | x | x |
| Tiêu chí 5.2 |  | x | x |
| Tiêu chí 5.3 |  | x | x |
| Tiêu chí 5.4 |  | x | x |
| Tiêu chí 5.5 |  | x | x |

**1.2. Kết quả: Đạt Mức 2**

**2. Kết luận:** **Trường đạt Mức** **2**

**Phần I**

**CƠ SỞ DỮ LIỆU**

Tên trường (theo quyết định mới nhất): Trường Tiểu học Trường Sơn

Tên trước đây (nếu có): Trường Tiểu học Trường Sơn

Cơ quan chủ quản: UBND huyện An Lão

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thành phố | Hải Phòng |  | Họ và tênHiệu trưởng | Ngô Thị Thu Giang  |
| Huyện/quận /thị xã | An Lão |  | Điện thoại  | 02253872392 |
| Xã/phường/thị trấn | Trường Sơn |  | Fax |  |
| Đạt chuẩn quốc gia | 2010 |  | Website | thtruongson@anlao.edu.vn |
| Năm thành lập trường (theo quyết định thành lập) | 1993 |  | Số điểm trường | 01 |
| Công lập | X |  | Loại hình khác  | Không |
| Tư thục |  |  | Thuộc vùng khó khăn |  |
| Trường chuyên biệt |  |  | Thuộc vùng đặc biệt khó khăn |  |
| Trường liên kết với nước ngoài |  |  |  |  |

**1. Số lớp học**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số lớp học** | **Năm học 2016 - 2017** | **Năm học** **2017- 2018** | **Năm học 2018- 2019** | **Năm học 2019- 2020** | **Năm học 2020- 2021** | **Năm học 2021- 2022** |
| Khối lớp 1 | 4 | 5 | 5 | 5 | 5 | 4 |
| Khối lớp 2 | 4 | 4 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| Khối lớp 3 | 5 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 |
| Khối lớp 4 | 4 | 5 | 4 | 4 | 4 | 5 |
| Khối lớp 5 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 |
| **Cộng** | 21 | 22 | 22 | 22 | 22 | 22 |

**2. Số phòng học và các phòng chức năng khác**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số liệu** | **Năm học 2016-2017** | **Năm học 2017-2018** | **Năm học 2018-2019** | **Năm học 2019-2020** | **Năm học 2020-2021** | **Năm học 2021-2022** |
| **I** | Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập | 24 | 24 | 24 | 24 | 24 | 32 |
| 1 | Phòng học | 21 | 22 | 22 | 22 | 22 | 25 |
| a | Phòng kiên cố | 21 | 22 | 22 | 22 | 22 | 25 |
| b | Phòng bán kiên cố | 1 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| c | Phòng tạm | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 2 | Khối phòng phục vụ học tập | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 7 |
| a | Phòng kiên cố | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 7 |
| b | Phòng bán kiên cố | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| c | Phòng tạm | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| **II** | Khối phòng hành chính - quản trị  | **5** | **5** | **5** | **5** | **5** | 5 |
| 1 | Phòng kiên cố | 5 | 5 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| 2 | Phòng bán kiên cố | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 5 |
| 3 | Phòng tạm | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| **III** | Thư viện | **1** | **1** | **1** | **1** | **1** | **1** |
| **IV** | Các công trình, khối phòng chức năng khác (nếu có) | **0** | **1** | **1** | **1** | **1** | **1** |
| 1 | Phòng Công Đoàn | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | **1** |
|  | Cộng | **31** | **31** | **31** | **31** | **31** | **40** |

 **3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

 a) Số liệu tại thời điểm tự đánh giá:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Tổng số** | **Nữ** | **Dân tộc** | **Trình độ đào tạo** | **Ghi chú** |
| *Chưa đạt chuẩn* | *Đạt chuẩn* | *Trên chuẩn* |
| Hiệu trưởng | 1 | 1 | 0 | 0 | 1 | 1 |  |
| Phó hiệu trưởng  | 1 | 1 | 0 | 0 | 1 |  |  |
| Tổng phụ trách | 1 | 1 | 0 | 0 | 1 |  |  |
| Giáo viên | 32 | 32 | 0 | 0 | 32 |  |  |
| Nhân viên | 4 | 4 | 0 | 0 | 4 |  |  |
| **Cộng** | 39 | 39 | 0 | 0 | 39 | 1 |  |

b) Số liệu của 5 năm gần đây:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số liệu** | **Năm học 2016- 2017** | **Năm học 2017- 2018** | **Năm học 2018- 2019** | **Năm học 2019- 2020** | **Năm học 2020- 2021** | **Năm học 2021- 2022** |
| 1 | Tổng số GV | 25 | 29 | 29 | 31 | 32 | 32 |
| 2 | Tỷ lệ GV/lớp | 1,19 | 1,31 | 1,31 | 1,4 | 1,45 | 1,45 |
| 3 | Tổng số GV dạy giỏi cấp huyện hoặc tương đương trở lên | 3 | 3 | 3 | 8 | 8 | 10 |
| 4 | Tổng số GV dạy giỏi cấp tỉnh trở lên | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 1 |

**4. Học sinh**

a) Số liệu chung

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số liệu** | **Năm học 2016-2017** | **Năm học 2017-2018** | **Năm học 2018-2019** | **Năm học 2019-2020** | **Năm học 2020-2021** | **Năm học 2021-2022** |
| 1 | Tổng số học sinh | 790 | 809 | 852 | 848 | 883 | 867 |
|  *- Nữ* | 384 | 411 | 421 | 417 | 430 | 407 |
|  *- Dân tộc thiểu số* | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| *- Khối lớp 1* | 150 | 171 | 214 | 171 | 175 | 148 |
| *- Khối lớp 2* | 148 | 155 | 170 | 215 | 173 | 173 |
| *- Khối lớp 3* | 174 | 145 | 154 | 165 | 211 | 169 |
| *- Khối lớp 4* | 166 | 168 | 142 | 155 | 168 | 210 |
|  | *- Khối lớp 5* | 152 | 170 | 172 | 142 | 156 | 167 |
| 2 | Tổng số tuyển mới | 150 | 171 | 214 | 171 | 175 | 145 |
| 3 | Học 2 buổi/ngày | 150 | 171 | 538 | 551 | 559 | 867 |
| 4 | Bán trú | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 5 | Nội trú | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
| 6 | Bình quân số học sinh/lớp học | 37,6 | 36,7 | 38,7 | 38,5 | 40 | 39,4 |
| 7 | Số lượng và tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi | 99,2% | 99,1% | 99,7% | 99% | 99,5% | 97,2% |
|  |  |  |  |  |  |  |
| *- Dân tộc thiểu số* | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 8 | Tổng số học sinh giỏi cấp huyện/tỉnh (nếu có) | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 9 | Tổng số học sinh giỏi quốc gia (nếu có) | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 10 | Tổng số học sinh thuộc đối tượng chính sách | 25 | 22 | 18 | 20 | 24 | 25 |
|
| *- Dân tộc thiểu số* | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 11 | Tổng số học sinh (trẻ em) có hoàn cảnh đặc biệt | 36 | 33 | 35 | 39 | 38 | 35 |

b) Công tác phổ cập giáo dục Tiểu học và kết quả giáo dục:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số liệu** | **Năm học 2016-2017** | **Năm học 2017-2018** | **Năm học 2018-2019** | **Năm học 2019-2020** | **Năm học 2020-2021** | **Năm học 2021-2022** |
| Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 | 136 em= 100% | 118 em= 100% | 183 em= 100% | 138 em= 100% | 144=100% | 109= 100% |
| Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học | 788 em = 99,7% | 803 em =99,3% | 848 em =99,5% | 843 em = 99,4% | 869 em = 99,2% | 859 em = 99,5% |
| Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học | 151 em = 99,3% | 170 em = 100% | 151 em  = 99,34% | 134 em = 98,8% | 154 em = 100% | 166 em = 100%  |
| Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học | 100% | 100% | 100% | 100% | 100% | 100% |

**Phần II**

**TỰ ĐÁNH GIÁ**

 **A. ĐẶT VẤN ĐỀ**

Trường Tiểu học Trường Sơn huyện An Lão được tách ra từ trường Phổ thông cơ sở Trường Sơn theo Quyết định số 1980/QĐ-UB ngày 19 tháng 10 năm 1993 của UBND huyện An Lão và được mang tên chính thức trường Tiểu học Trường Sơn. Trường có 01 điểm trường, tại địa chỉ tổ dân phố Văn Tràng 1 thị trấn Trường Sơn với diện tích 5157,3 m2. Từ một trường Tiểu học chỉ có 02 dãy nhà cấp 4 với 8 phòng học, trải qua hơn hai mươi năm xây dựng và phát triển đến nay trường đã có 01dãy nhà hai tầng, 02 dãy nhà 3 tầng với tổng số 41phòng học, phòng làm việc và phòng chức năng.Trường đã đạt chuẩn quốc gia năm 2010. Trường có Chi bộ đảng được thành lập độc lập. Trường có đầy đủ tổ chức Công đoàn, Chi đoàn thanh niên CSHCM. Chi bộ nhà trường liên tục đạt danh hiệu Chi bộ trong sạch vững mạnh. Qua quá trình hình thành và phấn đấu, trường liên tục đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến. Năm học 2020-2021, trường đạt danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc.

Trường Tiểu học Trường Sơn có đội ngũ cán bộ, giáo viên cơ cấu đồng bộ. Trong 5 năm qua tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên giao động từ 25 - 32 đồng chí. Đến thời điểm hiện tại số giáo viên có trình độ đại học chiếm 96,9%, 01 đồng chí còn lại đang tích cực học tập để đạt trình độ đại học. Đội ngũ giáo viên của trưởng có khả năng sử dụng tin học và ngoại ngữ trong công việc. Cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường nhiệt tình tâm huyết, trách nhiệm, luôn có ý thức xây dựng tập thể đoàn kết, vững mạnh.

Quy mô trường lớp phát triển, đến nay tổng số học sinh toàn trường là 22 lớp với 867 học sinh. Tỷ lệ huy động trẻ vào lớp 1 luôn đạt 100%. Học sinh học đúng độ tuổi đạt từ 97,5% trở lên. Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường trong 5 năm gần đây có sự tiến bộ rõ rệt. Nhà trường luôn quan tâm chỉ đạo sâu sát, hiệu quả các hoạt động giáo dục toàn diện. Chất lượng đại trà luôn ổn định đảm bảo theo tỷ lệ bình quân của cả huyện, tỷ lệ học sinh được lên lớp đạt 99 % trở lên, học sinh hoàn thành chương trình bậc Tiểu học đạt 99,5% trở lên, không có học sinh bỏ học. Chất lượng giáo dục toàn diện chuyển biến tích cực. Chất lượng vở sạch chữ đẹp có nhiều tiến bộ. Học sinh được tham gia các hoạt động ngoại khoá với các nội dung khá phong phú, thu hút được sự tham gia tích cực của các em học sinh. Nhiều năm liên tục trường không có học sinh vi phạm bị kỷ luật hoặc mắc các tệ nạn xã hội. 100% các em học sinh thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của người học sinh. Phong trào thi đua xây dựng “trường học thân thiện học sinh tích cực” luôn được đẩy mạnh.

 Với tinh thần trách nhiệm, quyết tâm và đoàn kết của tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, trường Tiểu học Trường Sơn liên tục đạt danh hiệu tập thể lao động Tiên tiến, chi bộ trong sạch vững mạnh, công đoàn vững mạnh, công tác Đội và phong trào thiếu nhi đạt liên đội mạnh cấp huyện, cấp thành phố. Năm học 2020-2021, trường đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc. Năm 2021 chi bộ trường đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Hằng năm trường có từ 15- 20% cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở tiêu biểu là các cô giáo Nguyễn Thị Thanh Huệ, Phạm Thị Nụ,. Trong nhiều năm vừa qua cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường tích cực tham gia viết sáng kiến để nâng cao kinh nghiệm quản lý và giảng dạy, 100% các sáng kiến đạt sáng kiến cấp huyện, nhiều sáng kiến được Hội đồng khoa học ngành giáo dục huyện An Lão đánh giá xếp loại giỏi và xuất sắc. Các phong trào thi đua và các cuộc vận động lớn của Ngành giáo dục luôn được nhà trường triển khai và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Trường nhận được nhiều giấy khen của các các cấp.

Để chất lượng giáo dục tiếp tục nâng cao, nhà trường đã và đang tiến hành đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng là giải pháp được ưu tiên hàng đầu bởi thông qua tự đánh giá, sẽ xác định được điểm mạnh, điểm yếu của nhà trường, vị trí của nhà trường so với các đơn vị khác, so với yêu cầu của các cấp quản lý giáo dục từ đó có kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng đồng bộ, tiếp tục xây dựng nhà trường phát triển bền vững hơn.

Căn cứ hướng dẫn công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục của Bộ GD&ĐT, trường Tiểu học Trường Sơn tiến hành tự đánh giá chất lượng theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường Tiểu học; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL của Bộ GD&ĐT ngày 28/12/2018 về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông. Căn cứ tình hình thực tiễn nhà trường, trên cơ sở những thành tích đã đạt được, thực trạng về đội ngũ, cơ sở vật chất và chất lượng giáo dục nhà trường, căn cứ vào 5 tiêu chuẩn, 27 tiêu chí và yêu cầu của các chỉ số, trường Tiểu học Trường Sơn tiến hành tự xem xét hiện trạng và hiệu quả của các hoạt động quản lý chất lượng của nhà trường, chỉ ra điểm mạnh, điểm yếu, từ đó xây dựng kế hoạch và thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục.

**\* Công tác chỉ đạo**

Nhà trường đã tích cực tham mưu cho lãnh đạo địa phương xây dựng đề án xây dựng trường Tiểu học tiếp tục giữ vững các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia mức độ 1. Ban chỉ đạo tích cực triển khai kế hoạch xây dựng trường chuẩn, phân công cụ thể nhiệm vụ thực hiện 5 tiêu chuẩn, trong đó nhà trường chịu trách nhiệm duy trì và phát triển tiêu chuẩn 1, 2, 5; tích cực tham mưu với địa phương và các phòng ban chức năng tiêu chuẩn 3 và 4.

Về phía nhà trường: Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch theo lộ trình đã được UBND thị trấn phê duyệt.

**\* Công tác triển khai thực hiện kế hoạch:**

 Tháng 10 năm 2021, Hiệu trưởng nhà trường ra quyết định số 115/QĐ-THTS kiện toàn Hội đồng tự đánh giá chất lượng trường Tiểu học Trường Sơn gồm 15 thành viên do bà Ngô Thị Thu Giang - Hiệu trưởng làm Chủ tịch. Hội đồng tự đánh giá đã triển khai các cuộc họp để thống nhất quy trình công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm tới từng thành viên trong Hội đồng. Hội đồng gồm 6 nhóm, mỗi nhóm được phân công thu thập tài liệu nghiên cứu đánh giá 01 tiêu chuẩn và 01 nhóm thư kí. Nhà trường đã tiến hành tự đánh giá theo các bước sau:

1. Quán triệt nhận thức, hướng dẫn nghiên cứu các tiêu chí.

 2. Dự kiến các minh chứng để đảm bảo tiêu chí.

 3. Thu thập thông tin minh chứng.

 4. Xử lí, phân tích minh chứng, mã hoá

 5. Viết phiếu mô tả, đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí

6.Tập hợp 27 phiếu mô tả, hoàn thiện thành báo cáo tự đánh giá.

Nhận thức rõ được tầm quan trọng của công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục, trường chuẩn quốc gia, bằng các phương pháp nghiên cứu, đánh giá văn bản, tài liệu, hồ sơ; phương pháp điều tra, phương pháp thảo luận nhóm...các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá đã chủ động tích cực tham gia vào quá trình tự đánh giá một cách trung thực. Trên cơ sở thu thập thông tin, minh chứng, các thành viên đã mô tả hiện trạng, phân tích, đánh giá điểm mạnh, điểm yếu nổi bật của nhà trường trong mỗi lĩnh vực phụ trách, từ đó có kế hoạch cụ thể và mang tính khả thi cho việc cải tiến chất lượng giáo dục của nhà trường trong từng thời điểm và trong chiến lược phát triển lâu dài.

Bám sát nội dung các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường Tiểu học, nhà trường đã tiến hành tự đánh giá chất lượng giáo dục của trường trên tất cả các mặt hoạt động. Có thể điểm qua một số điểm mạnh và điểm yếu nổi bật của trường như sau:

Nhà trường có cơ cấu bộ máy tổ chức đúng với quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Các đồng chí Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, trưởng các đoàn thể, các tổ trưởng tổ chuyên môn đều có phẩm chất đạo đức, phẩm chất chính trị tốt, trình độ chuyên môn vững vàng, đủ năng lực công tác. Cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tuân thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương và cơ quan quản lí giáo dục. Đảm bảo thực hiện quy chế dân chủ trong mọi hoạt động của nhà trường. Quản lí tốt các hoạt động giáo dục, quản lí CB-GV-NV, hành chính, tài chính, CSVC và tổ chức tốt các phong trào thi đua trong nhà trường.

Nhà trường làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên. Đến nay, trên 90% GV của trường đạt trình độ đào tạo đại học, đồng chí còn lại đang tiếp tục học tập và sắp hoàn thiện. Tập thể giáo viên của trường luôn có tinh thần đoàn kết, nhiệt huyết với nghề, không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. 100% cán bộ, GV có trình độ tin học và ngoại ngữ, thành thạo trong việc soạn và sử dụng bài giảng điện tử.

Học sinh nhà trường đáp ứng được các yêu cầu theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học; đảm bảo quy định về độ tuổi, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của HS và được đảm bảo các quyền theo quy định. Các em được tham gia các phong trào, các hoạt động giáo dục ngoài giờ học phong phú và phù hợp với lứa tuổi. Nhà trường có nhiều sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục, rèn kĩ năng sống cho HS như tổ chức các chuyên đề lớn, các Hội thi. Nhà trường tổ chức thực hiện đúng chương trình giáo dục Tiểu học, kế hoạch dạy học của BGD&ĐT, các quy định chuyên môn của cơ quan quản lí giáo dục; duy trì và phát huy tốt kết quả PCGD Tiểu học trên địa bàn. Thực hiện giáo dục hoà nhập cho 100% trẻ có hoàn cảnh khó khăn,. Chất lượng giáo dục toàn diện tăng cao.

 Nhà trường có đủ phòng học, bảng, bàn ghế GV và HS đúng quy cách, chất lượng theo quy định. Có nguồn nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng của cán bộ, GV và HS. Trong những năm qua, nhà trường tiếp tục tăng cường CSVC, xây dựng trường xanh, sạch, đẹp, an toàn. Giáo viên cùng PHHS và HS xây dựng tủ sách pháp luật; thư viện, các thiết bị giáo dục của nhà trường được tăng cường phục vụ dạy học tất cả các môn học, thiết bị bố trí hợp lý đảm bảo dễ tìm, dễ thấy, dễ lấy. Trong hoạt động ứng dụng CNTT, nhà trường đã tăng cường nhiều trang thiết bị bao gồm máy chiếu projector, máy soi vật thể, máy tính, máy in, màn hình ti vi... phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập, nhà trường đã triển khai lắp đặt mạng cáp quang, nối mạng cho 100% máy tính ở trong trường, bao gồm phòng học, phòng bộ môn, các phòng làm việc., lắp hệ thống camra trong trường học.

 Nhà trường làm tốt việc huy động các nguồn lực xã hội cho giáo dục để nâng cấp bổ sung CSVC, trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động dạy và học trong nhà trường. Kết hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và CMHS để giáo dục HS về truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc. Tổ chức tốt việc chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ, công trình văn hoá, chăm sóc gia đình thương binh liệt sĩ, gia đình có công với đất nước ở địa phương.

 Bên cạnh những điểm nổi bật đã đạt được, qua quá trình tự đánh giá nhà trường nhận thấy còn những những điểm yếu sau:

 Trang thiết bị dạy học mới đủ theo danh mục tối thiểu nhưng thiết bị hiện đại còn thiếu, máy soi vật thể trên các lớp còn ít, khả năng GV tự làm ĐDDH còn hạn chế, việc ứng dụng CNTT vào quản lí và giảng dạy mới chỉ dừng lại ở việc sử dụng các phần mềm có sẵn.

CSVC tuy đã được đầu tư, tăng cường tuy nhiên hệ thống chức năng còn hạn chế so với nhu cầu, tổng diện tích nhà trường còn hẹp, thiếu bếp ăn bán trú chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của nhà trường, nhu cầu của PHHS.

Trong 5 năm tiến hành xây dựng, bổ sung đến nay trường đã hoàn thiện được cả 5 tiêu chuẩn của trường đạt kiểm định giáo dục cấp độ 2, giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 1.

 Trên cơ sở tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường với những điểm mạnh và điểm yếu, báo cáo tự đánh giá này sẽ được sử dụng như một thước đo để cải tiến và nâng cao quản lí chất lượng giáo dục của nhà trường. Hội đồng tự đánh giá mong rằng, sau quá trình tự đánh giá, nhà trường có nhiều biện pháp hữu hiệu hơn trong công tác quản lí nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Cụ thể từng tiêu chuẩn như sau:

**B. TỰ ĐÁNH GIÁ**

**TIÊU CHUẨN 1: TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ NHÀ TRƯỜNG**

**Mở đầu:**

Trường Tiểu học Trường Sơn nằm ở tổ dân phố Văn Tràng 1 thị trấn Trường Sơn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Sau hơn 20 năm tái lập trường và phát triển, trải qua biết bao thử thách khó khăn nhưng tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đều rất yêu nghề, nhiệt tình, tâm huyết và trí tuệ đã hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ mà Đảng, chính quyền và ngành giáo dục các cấp giao cho. Trường có đầy đủ cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Là trường hạng II được bổ nhiệm 01 Hiệu trưởng, 01 Phó hiệu trưởng, các đồng chí đều có trình độ chuẩn và trên chuẩn, có trình độ quản lý và tiếp cận công nghệ thông tin nhanh, năng động, sáng tạo trong công việc. Trường có đủ các tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng đã và đang hoạt động tích cực để thực hiện phong trào thi đua hai tốt hằng năm. Vào đầu mỗi năm học, nhà trường phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ, giáo viên, nhân viên rõ ràng, cụ thể; các hoạt động có đầy đủ kế hoạch theo tuần, tháng, học kỳ và năm học. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường. Các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành và quy định của nhà nước được nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, sơ kết, tổng kết và đều đạt kết quả tốt. Các hoạt động giáo dục và công tác quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo đúng theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học.

 **Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường**

Mức 1:

*a) Phù hợp mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;*

*b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;*

*c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo.*

Mức 2:

 *Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển.*

**1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1:**

Căn cứ vào Luật Giáo dục năm 2005, Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học nhà trường đã xây dựng chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2020- 2025, tầm nhìn 2030 xuất phát từ đặc điểm tình hình và thực trạng của trường, của địa phương phù hợp với mục tiêu GD cấp tiểu học, đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế xã hội địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường; trong chiến lược đã đề ra các giải pháp cụ thể về phát triển giáo dục, có mốc thời gian, nhân lực, tài lực để thực hiện các mục tiêu ngắn hạn (khẳng định thương hiệu nhà trường trên địa bàn của huyện); mục tiêu trung hạn (duy trì bền vững, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn được đánh giá và công nhận trường đạt tiêu chuẩn về trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 năm 2021); mục tiêu dài hạn (Đến năm 2025, phấn đấu đạt được các mục tiêu: Chất lượng giáo dục được khẳng định trong tốp những trường có chất lượng cao của huyện) [H1-1.1-01]; [H10-1.8-01].

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2020- 2025, tầm nhìn 2030 được xác định bằng văn bản và được UBND thị trấn Trường Sơn, phòng giáo dục đào tạo An Lão phê duyệt [H1-1.1-01].

 Phương hướng, chiến lược phát triển của nhà trường đã được công bố công khai nội dung tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, có đại diện lãnh đạo phòng giáo dục, địa phương, phụ huynh học sinh tham dự trong Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hằng năm, trong các cuộc họp hội đồng sư phạm nhà trường trong năm học và đã được niêm yết tại phòng văn phòng nhà trường , tuy nhiên phương hướng chiến lược của nhà trường chưa được tuyên truyền, quảng bá kịp thời, rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng [H10-1.9-02]; [H6-1.6-04]; [H1-1.1-02]; [1.1-03].

**Mức 2:**

Nhàtrường đã có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường: Chi bộ đã đề ra nghị quyết chỉ đạo nhà trường thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học, hoạt động hàng tháng, giám sát thực hiện chiến lược xây dựng, phát triển nhà trường trong từng giai đoạn [H1-1.3-05]. Hàng kì, hàng tháng, hội đồng trường tổ chức họp nhằm đánh giá kết quả hoạt động để đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể cho các hoạt động giáo dục từng năm học và cả giai đoạn trong chiến lược phát triển nhà trường [H1-1.2-02]; [H1-1.2-03]; [H6-1.6-04]. Quá trình thực hiện giám sát đầy đủ, đảm bảo đúng nội dung đưa ra, đánh giá đúng kết quả của việc cần giám sát thể hiện việc thực hiện những trọng tâm của chiến lược đề ra [H1-1.1-04]; [H10-1.8-01].

 **2. Điểm mạnh**

 Công tác tuyên tuyền truyền, phổ biến Phương hướng, chiến lược phát triển của nhà trường được triển khai đánh giá cao, đã góp phần xây dựng hình ảnh nhà trường và nhận được sự tin yêu của phụ huynh học sinh và nhân dân .

 **3. Điểm yếu**

Phương hướng chiến lược của nhà trường chưa được tuyên truyền, quảng bá kịp thời, rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

1. **Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Tháng 8 năm 2022, Hiệu trưởng nhà trường rà soát phương hướng chiến lược phát triển nhà trường cho phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường và tuyên truyền rộng rãi tới toàn thể CB- GV- NV, phụ huynh học sinh và nhân dân địa phương. Hình thức tuyên truyền tổ chức các Hội nghị để tuyên truyền, dán công khai trên hệ thống bảng tin nhà trường, qua loa phát thanh của thị trấn, đăng tải lên wesbise, facebook, fanpage của trường để mọi người nắm bắt được, ủng hộ nhà trường, phối kết hợp với nhà trường thực hiện tốt kế hoạch phát triển nhà trường. Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách chi thường xuyên của nhà trường.

 **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

 **Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác**

Mức 1:

*a) Được thành lập theo quy định;*

*b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;*

*c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.*

Mức 2: *Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng GD của nhà trường.*

**1. Mô tả hiện trạng**

 **Mức 1:**

Trường Tiểu học Trường Sơn có Hội đồng trường được thành lập theo Quyết định số 116/QĐ-PGDngày 31/12/2015 và được kiện toàn theo Quyết định số 162/QĐ-PGDngày 30/8/2018 của phong GD và ĐT An Lão, đảm bảo về cơ cấu tổ chức theo đúng quy định Điều 23/ Điều lệ trường Tiểu học [H1-1.2-01]. Hội đồng trường gồm 11 thành viên: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, chủ tịch Công đoàn, bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng phụ trách Đội, tổ trưởng các tổ chuyên môn, đại diện tổ văn phòng; Hội đồng trường do đồng chí Ngô Thị Thu Giang - Hiệu trưởng nhà trường làm Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Thị Cúc làm Thư ký và các thành viên khác [H1-1.2-01]. Hội đồng Thi đua, khen thưởng, Hội đồng tư vấnnhà trường do Hiệu trưởng thành lập theo đúng quy định tại Điều 24/ Điều lệ trường Tiểu học vào đầu mỗi năm học, đồng chí Hiệu trưởng là Chủ tịch Hội đồng, các thành viên Hội đồng gồm: Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên, Tổng phụ trách Đội, tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng văn phòng [H1-1.2-04].

Hội đồng trường Tiểu học Trường Sơn thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Ðiều lệ trường Tiểu học [H1-1.2-03]. Hằng năm hội đồng trường có quyết nghị về mục tiêu, kế hoạch phát triển của nhà trường, quyết định về phương hướng hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục [H1-1.2-02]. Hội đồng thi đua khen thưởng do Hiệu trưởng nhà trường thành lập vào đầu mỗi năm học, giúp hiệu trưởng tổ chức phong trào thi đua, đề nghị danh sách khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, HS nhà trường; Hội đồng tư vấn giúp Hiệu trưởng về chuyên môn, quản lý, thực hiện nhiệm vụ [H1-1.2-03]. Như vậy, Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng tư vấn thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định [H1-1.2-03]; [H4-1.4-18].

Trong mỗi năm học Hội Đồng trường Tiểu học Trường Sơn đều có nghị quyết và triển khai kế hoạch hoạt động, họp định kì 3 lần [H1-1.2-02]; [H1-1.2-06]. Từ kì họp thứ 2 của mỗi năm học, Hội đồng trường cùng Hội đồng thi đua khen thưởng và Hội đồng tư vấn đều có sự rà soát, đánh giá kết quả hoạt động của nhà trường [H1-1.2-03]. Hoạt động của Hội đồng trường được cấp trên kiểm tra đánh giá đã thực hiện tốt kế hoạch, nhiệm vụ năm học, chỉ đạo nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ [H2-1.4-18].

**Mức 2:**

Hội đồng trường Tiểu học Trường Sơn luôn hoạt động có hiệu quả, chịu trách nhiệm quyết định về phương hướng, hoạt động của nhà trường đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục, điều đó được thể hiện rõ kết quả của những năm học gần đây và được lưu trong sổ nghị quyết họp hội đồng [H1-1.2-06]; [H6-1.6-04]. Hội đồng thi đua khen thưởng đã giúp nhà trường tổ chức tốt các phong trào thi đua, đề nghị danh sách khen thưởng đối với công chức viên chức và học sinh; Hội đồng tư vấn giúp Hiệu trưởng tư vấn giúp đỡ giáo viên về chuyên môn, về thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường giúp cho nhà trường đạt được mục tiêu, chỉ tiêu giáo dục hàng năm, tỉ lệ giáo viên giỏi các cấp hằng năm khá cao, các phong trào thi đua được tổ chức mạnh mẽ và hiệu quả [H10-1.8-01]; [H11-1.10-19]. Như vậy, trong 5 năm học gần đây, Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng tư vấn đã hoạt động tích cực, có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng GD của nhà trường [H1-1.2-03]; [H10-1.8-01].

**2.** **Điểm mạnh**

Các thành viên trong Hội đồng trường là những người có chuyên môn nghiệp vụ tốt, có tinh thần trách nhiệm cao. Hội đồng trường luôn hoạt động có hiệu quả, chịu trách nhiệm quyết định về phương hướng, hoạt động của nhà trường theo đúng quy định.

**3. Điểm yếu**

Kĩ năng kiểm tra giám sát các hoạt động giáo dục nhà trường của các thành viên viên trong Hội đồng trường chưa đồng đều.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Tháng 10 năm 2022, Chủ tịch Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động; các thành viên trong hội đồng tham gia tích cực vào việc xây dựng phương hướng, nghiên cứu tài liệu để thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Chủ tịch Hội đồng trường liên hệ, tổ chức cho các thành viên trong hội đồng trường đi tham quan học hỏi tại một số trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện và thành phố để học hỏi kinh nghiệm trong việc xây dựng kế hoạch, kiểm tra giám sát các hoạt động GD trong nhà trường. Kinh phí thực hiện sẽ được trích từ nguồn ngân sách của trường.

**5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

 **Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường**

Mức 1:

*a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;*

*b) Hoạt động theo quy định;*

*c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.*

Mức 2:

a*) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;*

*b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1:**

Tổ chức Công đoàn nhà trường trong những năm qua có số lượng dao động từ 39- 43 đoàn viên Công đoàn [H1-1.3-08]. Ban chấp hành Công đoàn gồm 5 đồng chí với nhiệm kỳ hoạt động 02 năm [H1-1.3-09]; [H1-1.3-10]. Nhà trường có tổ chức đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh với 9 đ/c [H1-1.3-14]. Chi đoàn đã tiến hành đại hội và bầu BCH Chi đoàn gồm 3 đ/c, nhiệm kỳ 2012- 2017, bí thư là đồng chí Phạm Thị Nụ, nhiệm kỳ 2017- 2022, bí thư là đồng chí Phạm Thị Nụ [H1-1.3-13]. Liên Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trường Tiểu học Trường Sơn do đồng chí Nguyễn Thị Hồng làm tổng phụ trách [H12-2.2-03]. Việc điều hành hoạt động Liên đội đều theo Nghị quyết đại hội Liên đội hàng năm [H1-1.3-19]. Đại hội Liên đội đã bầu ra 11 em trong ban chỉ huy liên đội gồm 01 Liên đội trưởng, 02 Liên đội phó và 08 ủy viên [H1-1.3-20].

Chi bộ trường hoạt động đúng theo Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, Chi bộ hoạt động dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ thị trấn Trường Sơn; Chi ủy, Chi bộ họp định kỳ 01 lần/ tháng, nội dung sinh hoạt bám sát nhiệm vụ của Đảng bộ và kế hoạch của Chi bộ, thể hiện vai trò lãnh đạo toàn diện góp phần quan trọng vào sự phát triển nhà trường [H1-1.3-05]. Công đoàn có 42 công đoàn viên thuộc Liên đoàn lao động huyện An Lão, công đoàn họp 01 lần/ tháng; tổ chức Công đoàn nhà trường có kế hoạch, Quy chế hoạt động cụ thể đóng góp hiệu quả cho hoạt động của nhà trường và cộng đồng [H1-1.3-24]; [H1-1.3-11]. Tổ Nữ công trong Công đoàn trường có 41chị em tổ chức hoạt động tích cực hiệu quả [H1-1.3- 12]. Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh với 9 đoàn viên, thanh niên hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đoàn thị trấn, Ban chấp hành Đoàn trường gồm 03 đồng chí; chi đoàn có kế hoạch hoạt động cụ thể, họp 01lần/tháng và các thành viên trong chi đoàn là đội ngũ tiên phong trong mọi hoạt động chuyên môn cũng như các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ của nhà trường [H1-1.3-16]; [H1-1.3-15]. Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Sao nhi đồng Hồ Chí Minh hoạt động theo kế hoạch và được theo dõi thường xuyên [H1-1.3-18]; [H1-1.3-21]. Các tổ chức xã hội và các hội đồng hoạt động theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học và quy định của pháp luật[H1-1.3-06]; [H1-1.3-25]; [H1-1.3-23]; [H1-1.2-03].

Hằng năm, các hoạt động đều được rà soát, đánh giá, chi bộ đều tổ chức sơ kết, rà soát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, đề ra phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm, tổng kết đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của năm, các năm qua Chi bộ đều đạt Chi bộ trong sạch vững mạnh, [H1-1.3-06]; [1.3-07]. Hằng năm, công đoàn nhà trường đều tổ chức tổng kết đánh giá hoạt động của Công đoàn trong năm học, chỉ ra ưu điểm để phát huy, tồn tại để khắc phục trong năm tiếp theo, nhiều năm liền công đoàn đều đạt danh hiệu tổ chức Công đoàn vững mạnh [H1-1.3-25]. Hoạt động của chi đoàn đều được rà soát đánh giá cụ thể, hoàn thành tốt các nhiệm vụ đã xây dựng [H1-1.3-17]. Công tác Đội và phong trào Thiếu nhi được đánh giá cụ thể, nhiều năm liên tục tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh được công nhận danh hiệu Liên đội mạnh cấp huyện, cấp thành phố [H1-1.3-23]; [1.3-22].

 **Mức 2:**

Trường Tiểu học Trường Sơn có Chi bộ độc lập 24 đảng viên chính thức, cấp ủy Chi bộ gồm 03 đồng chí do đại hội Chi bộ bầu nhiệm kỳ 2015- 2017, 2017- 2020, có quyết định chuẩn y của Đảng ủy thị trấn [H1-1.3-01]; [H1-1.3-02]; [H1-1.3-03]; [H1-1.3-04]. Chi bộ làm tốt công tác bồi dưỡng tư tưởng chính trị vì vậy số lượng đảng viên hàng năm đều tăng lên [H1-1.3-01]. Chi bộ nhà trường hoạt động theo Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức đại hội theo nhiệm kì quy định, hoạt động theo đúng sự chỉ đạo của cấp trên*,* tuy nhiên việc triển khai thực hiện các nghị quyết của chi bộ của các tổ chức trong nhà trường đôi lúc còn chậm [H1-1.3-02]; [H1-1.3-26]; [H1-1.3-27]. Với tinh thần đoàn kết nhất trí cao trong phương châm hành động, chi bộ nhiều năm liền được đánh giá là chi bộ trong sạch vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ [H1-1.3-06]; [H1-1.3-27].

Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường, công đoàn làm tốt vai trò, chức năng theo điều lệ của Công đoàn Việt Nam, có kế hoạch, đề xuất, tham mưu cho lãnh đạo nhà trường trong việc bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp cho người lao động; BCH công đoàn nhà trường có kế hoạch, quy chế hoạt động cụ thể hoạt động cho từng tháng, từng năm, có kế hoạch công tác nữ công [H1-1.3-24]; [H1-1.3-11]; [H1-1.3-12]; [H1-1.3-25]. Công đoàn nhà trường hoạt động, sử dụng tài chính của công đoàn đúng quy định, đúng mục đích, các chứng từ và sổ theo dõi thu chi quyết toán cụ thể, công tác kiểm tra giám sát của ban thanh tra nhân dân có kết quả [H1-1.3-30]; [H10-1.9-06]. Đoàn viên công đoàn nhà trường đều thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua, tích cực phấn đấu thi đua đóng góp cho các hoạt động chung của nhà trường [H9-1.7- 12]; [H9- 1.7-13]; [H9-1.7-16]; [H9-1.7-17]. Chi đoàn nhà trường đã tham mưu cho lãnh đạo nhà trường nhiều giải pháp thiết thực và hiệu quả đã giúp cho trật tự học đường, đạo đức HS và chất lượng giáo dục của nhà trường được duy trì và phát triển [H1-1.3-15]. Đoàn thanh niên hoạt động rất tích cực, là nhân tố tích cực trong các hoạt động, các phong trào thi đua, đạt giáo viên giỏi các cấp, góp phần quan trọng giúp nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học [H11-1.10-19]; [H12-2.2-07]; [H12-2.2-08]; [H12-2.2-09]; [H10-1.8-01]. Đội TNTP HCM nhà trường hoạt động rất tích cực và hiệu quả, Liên đội hàng tháng đều có chương trình, kế hoạch hoạt động cụ thể, có chương trình phát thanh măng non, có Đội trực sao đỏ theo dõi, đôn đốc, đánh giá thi đua, có báo cáo cụ thể [H1-1.3-18]; [H1-1.3-21]; [H20-5.3-08]; [H11-1.10-21]; [H1-1.3-23]. Sự phối kết hợp của các tổ chức đoàn thể với nhà trường góp phần đẩy mạnh các phong trào thi đua, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, giúp nhà trường hoàn thành tốt mục tiêu kế hoạch đề ra, chất lượng giáo dục toàn diện học sinh có tiến bộ rõ rệt, hằng năm đều đạt Tập thể lao động tiên tiến được nhận giấy khen của UBND huyện [H11-1.10-19]; [H13-3.2-03]; [5.5-14].

 **2. Điểm mạnh**

Chi bộ làm tốt công tác bồi dưỡng tư tưởng chính trị vì vậy số lượng đảng viên hàng năm đều tăng lên .

**3. Điểm yếu**

Việc triển khai thực hiện các nghị quyết chi bộ của chi đoàn nhà trường đôi lúc còn chậm, ảnh hưởng đến hoạt động chung của nhà trường.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Tháng 10 năm 2022, Bí thư Chi đoàn bám sát vào nhiệm vụ của năm học, đổi mới nội dung, hình thức tổ chức sinh hoạt, nâng cao chất lượng các kì sinh hoạt chi đoàn, phát huy năng lực, tinh thần nhiệt tình trong các phong trào, kịp thời triển khai thực hiện các nghị quyết của chi bộ của tổ chức đoàn thanh niên trong nhà trường; Đoàn thanh niên thực hiện tốt việc rà soát, đánh giá các hoạt động sau mỗi tháng, mỗi học kỳ để điều chỉnh, bổ sung việc thực hiện kế hoạch, Nghị quyết Chi bộ đã đề ra.

**5. Tự đánh giá***:* **Đạt Mức 2**

 **Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng**

Mức 1:

*a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;*

*b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;*

*c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.*

Mức 2:

*a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;*

*b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.*

**1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1:**

Trường Tiểu học Trường Sơn là trường hạng II có cơ cấu Ban giám hiệu theo đúng quy định trong khoản 1,2 điều 11 của Điều lệ trường Tiểu học (2020); trường có 1 đồng chí Hiệu trưởng là đồng chí Ngô Thị Thu Giang được bổ nhiệm ngày 16/5/2006 theo quyết định số 2413/QĐ-UB của Uỷ ban nhân dân huyện An Lão [H2-1.4-01]. Đồng chí được bổ nhiệm lại ngày 31/10/2016 theo quyết định số 2253/QĐ-UBND của Uỷ ban nhân dân huyện An Lão và được điều động về trường công tác ngày 23/3/2018 theo quyết định số 777/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân huyện An Lão [H2-1.4-02]. Đồng chí Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Mai Hương được UBND huyện An Lão bổ nhiệm ngày 27 tháng 9 năm 2021 theo quyết định số 3587/QĐ-UBND [H2-1-04-03]. Như vậy, nhà trường có Hiệu trưởng, số lượng Phó hiệu trưởng theo đúng quy định của Điều lệ trường Tiểu học, được chuẩn hoá về mọi mặt: trình độ đào tạo, phẩm chất đạo đức, năng lực công tác được các cấp có thẩm quyền ghi nhận [H12-2.1-06]; [H12-2.1-10].

Trường có đủ số lượng tổ theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học: có 3 tổ chuyên môn (Tổ 1; tổ 2+3; tổ 4+5) và 1 tổ văn phòng; căn cứ vào năng lực cá nhân và yêu cầu thực tế của nhà trường, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định [H2-1.4-05]. Tổ 1 gồm 12 thành viên có 1 tổ trưởng là đ/c Nguyễn Thị Hồng, tổ phó là đồng chí Nguyễn Thị Thanh Huệ, tổ 2+3 gồm 12 đồng chí có 1 tổ trưởng là đ/c Phạm Thị Thủy và 1 tổ phó là đ/c Nguyễn Thị Hà, tổ 4+5 gồm 12 đồng chí có 1 tổ trưởng là đồng chí Nguyễn Thị Nguyệt và 1 tổ phó là đ/c Ngô Thị Nguyệt, tổ văn phòng gồm 04 đồng chí có 1 tổ trưởng là đ/c Nguyễn Thị Phúc, thành viên là các đồng chí bảo vệ, thư viện [H2-1.4-06]; [H2-1.4-08].

 Ngay từ đầu năm học, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng đã xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ cụ thể theo từng tuần, tháng, năm đúng với sự chỉ đạo của cấp trên và phù hợp với thực tế của tổ; lịch sinh hoạt chuyên môn, kế hoạch và hoạt động GD đã đề ra, bàn biện pháp cụ thể, phân công thành viên để thực hiện được ghi chép rõ ràng ở sổ sinh hoạt chuyên môn [H2-1.4-09]; [H2-1.4-10]; [H3-1.4-11]. Nội dung sinh hoạt chuyên môn, nội dung họp tổ được thống nhất thành nghị quyết để thực hiện [H3-1.4-12]; [H3-1.4-13]. Năm học 2019- 2020, 2020-2021, 2021-2022 đã thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn tổ khối; tổ khối thống nhất, lựa chọn nội dung thiết thực thông qua BGH như: tổ chức nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông 2018, quy trình lựa chọn sách giáo khoa mới, học tập Thông tư 22, 27 /BGD; nghiên cứu thực hiện nâng cao năng lực ra đề kiểm tra theo Thông tư 22, 27/BGD; các buổi sinh hoạt chuyên môn được thực hiện theo hướng nghiên cứu bài học theo công văn 1315 của BGD, thực hiện nghiêm túc theo quy trình 4 bước; tổ khối bàn bạc thống nhất xây dựng kế hoạch và chuẩn bị; tổ chức lên lớp dạy minh họa, thảo luận, thống nhất chung; mỗi GV tích cực dự giờ, học tập, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn [H3-1.4-11]; [H4-1.4-14]. Tổ khối chuyên môn thực hiện nghiêm túc và hiệu quả lịch sinh hoạt chuyên môn của huyện, cụm [H4-1.4-15]. Các tổ chuyên môn thực hiện đúng các nhiệm vụ theo quy định: Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm học cụ thể nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục; đã thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường tuy nhiên hình thức tổ chức bồi dưỡng chưa phong phú [H2-1.4-09]. Nhà trường (đại diện là Ban giám hiệu) và tổ chuyên môn (Tổ trưởng) thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng về hiệu quả hoạt động giáo dục của các thành viên trong tổ; sau mỗi lần dự giờ, thăm lớp, Ban giám hiệu đều có nhận xét, góp ý nhằm giúp đỡ GV nâng cao tay nghề và hiệu quả giảng dạy [H18-5.2-02]; [H17-5.1-05]. Mỗi giáo viên và tổ chuyên môn thường xuyên được Ban giám hiệu theo dõi kiểm tra chuyên môn, kiểm tra hoạt động chuyên môn, thực hiện quy chế chuyên môn, đánh giá GV theo Chuẩn nghề nghiệp GV Tiểu học, 100% giáo viên đều được xếp loại tốt và khá trong đó gần 60% giáo viên được xếp loại tốt, không có GV xếp trung bình [H17-5.1-05]; [H6-1.6-08]; [H4-1.4-16]. Tổ văn phòng có các thành viên phụ trách các công việc chuyên biệt, thực hiện tốt các nhiệm vụ theo quy định: tổ đã có kế hoạch cụ thể cho từng nội dung công việc, phân công rõ trách nhiệm từng thành viên, đề ra biện pháp, cách thức hoạt động cụ thể rõ ràng từng tuần, tháng, năm học [H2-1.4-10].Tổ văn phòng đã tổ chức thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch, mỗi thành viên thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình,tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên ngành: công tác tài chính, công tác thư viện, công nghệ thông tin, y tế học đường, công tác văn thư lưu trữ; tổ chức họp tổ rút kinh nghiệm, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra đánh giá hiệu quả công việc của các thành viên trong tổ [H3-1.4-13]. Hằng năm, Sở GD & ĐT, Phòng Giáo dục và Đào tạo An Lão kiểm tra toàn diện trường đánh giá xếp loại tốt và khá [H4-1.4-18].

**Mức 2:**

 Trong năm học nhà trường đã tổ chức được các chuyên đề: Các môn Toán, Tiếng Việt, Hoạt động trải nghiệm, đạo đức, vận dụng các phương pháp dạy học tích cực, chuyên đề tăng cường thực hành, trải nghiệm trong dạy học môn Tiếng Anh, chúng em tự hào trang sử Việt, ngày hội đọc sách, chuyên đề các môn; chuyên đề rèn chữ viết cho học sinh..., các chuyên đề có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục [H3-1.4-11]; [H4-1.4-15]; [H10-1.8-01].

 Cuối học kỳ, cuối năm học, các tổ chuyên môn tiến hành họp đánh giá rút kinh nghiệm hoạt động của tổ, chỉ ra các hoạt động, kết quả đạt được và những hạn chế, tồn tại cần rút kinh nghiệm [H2-1.4-07].Tổ Văn phòng thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định của Hiệu trưởng phân công [H3-1.4-13].Hằng năm tổ tiến hành đánh giá rút kinh nghiêm hoạt động của tổ; nhận xét, đánh giá, bình xét thi đua, đề xuất khen thưởng, kỷ luật, các đồng chí nhân viên trong tổ văn phòng luôn thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, được nhà trường đánh giá xếp loại xuất sắc và khá [H2-1.4-07]; [H4-1.4-17]; [H10-1.8-01]. Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh,tổ chuyên môn, tổ văn phòng đã hoạt động hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường để thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện [H2-1.4-07]; [H10-1.8-01].

**2. Điểm mạnh**

Tổ chuyên môn đã thực hiện tốt chức trách và nhiệm vụ được giao, phát huy tốt nội lực, sức mạnh tập thể, sức mạnh đoàn kết, hoạt động hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

 **3. Điểm yếu**

 Kĩ năng khai thác hiệu quả các nguồn học liệu mở của một số đồng chí giáo viên còn hạn chế.

 **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Từ tháng 10 năm 2022, Hiệu trưởng yêu cầu mỗi giáo viên tự học tập, bồi dưỡng trình độ và kĩ năng ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lí; phân công giáo viên dạy Tin học bồi dưỡng trình độ Tin học cho giáo viên để giúp các đồng chí được bồi dưỡng thêm về trình độ tin học phục vụ công tác quản lý tổ chuyên môn và giảng dạy. Đồng chí Phó hiệu trưởng chỉ đạo các tổ thực hiện nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chuyên môn, phát huy cao nhất vai trò quản lý của tổ trưởng đối với công tác trao đổi chuyên môn và công tác tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho GV, NV, chỉ đạo tổ khối sinh hoạt chuyên môn nâng hiệu quả việc khai thác các nguồn học liệu mở

**5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

 **Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học**

Mức 1:

*a) Có đủ các khối lớp cấp tiểu học;*

*b) Học sinh được tổ chức theo lớp học; lớp học được tổ chức theo quy định;*

*c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.*

Mức 2:

*a) Trường có không quá 30 (ba mươi) lớp;*

*b) Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định;*

*c) Tổ chức lớp học linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

 **Mức 1:**

 Trường Tiểu học Trường Sơn có đủ các khối lớp cấp Tiểu học từ lớp 1 đến lớp 5 được giảng dạy theo chương trình hiện hành của Bộ GD và ĐT [H5-1.5-03].

Học sinh được tổ chức theo lớp học; lớp học có lớp trưởng, các lớp phó; mỗi lớp lại được chia thành các tổ học sinh, mỗi tổ có tổ trưởng, tổ phó do tập thể học sinh bầu hoặc do giáo viên chủ nhiệm lớp chỉ định luân phiên trong năm học [H5-1.5-01]. Mỗi lớp học có một giáo viên chủ nhiệm phụ trách giảng dạy một hoặc nhiều môn học như môn Toán, Tiếng Việt, Thể dục, Đạo đức, Thủ công (kỹ thuật)... và có các giáo viên dạy các bộ môn và tự chọn: Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Tiếng Anh cùng tham gia giảng dạy dưới sự phân công của Hiệu trưởng [H2-1.4-08]. Có 01 giáo viên Tổng phụ trách Đội có trách nhiệm theo dõi nề nếp học tập từng lớp và phụ trách các hoạt động ngoại khóa của nhà trường [H2-1.4-08].

Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ, mỗi lớp học đều có 01 lớp trưởng, 02 lớp phó, 03 tổ trưởng và các tổ học sinh do học sinh trong lớp bầu vào đầu năm học [H5-1.5-01]. Ngay sau khi nhận lớp, giáo viên chủ nhiệm căn cứ vào đặc điểm tình hình học sinh của lớp, lập các kế hoạch tổ chức lớp học phù hợp theo tuần và theo từng tháng, tổ chức bộ máy tự quản cho lớp, bầu một ban cán sự; phân lớp thành các tổ học sinh có cơ cấu học sinh nam, nữ, trình độ học tập; phân công trách nhiệm cho ban cán sự và các tổ trưởng để quản lí học sinh và tổ chức các hoạt động chung [H5-1.5-01]. Việc lựa chọn bình bầu cán bộ lớp cũng được thực hiện dân chủ trong từng tháng, từng kì; sau mỗi tuần học; học sinh được tổ chức sinh hoạt lớp để đánh giá những việc đã làm được, kiểm điểm những việc còn tồn tại; bình xét thi đua giữa các tổ và cá nhân [H7-1.6-09].

**Mức 2:**

 Trong 6 năm học từ năm học 2016- 2017 đến năm học 2021 - 2022, trường Tiểu học Trường Sơn có số lớp học được tổ chức theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học, không quá ba mươi lớp, năm học 2016 – 2017 có 21 lớp, năm học 2017 – 2018, 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021,2021-2022 có 22 lớp; [H5-1.5-02 ]; [H5-1.5-03].

Trong 6 năm học gần đây, tỷ lệ học sinh bình quân trên lớp trong toàn trường đảm bảo đúng qui định tuy nhiên sĩ số ở các khối lớp chưa đồng đều, còn một số lớp vượt quá 35 HS/lớp: năm học 2016- 2017 có 790 HS/21 lớp- bình quân 37,86 HS/lớp; năm học 2017- 2018 có 809 HS/22 lớp- bình quân 36,7 HS/lớp; năm học 2018 – 2019 có 852 học sinh /22 lớp- bình quân 38,7 HS/ lớp; năm học 2019- 2020 có 848 HS/22lớp – bình quân 38,5 HS/lớp; năm học 2020 - 2021 có 883HS/ 22 lớp - bình quân 40 HS/ lớp ( Khối 1: 35 HS/ lớp; khối 2: 43 HS/ lớp; khối 3: 42 HS/ lớp; khối 4: 42 HS/ lớp; khối 5: 39 HS/ lớp), năm học 2021-2022 có 867/22 lớp – bình quân 39,4 HS/lớp, trong đó Khối 1: 37 HS/ lớp; khối 2: 34,5 HS/ lớp; khối 3: 42,2 HS/ lớp; khối 4: 42 HS/ ớp; khối 5: 41,7HS/ lớp), [H5-1.5-02]; [H5-1.5-03].

 Tổ chức lớp học của nhà trường linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục cho tập thể học sinh:hoạt động học tập; hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; giáo viên chủ nhiệm của từng lớp đều đưa ra kế hoạch và các biện pháp để giáo dục và rèn luyện học sinh lớp mình ngay từ đầu năm học sao cho phù hợp với các hình thức giáo dục mà nhà trường đã đề ra, giúp học sinh tiến bộ trong học tập [H10-1.5-01]; [H10-1.8-01].

**2. Điểm mạnh**

BGH nhà trường đã xây dựng phương thức phân chia lớp với các tiêu chí rõ ràng, phân chia đều độ tuổi, giới tính, nơi cư trú. Phương thức phân chia lớp được công khai trong Hội đồng sư phạm nhà trường.

**3. Điểm yếu**

Kĩ năng tổ chức lớp học linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục của BGH còn hạn chế.

 **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Tháng 8 năm 2022, BGH nhà trường tiếp tục nghiên cứu, tự bồi dưỡng để tổ chức lớp học linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục.

 **5. Tự đánh giá:** **Đạt Mức 2**

 **Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản**

Mức 1:

*a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;*

*b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và cơ sở vật chất; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;*

*c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.*

Mức 2:

*a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;*

*b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.*

**1. Mô tả hiện trạng**

 **Mức 1:**

Nhà trường có đầy đủ các loại hồ sơ quản lý phục vụ hoạt động giáo dục theo quy định tại điều 21 của Điều lệ trường Tiểu học: Sổ đăng bộ, sổ phổ cập giáo dục Tiểu học được đồng chí văn thư quản lý, ghi chép cụ thể, rõ ràng [H6-1.6-01]; [H6-1.6-02]. Sổ theo dõi kết quả kiểm tra đánh giá HS được GV phụ trách lớp quản lý, ghi chép sạch sẽ, khoa học vào điểm theo đúng quy định [H5-1.5-02]. Cuối học kì, cuối năm học các GV phụ trách lớp và giáo viên bộ môn đánh giá học sinh theo đúng quy định [H6-1.6-03]. Nhà trường có sổ nghị quyết hàng năm ghi chép nội dung các cuộc họp đầy đủ, rõ ràng [H6-1.6-04]. Công tác quản lí CB- GV được quan tâm sâu sát thông qua phần mềm CSDL [H6-1.6-05]. Các loại hồ sơ của nhà trường được lưu trữ đầy đủ, khoa học như: sổ công văn đi, sổ công văn đến; sổ quản lý tài sản, tài chính; biên bản kiểm tra toàn diện chuyên đề của các cấp quản lý giáo dục; sổ kế hoạch công tác của Ban giám hiệu; Sổ theo dõi học sinh khuyết tật; hồ sơ công chức, viên chức [H8-1.6-12]; [H8-1.6-13]; [H8-1.6-11]; [H4-1.4-18]; [H10-1.8-06]; [H11-1.10-16]; [H8-1.6-10]. Mỗi GV đều có giáo án hàng năm ghi chép rõ ràng, trình bày khoa học [H7-1.6-09]. Các GV đều có đủ hồ sơ theo quy định: sổ sinh hoạt chuyên môn, sổ dự giờ, sổ chủ nhiệm, sổ theo dõi chất lượng [H3-1.4-11]; [H4-1.4-14]; [H5-1.5-01]; [H5-1.5-02]. Tổng phụ trách Đội có sổ công tác Đội [H20-5.3-01]. Các tổ chuyên môn có sổ ghi chép nội dung các cuộc họp chuyên môn, nghị quyết tổ và các hồ sơ sổ sách khác [H3-1.4-11]; [H3-1.4-12]. Nhà trường có hệ thống tủ đặt ở phòng Hiệu trưởng, phòng Phó hiệu trưởng, phòng Tài vụ- Văn thư, phòng Y tế, phòng Thư viện, lưu trữ đầy đủ các loại hồ sơ, văn bản, sổ sách của nhà trường, của giáo viên và có phân công cho từng bộ phận quản lý, được sắp xếp và bố trí theo từng năm, theo từng thể loại phục vụ thuận tiện cho việc tìm kiếm và quản lý, việc lưu trữ hồ sơ theo đúng quy định của luật lưu trữ được theo dõi trong sổ theo dõi công văn đi, các công văn đến, tuy nhiên hồ sơ còn lưu trữ sắp xếp chưa khoa học [H8-1.6-12]; [H8-1.6-13]; [1.6-14]; [H4-1.4-18].

Hằng năm nhà trường đều thực hiện đúng văn bản hướng dẫn quy định về thu chi tài chính. Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng, Ủy ban nhân dân huyện An Lão, Phòng Giáo dục và Đào tạo, kế toán nhà trường lập dự toán thu chi tài chính cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, dự toán được hiệu trưởng nhà trường phê duyệt [H8-1.6-15]; [H8-1.6-16]. Nhà trường sử dụng nguồn kinh phí ngân sách theo dự toán kinh phí được phê duyệt từng quý theo quy định hiện hành, theo quy chế chi tiêu nội bộ [H8-1.6-17]. Thiết lập đủ hồ sơ, sổ sách, chứng từ theo luật kế toán để quản lý tài chính, tài sản [H8-1.6-11]. Thực hiện quyết toán, thống kê, báo cáo công khai minh bạch các khoản chi ngân sách và các nguồn khác bảo đảm cấp phát kinh phí phục vụ cho các hoạt động chuyên môn, chi trả lương, các khoản công tác phí, chi khác, mua sắm trong năm cho toàn thể CB, GV, NV nhà trường được biết sau mỗi năm và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế và các quy định hiện hành[H16-4.2-04]; [H10-1.9-05]; [H17-5.1-05] *.*

 Nhà trường quản lý, sử dụng hiệu quả tài chính, tài sản đất đai, cơ sở vật chất đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động GD[H4-1.4-18]. Nhà trường có quyết định quyền sử dụng đất, có đủ sổ sách quản lí sử dụng cơ sở vật chất để phục vụ hoạt động giáo dục: biên bản bàn giao cơ sở vật chất, biên bản kiểm kê thư viện thiết bị hằng năm, biên bản kiểm kê, bàn giao CSVC các khối phòng [H5-1.5-04]; [H13-3.2-01]; [H8-1.6-18]; [H13-3.2-04].Hàng năm nhà trường đều làm tốt công tác XHH giáo dục để tranh thủ các nguồn kinh phí đóng góp của Ban đại diện cha mẹ học sinh vào việc xây dựng cơ sở vật chất nhà trường. Trong 5 năm học gần đây, PHHS đã ủng hộ tài trợ cho nhà trường các trang thiết bị dạy học như ti vi, máy soi vật thể, máy vi tính, bộ loa máy học đường, bàn ghế chuẩn với số tiền gần 1 tỷ đồng. Từ nguồn ngân sách, nhà trường đã thực hiện được nhiều hạng mục như làm mành ràm che nắng, làm hệ thống lan can ở tất cả các dãy phòng học để bảo an toàn cho học sinh, trang bị tủ đồ dùng phòng học, bàn ghế và trang thiết bị dạy học khác... . Các nguồn kinh phí phục vụ công tác xây dựng cơ sở vật chất nhà trường đều được công khai đến với PHHS, CBGV, NV toàn trường và được bố trí cân đối hợp lý, sử dụng có hiệu quả[H16-4.1-01][H16-4.1-06] [H16-4.2-04]. Toàn bộ tài sản, đất đai, cơ sở vật chất của nhà trường đều được thực hiện quản lý, theo dõi, sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục [H6-1.6-07]*.*

 **Mức 2:**

Nhà trường đã tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường [H8-1.6-19].Nhà trường đã ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý CB- GV- NV- HS trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành do Bộ giáo dục triển khai; quản lý tài sản, tài chính bằng phần mềm quản lí tài sản, ứng dụng phần mềm MISA của Công ty phần mềm Thăng Long được cài trên máy tính kế toán, hàng tháng, hàng quý kế toán cập nhật, trích xuất báo cáo để quản lí tài chính, tài sản của nhà trường [1.6-20].

Trong 5 năm học từ 2016 – 2017 đến năm học 2021- 2022, nhà trường làm tốt công tác tự kiểm tra, giám sát, có sổ theo dõi tài sản, hằng năm kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, có biên bản kiểm kê, bàn giao tài sản các lớp, có biên bản thanh lý tài sản. Bằng những việc làm thường xuyên này, cơ sở vật chật và trang thiết bị dạy học được bảo quản, sửa chữa và tu bổ hàng năm đồng thời nâng cao trách nhiệm của mọi thành viên trong nhà trường trong việc sử dụng và bảo quản đồ dùng và trang thiết bị dạy học [H17-5.1-05]; [H13-3.2-01]; [H13-3.2-04]. Những cơ sở vật chất cũ, hỏng, nhà trường có biên bản báo huỷ, thanh lý đầy đủ và có kế hoạch tu sửa, thay thế cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng giáo dục trong năm tới [H8-1.6-21]; [H8-1.6-16]. Nhà trường không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán [H6-1.6-07].

**2. Điểm mạnh**

 Nhà trường thực hiện tốt công khai trong việc quản lý, sử dụng ngân sách và các nguồn lực huy động , công khai việc sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động GD của nhà trường.

 **3. Điểm yếu**

Việc lưu trữ, sắp xếp hồ sơ của nhà trường chưa thật khoa học.

 **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Tháng 8 năm 2022,Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ giao cho đồng chí kế toán kiêm văn thư có trách nhiệm quản lí hồ sơ chung, sắp xếp khoa học, có nhãn mác, biển chỉ dẫn, tích kê dễ tìm, dễ bảo quản. BGH tạo điều kiện về mặt thời gian để đồng chí kế toán đi học hỏi các đơn vị bạn. Nhà trường đầu tư thêm tử đựng hồ sơ từ nguồn ngân sách. Tháng 9 năm 2022, Ban kiểm tra nội bộ sẽ kiểm tra việc lưu trữ, sắp xếp hồ sơ của nhà trường và tư vấn kịp thời.

 **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

  **Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên**

Mức 1:

*a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;*

*b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả các hoạt động của nhà trường;*

*c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.*

Mức 2: *Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1:**

Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn về công tác quy hoạch cán bộ của Ban tổ chức Huyện ủy An Lão, để đảm bảo tính ổn định và bền vững cho đội ngũ giáo viên, BGH nhà trường rất quan tâm công tác quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ giáo viên, CBQL nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về năng lực quản lý, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. [H9-1.7-06] [H9-1.7-07]. Căn cứ vào Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Lão, BGH nhà trường đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên đúng với sự chỉ đạo của cấp trên, phù hợp với tình hình đội ngũ của nhà trường; trên cơ sở đó, từng cá nhân xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng cụ thể cho bản thân,kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ giáo viên về 3 nội dung: học tập Nghị quyết; các văn bản liên quan; chuyên môn nghiệp vụ và nội dung khác (công tác chủ nhiệm, giao tiếp ứng xử với phụ huynh...) [H9-1.7-01]; [H9-1.7-02]. Nhà trường luôn chú trọng, quan tâm tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đi học tập, bồi dưỡng, hằng năm, cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ các đợt học tập bồi dưỡng theo kế hoạch và lịch bồi dưỡng của cấp trên [H9-1.7-03**]**. Trong năm năm học 2016- 2017 đến 2021- 2022 nhà trường có 238lượt CB- GV- NV tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; có 3 đồng chí GV có thành tích trong giảng dạy được tăng lương trước thời hạn [H9-1.7-03]; [H9-1.7-08]; [H9-1.7-09].

Hằng năm, nhà trường thực hiện nghiêm túc quy định về phân công, sử dụng cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Điều lệ trường Tiểu học, các văn bản của UBND thành phố, UBND huyện về phân cấp tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức: nhà trường tiến hành kí hợp đồng lao động theo đúng vị trí việc làm, Hiệu trưởng ra quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó hằng năm đúng quy định theo nhiệm kỳ, đúng tiêu chuẩn, đúng quy chế, quy trình hướng dẫn của Bộ GD&ĐT [H9-1.7-04]; [H2-1.4-06]. Thực hiện việc bổ nhiệm lại Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng đúng quy định [H9-1.7-05]. Thực hiện rà soát quy hoạch cán bộ quản lý giai đoạn 2015 - 2020 và giai đoạn 2020 - 2025 [H9-1.7-06]; [H9-1.7-07]. Nhà trường quản lý cán bộ, GV, nhân viên theo đúng quy định của pháp luậtthông qua hồ sơ công chức, viên chức và được bổ sung hàng năm đầy đủ [H8-1.6-10]. Hằng năm, nhà trường phân công, sử dụng cán bộ quản lý, GV, NV rõ ràng, hợp lý. Trước hết hiệu trưởng dự kiến phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong trường đúng vị trí việc làm theo quy định. Sau đó thông qua các cuộc họp trong BGH, Hội đồng sư phạm nhà trường, BGH xin ý kiến của các thành viên đồng thời điều chỉnh nếu chưa hợp lý. Với việc phân công rõ ràng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng bộ phận, từng cá nhân trong trường mà các hoạt động của nhà trường thực hiện đạt hiệu quả cao [H2-1.4-08]; [H10-1.8-01].

Trường Tiểu học Trường Sơn luôn đảm bảo các quyền cho CB-GV- NV được quy định tại Điều lệ trường Tiểu học: giáo viên được phân công nhiệm vụ phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực của bản thân [H2-1.4-08]. Giáo viên được tạo điều kiện tốt nhất về cơ sở vật chất để phục vụ nhiệm vụ giảng dạy của giáo viên nhằm đáp ứng với yêu cầu hiện nay như nhà trường đã mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học hiện đại: máy chiếu projector, Ti vi, máy soi bài...[H14-3.5-06]. Bên cạnh đó, nhà trường và công đoàn chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên: có chế độ khen thưởng cho CB- GV- NV có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua [H9-1.7-10]. Công đoàn nhà trường còn tổ chức các đợt đi tham quan cho cán bộ, giáo viên, nhân viên sau khi đã kết thúc một năm học: năm học 2017- 2018 tổ chức cho CB- GV- NV đi tham quan học tập tại Cát Bà 02 ngày; năm học 2018-2019, CB- GV- NV đi tham quan học tập tại Ninh Bình; năm học 2019- 2020 tổ chức cho GV đi tham quan tại Hạ Long 02 ngày; [H9-1.7-11]. Cán bộ, giáo viên, nhân viên được đảm bảo đầy đủ các chế độ, chính sách hiện hành được đảm bảo các chế độ lương theo bằng cấp, bậc lương, hưởng phụ cấp chức vụ, phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp thâm niên và các phụ cấp khác theo qui định của chính phủ, được bảo vệ nhân phẩm, danh dự; được thực hiện các quyền khác theo qui định của pháp luật [H9-1.7-08]; [H10-1.8-01].

**Mức 2**:

Trong các năm qua, chi bộ, Ban giám hiệu và toàn thể hệ thống chính trị của trường luôn có sự đồng thuận cao trong việc triển khai các các chương trình, mục tiêu trong chiến lược phát triển, đồng thời luôn chú ý đến việc đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách nhằm tạo điều kiện về thời gian cũng như hỗ trợ về tài chính cho đội ngũ CBQL được tham gia các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ [H1-1.1-04]; [H1-1.2-02]; [H6-1.6-04]. Hàng năm, trường có kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng, phổ biến các chủ trương của ngành giáo dục và đào tạo; triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của ngành và các cuộc vận động liên quan đến các hoạt động của trường nhằm nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp cho CB, GV, NV, qua đó, tăng cường tinh thần đoàn kết nhất trí và trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc góp phần thực hiện thành công nhiệm vụ GD và ĐT của nhà trường [H9-1.7-01]; [H9-1.7-13]; [H9-1.7-16]; [H9-1.7-17]. Nhà trường luôn khuyến khích, động viên, tạo mọi điều kiện để CBQL, GV, NV tham gia dự các lớp học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, trong những năm qua số lượng CBVC được cử đi tập huấn, tham dự các khóa/lớp bồi dưỡng, hội nghị, hội thảo chuyên môn ngày càng tăng, chất lượng đội ngũ CBVC trong toàn trường ngày một nâng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của trường và của xã hội [H9-1.7-03]. Nhà trường phát động các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt nhân các ngày lễ lớn trong năm, tổ chức các đợt thi giáo viên giỏi cấp trường, từ đó lựa chọn các giáo viên có thành tích xuất sắc để tham dự thi giáo viên dạy giỏi các cấp [H12-2.2-07]. Năm học 2016- 2017; 2017- 2018; 2018- 2019, 2019- 2020 trường có 16 lượt giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện chiếm tỉ lệ 25,8%;năm học 2020- 2021 huyện không tổ chức thi giáo viên giỏi, 8 giáo viên dạy giỏi cấp huyện được bảo lưu kết quả, có một giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, năm học 2021-2022, trường có 10 cô giáo được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện, tuy nhiên số lượng giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thành phố còn ít [H12-2.2-08]; [H12-2.2-09]. Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường tích cực tham gia học tập, bồi dưỡng, giáo viên, nhân viên nhà trường có trình độ lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, không có giáo viên, nhân viên yếu kém về chuyên môn, nghiệp vụ [H9-1.7-03]; [H4-1.4-16];[H12-2.2-06]*.* Nhà trường đã có nhiều biện pháp phát huy tốt năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường[H9-1.7-14]; [H9-1.7-16]; [H9-1.7-17]; [H9-1.7-15]; [H10-1.8-01].

**2. Điểm mạnh**

Ban giám hiệu nhà trường tạo điều kiện thuận lợi về thời gian và tài chính để tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường tham gia học tập, nghiên cứu, bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, giao lưu trao đổi kinh nghiệm dạy học, giáo dục.

**3. Điểm yếu**

Số lượng giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thành phố còn hạn chế**.**

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Tháng 10/2022, BGH chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ giáo viên; nâng cao hiệu quả của các buổi sinh hoạt chuyên môn, các tiết chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học. Trong năm học, giao nhiệm vụ cho các đồng chí đạt giáo viên giỏi cấp huyện, cấp thành phố tích cực dự giờ đồng nghiệp trong và ngoài trường, phát huy tay nghề đồng thời giúp đỡ các đồng chí trong tổ chuyên môn, tạo chuyển biến cho từng thành viên trong tổ, lấy đó làm tiêu chí thi đua. Ban giám hiệu, Ban chấp công đoàn, Ban thi đua nhà trường tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức, động viên các đồng chí giáo viên có năng lực mạnh dạn đăng kí, dự thi giáo viên dạy giỏi các cấp và có nhiều hình thức khen thưởng kịp thời, xứng đáng để động viên phong trào thi GV giỏi. Phấn đấu số lượng giáo viên dạy giỏi cấp thành phố có từ 4 đến 6 đồng chí

**5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

 **Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục**

Mức 1:

*a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;*

*b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;*

*c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.*

Mức 2: *Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.*

**1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1:**

Trường Tiểu học Trường Sơn thực hiện nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục theo đúng quy định của Điều lệ trường Tiểu học [H10-1.8-01]; [H4-1.4-18]. Căn cứ các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của các cấp, tình hình thực tiễn từng năm học, các tổ chuyên môn đã xây dựng Kế hoạch Giáo dục của tổ, trên cơ sở sở đó BGH nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường cụ thể,khoa học với các chỉ tiêu phù hợp và có tính khả thi cao, có kế hoạch chỉ đạo rõ ràng từng tuần, tháng phù hợp; tất cả các loại hồ sơ, kế hoạch của nhà trường được chỉ đạo thống nhất, đảm bảo đồng bộ về hình thức, đầy đủ về nội dung, cụ thể giải pháp thực hiện và các chỉ tiêu phấn đấu trong năm học. 100% học sinh toàn trường được học hai buổi trên ngày, các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa đươc tổ chức theo kế hoạch [H10-1.8-02]; [H10-1.8-03]. Tất cả các lĩnh vực quản lý đều có kế hoạch thể hiện sự chỉ đạo sâu sát, toàn diện các hoạt động của nhà trường: Kế hoạch chỉ đạo chuyên môn, kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày...[H17-5.1-01]; [H16-4.2-10]; [H10-1.8-04].

Kế hoạch giáo dục của nhà trường được thực hiện đầy đủ: trong Hội nghị CB- CC- VC đầu năm học, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học được thông qua và triển khai thực hiện trong năm học, hằng tháng đều triển khai kế hoạch hoạt động cụ thể, phân công rõ từng mảng công việc và người phụ trách [H10-1.9-03]; [H10-1.8-01]; [H6-1.6-04]. Tổ khối chuyên môn, giáo viên từng lớp, giáo viên bộ môn triển khai thực hiện kế hoạch dạy học đầy đủ, đúng quy định các môn học bắt buộc và tự chọn trong Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; thực hiện tốt kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo 100% học sinh được học 2 buổi/ngày; hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp được tiến hành với khá nhiều hình thức đa dạng phong phú, kế hoạch giáo dục của nhà trường đã được thực hiện đầy đủ, đạt kết quả cao [H10-1.8-04]; [H16-4.2-10]; [H10-1.8-01]. Ban kiểm tra nôi bộ kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường thông qua việc kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên, việc kiểm tra sinh hoạt chuyên môn của tổ và các hoạt động giáo dục khác. Tất cả các giáo viên, các tổ đều được kiểm tra và tư vấn và điều chỉnh biện pháp thự hiện kịp thời.[H6-1.6-08];[H8-1.6-18];[H10-1.8-04]; [H17-5.1-05].

Hàng tháng, hàng tuần các tổ thực hiện việc sinh hoạt chuyên môn để rà soát và điều chỉnh Kế hoạch Giáo dục cho phù hợp với thực tế. Trên cơ sở đó, trường tổ chức họp Hội đồng sư phạm để đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch trong tháng, thống nhất triển khai kế hoạch của tháng tới, các tổ khối chuyên môn, bộ phận, cá nhân tích cực thảo luận chỉ ra những ưu điểm, những khó khăn, tồn tại, điều chỉnh kế hoạch thực hiện cho phù hợp song đôi khi chưa kịp thời cập nhật những vấn đề mới trong năm học [H6-1.6-04]. Nhà trường thành lập ban kiểm tra nội bộ, kiểm tra toàn diện các hoạt động giáo dục trong nhà trường, kiểm tra các hoạt động sư phạm của giáo viên, các mảng công tác của nhà trường theo năm học [H17-5.1-03]. Sau mỗi đợt kiểm tra theo nhiệm vụ để rà soát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch của từng bộ phận, cá nhân, điều chỉnh kịp thời, có lưu biên bản kiểm tra đầy đủ [H17-5.1-05].Cuối học kỳ, cuối năm học, các tổ chuyên môn tổ chức họp tổng kết đánh giá kết quả công tác của nhà trường, của tổ, của cá nhân nhằm đúc kết kinh nghiệm những việc đạt kết quả tốt để tiếp tục phát huy, đồng thời nêu rõ những hạn chế tồn tại, tìm ra nguyên nhân và tự đưa ra biện pháp khắc phục những tồn tại, cải tiến lề lối làm việc cho có hiệu quả nhất đối với lĩnh vực hoạt động được giao [H2-1.4-07]. Cuối năm, nhà trường tổ chức tổng kết năm học đánh giá cụ thể việc thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, chỉ ra những ưu điểm, tồn tại, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm, điều chỉnh kịp thời [H10-1.8-01];[H3-1.4-11]; [H3-1.4-12];

**Mức 2:**

Nhà trường tập trung chỉ đạo các nội dung, biện pháp, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục học sinh [H10-1.8-02]. Nhà trường tập trung vào các hình thức tự bồi dưỡng và bồi dưỡng thông qua hoạt động của tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên đề, tổ chức cho giáo viên dự giờ lẫn nhau để học tập kinh nghiệm của đồng nghiệp; xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán của nhà trường; đổi mới sinh hoạt chuyên môn tổ khối [H9-1.7-01]; [H4-1.4-15]. Chỉ đạo giáo viên dạy đúng chương trình, tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức lớp học, hướng dẫn học sinh tích cực chủ động, sáng tạo rèn luyện thói quen tự học, tinh thần học tập hợp tác trong học tập, đổi mới kiểm tra, đánh giá: giúp HS biết tự đánh giá kết quả học tập để phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu trong học tập; tổ chức tốt các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tăng cường thực hành trải nghiệm nhằm phát huy sự tự tin, khả năng ứng xử, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của các em [H16-4.2-12]; [H7-1.6-09]; [H16-4.2-10]. Bồi dưỡng giáo viên về kĩ năng ra đề, soạn đáp án và chấm bài kiểm tra; kiểm tra bằng hình thức tự luận, trắc nghiệm, bám sát chuẩn kiến thức, kĩ năng của chương trình với 4 cấp độ: biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng sáng tạo [H17-5.1-01]; [H17-5.1-02]. Ban giám hiệu thường xuyên theo dõi các hoạt động giáo dục ghi chép qua nhật ký công tác và sổ trực ban của Ban giám hiệu [H10-1.8-06]; [H10-1.8-05]. Nhà trường tổ chức thực hiện kiểm tra nội bộ, kiểm tra toàn diện các hoạt động giáo dục trong nhà trường, kiểm tra các hoạt động sư phạm của giáo viên, các mảng công tác của nhà trường, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch của từng bộ phận, cá nhân, tuy nhiên kế hoạch của các tổ, bộ phận đôi khi chưa được bổ sung, cập nhật kịp thời những vấn đề mới trong năm học [H17-5.1-03]; [H17-5.1-05]. Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục được Phòng giáo dục, Sở giáo dục đánh giá đạt hiệu quả, xếp loại tốt [H4-1.4-18]; [5.5-14]

**2. Điểm mạnh**

 Nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý toàn diện các hoạt động giáo dục của năm học.

**3. Điểm yếu**

 Kế hoạch của các tổ, bộ phận của nhà trường được rà soát, đánh giá, điều chỉnh song đôi khi chưa được bổ sung, cập nhật kịp thời những vấn đề mới trong năm học.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Ngay từ tháng 9 năm 2022, hiệu trưởng phân công nhiệm vụ cụ thể cho tổ khối trưởng thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát các hoạt động giáo dục của tổ vào cuối mỗi tháng trong suốt năm học 2022 -2023 đồng thời cập nhật kịp thời những vấn đề mới như những quy định mới của cấp trên, nội dung, phương pháp dạy học, giáo dục… Hàng tháng, cuối học kì I, cuối năm học BGH, tổ khối trưởng, các bộ phận, cá nhân nghiêm túc rà soát, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch giáo dục cho đúng với sự chỉ đạo của cấp trên, phù hợp với thực tế để thực hiện đạt kết quả cao, việc tự rà soát là một tiêu chí thi đua quan trong để đánh giá giáo viên, đánh giá các tổ chuyên môn.

**5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

 **Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở**

Mức 1:

*a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các*

*hoạt động của nhà trường;*

*b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;*

*c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.*

Mức 2: *Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.*

**1.Mô tả hiện trạng**

**Mức 1:**

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 29/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghệp công lập, hằng năm nhà trường đều xây dựng quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường sát với thực tế, phù hợp với điều kiện nhà trường [H10-1.9-01]. Hàng năm các hoạt động, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, văn bản của ngành, các nghị quyết của nhà trường đều được thông qua, đảm bảo cho mọi cán bộ, giáo viên, nhân viên hiểu rõ từ đó các thành viên trong Hội đồng nhà trường giám sát, kiểm tra, đóng góp ý kiến [H6-1.6-04]. Vào đầu các năm học, nhà trường tổ chức tốt hội nghị cán bộ, công chức, viên chức [H10-1.9-02]. Hội nghị thực sự là một diễn đàn và cơ hội tốt để CB- GV- NV trong đơn vị tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến trong tất cả các lĩnh vực mà CB- GV- NV quan tâm, xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định,từ đó thống nhất và đề ra được các biện pháp thực hiện hiệu quả, huy động được sức mạnh trí tuệ của tập thể CB- GV- NV trong nhà trường [H10-1.9-03]. Hiệu trưởng và Chủ tịch Công đoàn nhà trường đã ký kết Quy chế phối hợp công tác, quy định nhiệm vụ và quyền hạn hoạt động rõ ràng đảm bảo khách quan trong quá trình giải quyết các sự việc, Quy chế này đã giúp trường tạo được môi trường dân chủ để mỗi CBVC tham gia góp ý cho các chủ trương, kế hoạch phát triển của trường [H16-4.2-11]. Từng thành viên trong nhà trường tham gia xây dựng và thực hiện tốt nội quy, quy chế cơ quan [H10-1.9-04]. Việc công khai chất lượng giáo dục, cơ sở vật chất, tình hình đội ngũ và thu chi tài chính của nhà trường được đều được công khai để tất cả CB- GV- NV, phụ huynh học sinh nhà trường và xã hội đều biết, từ đó tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật [H10-1.9-05]. Ban thanh tra nhân dân thực hiện tốt công tác giám sát về tài chính cũng như giám sát về chuyên môn, các hoạt động của nhà trường [H10-1.9-06]. Như vậy, cán bộ quản lý, GV, nhân viên đều được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường [H10-1.9-07].

Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật, thông qua các cuộc họp giao ban thường kỳ, các buổi tiếp dân, Ban Giám hiệu lắng nghe ý kiến của CB-VC đóng góp cho các hoạt động giảng dạy và các vấn đề về quyền lợi của CB-VC [H10-1.9-09]; [H6-1.6-04]. Các kiến nghị, phản ánh của giáo viên về việc thực hiện nhiệm vụ, về bổ sung, sửa chữa và mua mới cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học… đều được nhà trường xem xét, giải quyết nhanh chóng, kịp thời đúng quy định của pháp luật, từ đó vừa phát huy quyền làm chủ của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, vừa huy động được tổng lực tiềm năng trí tuệ trong toàn trường để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, đồng thời thực hiện tốt nguyện vọng chính đáng của cán bộ- viên chức và ngăn ngừa được những sai phạm, tiêu cực [H10-1.9-07]; [H10-1.8-01]. Cán bộ - viên chức kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của chính quyền qua tổ chức Công đoàn, Ban Thanh tra nhân dân, trên cơ sở “Quy chế phối hợp giữa Chính quyền và Công đoàn cơ sở” [H16-4.2-11]; [H10-1.9-06]. Trong nhà trường chưa xảy ra hiện tượng khiếu nại, tố cáo [H4-1.4-18].

 Công tác thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công tác thanh tra, giám sát hoạt động có nề nếp, hằng quý, năm đều có báo cáo tổng kết cụ thể [H10-1.9-07]; [H10-1.9-06]. Hằng năm, trong các buổi họp tổng kết năm học nhà trường đưa ra những việc đã làm được và chưa làm được trong việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở [H10-1.8-01]. Nhà trường đã thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, được đánh giá cụ thể trong báo cáo tổng kết việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở hàng năm [H10-1.9-07].

**Mức 2:**

Định kỳ theo năm học, trường tổ chức Hội nghị CB-VC để thông qua báo cáo tổng kết, đánh giá thực hiện nhiệm vụ năm học trước, phương hướng nhiệm vụ năm học mới của tổ chức chính quyền, công đoàn, Ban thanh tra nhân dân; công khai quyết toán tài chính năm trước và dự toán năm sau; đồng thời, trực tiếp giải đáp các ý kiến đề xuất, kiến nghị của CB-VC tại hội nghị. 100% CB-VC được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến về xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển, quy chế chi tiêu nội bộ của trường đảm báo quyền dân chủ của CB-VC trong hoạt động của trường [H10-1.9-02]; [H1-1.1-02]; [H10-1.9-05]. Nhà trường đã phổ biến và quán triệt Quy chế dân chủ ban hành Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 29/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghệp công lập[H10-1.9-01]. Các hoạt động của nhà trường từ kế hoạch hoạt động, phân công lao động, thi đua- khen thưởng, chi tiêu tài chính, tự kiểm tra tài chính, mua sắm tu sửa...đều được bàn bạc dân chủ, công khai, minh bạch và hiệu quả; trong nhiều năm liền không để xảy ra các vi phạm hoặc mất đoàn kết liên quan đến quá trình thực hiện quy chế dân chủ [H10-1.9-07]; [H10-1.8-01]; [H4-1.4-18].

**2. Điểm mạnh:**

Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ trong mọi hoạt động của nhà trường; lãnh đạo nhà trường gần gũi với giáo viên, nhân viên tạo điều kiện để GV, NV mạnh dạn góp ý kiến xây dựng trường. **Hằng năm, nhà trường không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.**

**3. Điểm yếu**

Số lượng sáng kiến hay, sáng tạo để góp ý xây dựng và phát triển nhà trường cũng như trong các hoạt động của nhà trường còn hạn chế.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Tháng 10 năm **2022,** Hiệu trưởng nhà trường tổ chức cho CB - VC sinh hoạt chính trị, giáo dục pháp luật để không ngừng nâng cao nhận thức của CB-VC về vai trò làm chủ, từ đó phát huy hơn nữa trí tuệ của viên chức, tích cực tham gia, đưa ra những sáng kiến hay, sáng tạo để xây dựng và phát triển trường. Những sáng kiến hay, sáng tạo và những việc làm nổi bật sẽ là tiêu chí thi đua, khen thưởng trong năm học.

 **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

  **Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học**

Mức 1:

 *a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;*

 *b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;*

 *c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.*

Mức 2*:**a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;*

*b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1:**

 Hằng năm, Ban giám hiệu nhà trường đều xây dựng phương án đảm bảo an ninh trật tự trong dịp Tết cổ truyền, các ngày lễ và phân công nhiệm vụ cho bảo vệ, phân công trực ban cụ thể [H11-1.10-01]. Nhà trường đã thường xuyên phối kết hợp với cơ quan công an thị trấn, các tổ chức ban ngành đoàn thể địa phương trao đổi các biện pháp bảo vệ an ninh trật tự và An toàn giao thông trong và ngoài khu vực trường học, tổ chức cho học sinh kí cam kết không vi phạm pháp luật (An toàn giao thông, không đốt pháo trong dịp Tết) [H11-1.10-02]; [H10-1.9-03]. Tổ chức tuyên truyền cho PHHS, học sinh biện pháp phòng chống tai nạn, thương tích [H11-1.10-04]. Nhà trường thành lập đội phòng cháy chữa cháy, đã xây dựng phương án phòng chống cháy nổ, đã mua sắm trang thiết bị để phục vụ cho việc phòng chống cháy nổ như: Bình xịt, xô, vòi phun nước, mời cán bộ phòng cháy chữa cháy tập huấn cho tất cả cán bộ, GV, NV về cách phòng cháy, chữa cháy, hằng năm đều được Sở công an phòng cháy chữa cháy kiểm tra, tư vấn kịp thời [H11-1.10-05]; [H11-1.10-06]. Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể cho công tác phòng chống bão lụt, thảm họa, thiên tai, phân công rõ người, rõ việc mỗi khi có bão lụt [H11-1.10-07]. Ngay từ đầu năm học, BGH đã xây dựng kế hoạch Y tế học đường, tổ chức khám sức khỏe định kì cho toàn bộ HS từ lớp 1 đến lớp 5 [H20-5.03-12]; [H11-1.10-08]; [H11-1.10-09]. Tổ chức tuyên truyền tới từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh các biện pháp phòng chống bệnh dịch theo mùa, đặc biệt là phòng dịch bệnh Covid-19, thường xuyên tuyên truyền tới HS về sự lây lan của các bệnh dịch để học sinh nâng cao ý thức phòng chống,vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm [H11-1.10-10]; [H11-1.10-11]. Bên cạnh đó, nhà trường luôn quan tâm giáo dục HS phòng tránh các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường, hằng năm không có HS vi phạm các tệ nạn xã hội [H11-1.10-12]; [H10-1.8-01]. Hàng năm nhà trường đều vận động giáo viên và HS tham gia bảo hiểm [H11-1.10-13]; [H11-1.10-14]. Vệ sinh nhà trường luôn đảm bảo có lao công dọn vệ sinh sạch sẽ hàng ngày [H14-3.4-06]; [H14-3.4-07]. CB, GV, NV, HS được sử dụng nguồn nước sạch, nguồn nước uống tinh khiết đảm bảo vệ sinh [H14-3.4-03]; [H14-3.4-04]; [H14-3.4-05].Nhà trường luôn làm tốt công tác đảm bảo an ninh, an toàn cho học sinh và CB, GV, NV nhà trường, đã được cấp trên ghi nhận khi thanh tra, kiểm tra [H4-1.4-18]; [H11-1.10-05]; [H20-5.3-19].

Để tiếp nhận và xử lý các thông tin phản ánh của người dân, nhà trường công khai số điện thoại của trường, mọi vấn đề thắc mắc đều được gọi trực tiếp đến số điện thoại 0225.872.392; nhà trường có hộp thư góp ý, các hình thức khác như qua tin nhắn liên lạc điện tử, qua góp ý trực tiếp, nhà trường tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và HS trong nhà trường; cuối năm học, nhà trường đánh giá về công tác an ninh an toàn trường học để thực hiện tốt hơn [H11-1.10-15].

 Trong nhiều năm qua, HS trong trường được học tập, vui chơi trong một môi trường giáo dục lành mạnh, giáo viên luôn yêu thương HS, quan tâm tới điều kiện, hoàn cảnh của từng học sinh trong lớp, học sinh đoàn kết, sống chan hoà, không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực học đường, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường [H10-1.8-01]. Trường không có tình trạng kì thị học sinh khuyết tật, học sinh đều được đối xử công bằng, bình đẳng như những học sinh khác, nhà trường luôn động viên những em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn như: Tặng đồng phục, hỗ trợ kinh phí cho các em, tặng quà cho các em có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Trung thu, khai giảng năm học mới, Tết Nguyên đán [H11-1.10-16]; [H11-1.10-17]. Để mối quan hệ giữa học sinh và giáo viên được thân thiện, gắn kết và hiểu nhau hơn trường đã lập hòm thư “*Những điều em muốn nói* ” nhằm tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của các em, qua đó giúp các em giải quyết những vướng mắc giữa thầy và trò, giữa trò với nhau, tuy nhiên các em học sinh còn dè dặt trong việc sử dụng hòm thư [H11-1.10-18]. HS đến trường, không có sự phân biệt giàu, nghèo, hoàn cảnh gia đình vì đều được mặc đồng phục theo quy định chung [H12-2.4-01]. Thầy trò nhà trường hưởng ứng tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, xây dựng phong trào “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” [H11-1.10-19]; [H13-3.2-03]. Học sinh nhà trường đoàn kết, chăm ngoan, thân thiện, GV có trách nhiệm, luôn thương yêu HS, kết quả thanh tra các cấp đối với nhà trường đều đạt loại khá, tốt [H4-1.4-18].

**Mức 2:**

 Cán bộ quản lý, GV, NV và HS nhà trường được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường [H9-1.7-01]; [H11-1.10-01]; [H11-1.10-01]. Tổ chức cho HS ký cam kết về không tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sử dụng ma túy, pháo nổ [H11-1.10-03]. Tuyên tuyền, phổ biến giáo dục trật tự an toàn giao thông đường bộ, an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai thông qua nội dung bài phát thanh măng non [H20-5.3-08]. Ngoài ra, nhà trường còn tổ chức tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, phòng chống các tệ nạn xã hội, phòng, chống cháy, nổ và phòng, chống bạo lực trong nhà trường đến giáo viên và học sinh để có các biện pháp phòng chống, ngăn ngừa kịp thời; tuy nhiên, đội phòng cháy, chữa cháy của nhà trường chưa được tập huấn nghiệp vụ và cấp giấy chứng nhận, nhà trường chưa có nhiều hình thức tuyên truyền phong phú cho HS về phòng, chống dịch bệnh an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ [H20-5.3-18]; [H11-1.10-05]; [H11-1.10-15]. Để đảm bảo an ninh trật tự, hằng năm nhà trường đều có hợp đồng bảo vệ , trực 24/24, trực cả ngày hè, ngày lễ, tết [H12-2.3-012].

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường; kiểm tra thường xuyên về an ninh trật tự [H17-5.1-05]. Nhà trường không xảy ra hiện tượng bạo lực học đường [H11-1.10-15].

 **2. Điểm mạnh**

Nhà trường đã xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành

mạnh, thực hiện tốt việc giáo dục kỷ luật nên nhiều năm qua không có tình trạng bạo lực, kỳ thị xảy ra.

**3. Điểm yếu**

Đội phòng cháy, chữa cháy của nhà trường chưa được tập huấn nghiệp vụ và cấp giấy chứng nhận. Chưa có nhiều hình thức tuyên truyền phong phú cho HS về phòng, chống dịch bệnh an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Đầu năm học 2022-2023, ngay từ tháng 9/2022, Hiệu trưởng nhà trường lập danh sách đội phòng cháy chữa cháy tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ cho đội PCCC cơ sở do Phòng cảnh sát PCCC huyện An Lão tổ chức khoảng 10 người. Từ nguồn ngân sách, nhà trường phố hợp với công an huyện An Lão tổ chức tập huấn cho toàn thể CB,GV,NV nhà trường về công tác phòng cháy chữa cháy, bổ sung các trang thiết bị về phòng cháy, chữa cháy theo quy định. Nhà trường tiếp tục phối hợp tốt với công an thị trấn Trường Sơn để đảm bảo an toàn an ninh trường học.

 **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

  **Kết luận về tiêu chuẩn 1:**

 Nhà trường có cơ cấu tổ chức; có lớp học, số học sinh, điểm trường phù hợp với quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam, Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh của nhà trường hoạt động theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học, quy định của pháp luật và luôn đạt thành tích cao trong nhiều năm. Các tổ chuyên môn trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định, hoạt động theo đúng lịch, các buổi sinh hoạt đều có hiệu quả thiết thực. Cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, của địa phương và sự lãnh đạo, chỉ đạo của cơ quan quản lý giáo dục các cấp. Không có hiện tượng vi phạm pháp luật hoặc tệ nạn xã hội, không có hiện tượng vi phạm quy chế chuyên môn; đảm bảo quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường. Việc quản lý hành chính thực hiện tốt, thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua. Thực hiện nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục và quản lý học sinh theo Điều lệ trường Tiểu học tốt. Hoạt động tài chính minh bạch rõ ràng, thực hiện theo đúng văn bản chỉ đạo. Tuy nhiênhình thức tổ chứcbồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ chưa phong phú; nhà trường cần có phòng lưu trữ hồ sơ riêng, bố trí nhân viên có trách nhiệm quản lí hồ sơ chung sắp xếp khoa học, đúng quy định.

***Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 10/10***

 ***Số lượng tiêu chí không đạt: 0***

 **TIÊU CHUẨN 2: CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN VÀ HỌC SINH**

**Mở đầu:**

Trường Tiểu học Trường Sơn có 01 Hiệu trưởng và 01Phó hiệu trưởng. Cả hai đều tâm huyết, có trách nhiệm trong công việc, luôn năng động, sáng tạo, gương mẫu và có nhiều biện pháp quản lý tổ chức thực hiện các nhiệm vụ năm học đặc biệt là công tác nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng đã được tham gia tập huấn đầy đủ các lớp, khóa học về lí luận chính trị, quản lý giáo dục, có trình độ quản lý nhà nước, lãnh đạo cấp phòng, có kinh nghiệm trong công tác quản lý, nghiệp vụ chuyên môn vững vàng, tích cực bồi dưỡng nghiệp vụ tay nghề cho đội ngũ giáo viên, nhân viên. Đội ngũ giáo viên đồng bộ về cơ cấu, có trình độ chuẩn đạt 100%, có tinh thần trách nhiệm, tích cực trong thực hiện mọi nhiệm vụ được giao. Nhà trường có đủ nhân viên làm các công tác kế toán, thư viện và bảo vệ. Các nhân viên luôn được tạo điều kiện bồi dưỡng về nghiệp vụ theo vị trí công việc, tận tuỵ với công việc được giao. Tập thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đoàn kết. Học sinh của nhà trường thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của học sinh, chăm ngoan, có ý thức nề nếp tốt.

 **Tiêu chí 2. 1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng**

Mức 1:

*a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;*

*b) Được đánh giá đạt chuẩn*

*Hiệu trưởng trở lên;*

*c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.*

Mức 2: *a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;*

*b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

 **Mức 1:**

 Ban giám hiệu trường Tiểu học Trường Sơn gồm hai người: 01 Hiệu trưởng và 01 Phó hiệu trưởng. Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng đều đủ số năm dạy học, đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Điều lệ trường Tiểu học (Hiệu trưởng là 5 năm trở lên, Phó Hiệu trưởng là 5 năm trở lên) [H12-2.1-01]; [H12-2.1-17]; [H12-2.1-02]; [H2-1.4-03].Đồng chí Ngô Thị Thu Giang vào ngành ngày 05/9/1998, bổ nhiệm Phó hiệu trưởng trường Tiểu học An Thái năm 2003, bổ nhiệm Hiệu trưởng trường Tiểu học An Thái (nay là trường Tiểu học Nguyễn Đốc Tín) năm 2006. Từ ngày 23/3/2018, đồng chí Ngô Thị Thu Giang được điều động về làm Hiệu trưởng trường Tiểu học Trường Sơn; đến nay đồng chí có 24 năm công tác, trong đó số năm dạy học là 5 năm và số năm làm công tác quản lí là 19 năm [H12-2.1-01]; [H12-2.1-17]; [H2-1.4-01]*.* Đồng chí Nguyễn Thị Mai Hương vào ngành ngày 01/01/2011, được bổ nhiệm chức danh Phó hiệu trưởng ngày 27/9/2021 và có số năm công tác là 11 năm, trong đó có số năm dạy học là 10 năm và số năm làm công tác quản lí là 01 năm [H12-2.1-02]; [H2-1.4-03].

Thực hiện Thông tư số 14/2011/TT-BGDDT ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng trường Tiểu học và Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018, cuối mỗi năm học, nhà trường tổ chức đánh giá Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng theo chuẩn, đảm bảo đúng quy trình: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng tự đánh giá, xếp loại theo quy định chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng; CB, GV, nhân viên tham gia đánh giá Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng [H12-2.1-03]; [H12-2.1-07]; [H12-2.1-04]; [H12-2.1-08]. Sau khi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhận xét, đánh giá Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, nhà trường tổng hợp kết quả, công khai kết quả trong Hội đồng nhà trường, đề nghị PGD & ĐT An Lão đánh giá, xếp loại Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng [H12-2.1-05]; [H12-2-01-09]. Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình, được đánh giá đạt chuẩn Hiệu trưởng trở lên, đồng chí Hiệu trưởng năm học 2016- 2017, 2019-2020, 2020-2021 được phòng giáo dục đánh giá xếp loại xuất sắc, năm học 2017-2018, 2018- 2019 được phòng giáo dục đánh giá xếp loạixếp loại tốt [H12-2.1-06].

 Đồng chí Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ quản lí theo quy định, Đồng chí Hiệu trưởng Ngô Thị Thu Giang đã hoàn thành khóa bồi dưỡng kiến thức quản lý giáo dục 2007, hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức Tin học, Ngoại ngữ,[H12-2.1-12]; [H12-2.1-13]; [H12-2.1-16]. Đồng chí Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Mai Hương tham gia lớp Quản lý giáo dục tại trường Đại học Giáo dục năm 2021; tham gia bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại trường Đại học Hải Phòng năm 2020 đạt 5.5 điểm trắc nghiệm, 7.7 điểm thực hành,tham gia bồi dưỡng Tiếng Anh tại trung tâm Viện Khoa học quản lý giáo dục đạt chứng chỉ A2 [H12-2.1-14]; [H12-2.1-16]. Hai đồng chí trong Ban giám hiệu nhà trường đã tích cực tham gia đào tạo và bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý tài chính, tài sản, quản lý đội ngũ CB-VC, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp qua các đợt tập huấn của Sở giáo dục, Sở nội vụ, Phòng giáo dục, huyện tổ chức [H9-1.7-03]. Hai đồng chí trong Ban giám hiệu nhà trường có năng lực chuyên môn vững vàng và có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác, trong những năm dạy học và quản lí, đồng chí Hiệu trưởng và Phó HT luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở nhiều năm, chiến sĩ thi đua cấp thành phố, Bằng khen của Bộ Giáo dục và thủ tướng Chính phủ, nhà trường được nhận giấy khen của UBND huyện, tuy nhiên, khả năng sử dụng ngoại ngữ chưa thành thạo, chưa tạo lập được môi trường phát triển năng lực sử dụng ngoại ngữ cho giáo viên, nhân viên, học sinh [H12-2.1-10].

**Mức 2:**

Trong 05 năm liên tiếp từ năm học 2016-2017 đến năm học 2021-2022 đ/c Hiệu trưởng Ngô Thị Thu Giang và đ/c Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Mai Hương đều được đánh giá chuẩn Hiệu trưởng mức Xuất sắc, Tốt [H12-2.1-05]; [H12-2.1-06] .

 Hai đồng chí trong Ban giám hiệu nhà trường được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định, Đồng chí Hiệu trưởng Ngô Thị Thu Giang tham gia học lớp Lý luận Chính trị từ tháng 4 năm 2006 đến tháng 4 năm 2009 tại trường Trung cấp Chính trị Tô Hiệu Hải Phòng đạt trình độ Trung cấp lí luận chính trị, đồng chí Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Mai Hương tham gia học lớp Lý luận Chính trị từ năm 2018 đến năm 2021 tại trường Trung cấp Chính trị Tô Hiệu Hải Phòng đạt trình độ Trung cấp lý luận chính trị*,* hai đồng chí tích cực tham dự các đợt bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị Sở GD, Phòng GD, [H12-2.1-11]*;* [H12-2.1-15];[H1-1.3-28]; [H9-1.7-03]. Hai đồng chí trong Ban giám hiệu nhà trường được GV, NV trong trường tín nhiệm, đánh giá cao qua kết quả đánh giá Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng hằng năm, qua kết quả lấy phiếu tín nhiệm bổ nhiệm lại, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý giai đoạn 2015 - 2020 và giai đoạn 2020 - 2025 [H12-2.1-04]; [H12-2.1-08]; [H9-1.7-05]; [H9-1.7-06]; [H9-1.7-07]*.*

**2. Điểm mạnh**

CBQL đáp ứng các yêu cầu về chuyên môn, trình độ trên chuẩn, năng động, sáng tạo. Hằng năm đều đạt loại tốt và xuất sắc theo Quy định chuẩn Hiệu trưởng trường Tiểu học.

**3. Điểm yếu**

Hai đồng chí trong Ban giám hiệu nhà trường khả năng sử dụng ngoại ngữ chưa thành thạo, chưa tạo lập được môi trường phát triển năng lực sử dụng ngoại ngữ cho GV, NV, HS.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Hiệu trưởng và phó Hiệu trưởng tiếp tục học tập nâng cao trình độ ngoại ngữ, khả năng sử dụng Tiếng Anh. Đồng chí hiệu trưởng sẽ hoàn thành văn bằng 2 đại học ngôn ngữ Anh vào tháng 4 năm 2023, đồng chí Phó hiệu trưởng tự học để nâng cao trình độ giao tiếp.

Trong năm học 2022-2023, BGH tiếp tục chỉ đạo dạy học có hiệu quả môn Tiếng Anh, đồng thời tổ chức Festival Tiếng Anh vào đầu tháng 10/2022 bằng nguồn kinh phí từ ngân sách, tạo điều kiện cho GV, nhân viên và học sinh được học tập kĩ năng giao tiếp bằng Tiếng Anh. Khuyến khích các đồng chí BGH, GV tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ; thực hiện giao tiếp với giáo viên, HS những mẫu câu thông thường.

**5. Tự đánh giá**:**Đạt Mức 2**

 **Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên**

Mức 1:

*a) Số lượng giáo viên đảm bảo để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; có giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh;*

*b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;*

*c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.*

Mức 2:a*) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;*

*b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;*

*c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

 **Mức 1:**

 Nhà trường có 32 giáo viên và 01 giáo viên làm tổng phụ trách đảm bảo về số lượng và cơ cấu giáo viên để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học, theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/07/2017 của BGDĐT về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 03/VBHN-BGDĐT ngày 23/6/2017 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông [H12-2.2-01]. Nhà trường có 22 lớp, đạt tỉ lệ 1,45 giáo viên/lớp. GV được phân công giảng dạy đúng với chuyên môn đào tạo [H2-1.4-08]. Nhà trường có 29 GV văn hóa, 1 GV dạy Mỹ thuật, 1 GV dạy Tiếng Anh, 1 GV dạy Âm nhạc; 1 GV làm tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh [H12-2.2-01].Nhà trường đảm bảo thực hiện dạy đủ số môn học bắt buộc và tự chọn theo quy định như: Toán, Tiếng Việt, Đạo đức, TNXH, Thủ công, Mĩ Thuật, Âm nhạc, Thể dục, Ngoại ngữ; các môn học được sắp xếp theo thời khóa biểu đúng quy định về nội dung, chương trình dạy học cấp Tiểu học [H18-5.2-01].

Đội ngũ giáo viên của nhà trường đạt trình độ Đại học là trên 96,9%, 01đồng chí còn lại đang học đại học. 100% Giáo viên có chứng chỉ Tin học, Ngoại ngữ trình độ A trở lên [H12-2.2-05]. Nhà trường có đủ giáo viên dạy các môn Âm nhạc, Mĩ thuật, Ngoại ngữ được đào tạo đúng chuyên ngành: 1 GV Âm nhạc là đồng chí Nguyễn Thị Ngoan (biên chế) có trình độ ĐHSP Âm nhạc; 1 GV Mĩ Thuật là đồng chí Đào Thị Lệ (biên chế) có trình độ ĐHSP Họa, 1 GV Ngoại ngữ là đồng chí Đồng Thị Thanh (biên chế) có trình độ ĐHNN, các giáo viên dạy môn chuyên và tự chọn đều có trình độ đại học về môn mình phụ trách [H12-2.2-02]. Trường có 01 giáo viên Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh biên chế là đồng chí Nguyễn Thị Hồng có trình độ Cao đẳng sư phạm Đoàn Đội sắp hoàn thành trình độ Đại học, đồng chí thường xuyên được tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ công tác Đội do Hội đồng đội huyện An Lão tổ chức, năng động trong công tác, tổ chức hoạt động công tác Đội và phong trào thiếu nhi, các hoạt động ngoài giờ lên lớp của nhà trường đạt hiệu quả cao [H12-2.2-03]; [H12-2.2-04].

Thực hiện theoQuyết định số 14/2007 QĐ- BGDĐT ngày 4 tháng 5 năm 2007 và Thông tư số 20/2018/ TT- BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở GD phổ thông, cuối mỗi năm học, Hiệu trưởng nhà trường tổ chức cho giáo viên tự đánh giá, xếp loại theo các lĩnh vực: Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; Kiến thức và Kỹ năng sư phạm tuy nhiên kĩ năng tự nhận xét đánh giá của giáo viên theo chuẩn còn hạn chế [H4-1.4-16]. Tổ chuyên môn nhận xét, đánh giá xếp loại, Hiệu trưởng nhận xét đánh giá xếp loại; kết quả được thông báo công khai cho GV, trong Hội đồng nhà trường và báo cáo lên Phòng Giáo dục và Đào tạo, 100% giáo viên xếp loại tốt và khá [H12-2.2-06].

**Mức 2:**

Trong 5 năm, từ năm 2016 đến tháng 9 năm 2021, nhà trường có tỷ lệ GV đạt chuẩn là 96,9%; 01 đồng chí còn lại đang tích cực học tập nâng cao trình độ đào tạo. [H12-2.2-05].

 Trong 05 năm từ năm 2016 đến năm 2021, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt và khá 100%; [H12-2.2-06].

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá từ năm 2016 đến năm 2021, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên [H10-1.8-01].

 **2. Điểm mạnh**

 Các đồng chí GV có tay nghề vững vàng, yêu nghề, tận tụy với công việc được giao, tích cực tự học tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

 **3. Điểm yếu**

Kĩ năng tự nhận xét đánh giá của giáo viên theo chuẩn còn hạn chế

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Tháng 8 năm 2022, nhà trường tổ chức bồi dưỡng lại cho tất cả giáo viên khâu tự đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, trên cơ sở đó giáo viên thấy rõ điểm mạnh, điểm yếu của bản thân để tiếp tục cố gắng phấn đấu.

 **5. Tự đánh giá**:**Đạt Mức 2**

 **Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên**

Mức 1:

*a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công;*

*b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực*

*c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.*

Mức 2:

 *a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;*

*b) Trong 5 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1:**

Hiện nay, trường Tiểu học Trường Sơn đảm bảo số nhân viên theo quy định, nhà trường có 02 nhân viên (01 biên chế, 01 hợp đồng), trong đó: 1 nhân viên thư viện kiêm thiết bị dạy học biên chế, 1 kế toán kiêm văn thư là hợp đồng định biên [H12-2.3-01]; [H12-2.3-02].

Nhà trường phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực, nhân viên Kế toán kiêm văn thư của nhà trường là đồng chí Nguyễn Thị Phúc có trình độ ĐHKT, được hợp đồng từ năm 2018; nhân viên Thư viện- thiết bị là đồng chí Lê Thị Hải Bình có trình độ ĐHTV được tuyển dụng năm 2009; [H12-2.3-03]; [H12-2.3-01]; [H2-1.4-08]; [H12-2.3-01]. Đội ngũ nhân viên nhà trường đều có trình độ chuyên môn theo đúng quy định, hằng năm đã được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên ngành: công tác tài chính, công tác thư viện, công nghệ thông tin, y tế học đường…[H9-1.7-03].

Trong các năm học, các đồng chí nhân viên trong tổ văn phòng luôn thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, được nhà trường đánh giá xếp loại: năm học 2016- 2017, 2017- 2018, 2018- 2019, 2019- 2020 xếp loại xuất sắc 4 đồng chí, [H4-1.4-17]. Hằng năm, nhà trường đều được kiểm tra về công tác văn thư, thư viện, về công tác quản lý thu, chi tài chính, công tác y tế học đường đều được đánh giá XL tốt [H4-1.4-18]; [H15-3.6-03]; [H17-5.1-05]. Nhân viên được đảm bảo đầy đủ các chế độ, chính sách hiện hành được đảm bảo các chế độ lương theo bằng cấp, bậc lương, được khen thưởng đầy đủ, đúng quy định, tuy nhiên nhân viên kế toán kiêm nhiệm công tác văn thư, khối lượng công việc kế toán quá nhiều nên khó khăn trong việc đảm nhiệm nhiệm vụ công tác văn thư [H9-1.7-08]; [H9-1.7-10].

**Mức 2:**

Trong 5 năm từ 2016 đến 2021 nhà trường luôn có đủ số lượng và cơ cấu nhân viên theo quy định, có 1 nhân viên thư viện kiêm thiết bị dạy học biên chế, 1 kế toán kiêm văn thư hợp đồng [H2-1.4-08]*.*

Đội ngũ nhân viên nhà trường luôn thực hiện nghiêm túc mọi nội quy, quy định của nhà trường, của ngành đề ra, có trách nhiệm với công việc, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và đáp ứng được yêu cầu của công việc [H4-1.4-17]. Trong 5 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên [H4-1.4-18]; [H8-1.6-10].

**2. Điểm mạnh**

 Nhân viên kế toán, thư viện, thiết bị dạy học có trình độ đại học theo đúng chuyên môn; các nhân viên khác được bồi dưỡng về nghiệp vụ theo vị trí công việc, có trình độ chuyên môn vững vàng, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

**3. Điểm yếu**

Nhân viên kế toán kiêm nhiệm công tác văn thư, khối lượng công việc kế toán quá nhiều nên khó khăn trong việc đảm nhiệm nhiệm vụ công tác văn thư.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Đầu năm học 2022-2023, Hiệu trưởng phân công lao động, giao nhiệm vụ cụ thể cho các đồng chí nhân viên văn phòng kiêm nhiệm hỗ trợ công tác văn thư: đồng chí nhân viên thư viện- thiết bị, thực hiện thêm công tác cập nhật thông tin CB- GV- NV- HS trong phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, đồng chí TPT thực hiện kiêm nhiệm công tác y tế trường học, đồng chí kế toán thực hiện nhiệm vụ chính là công tác kế toán và lưu trữ hồ sơ, nộp báo cáo cấp trên khi có yêu cầu, tạo điều kiện để đ/c kế toán thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

 **5. Tự đánh giá**:**Đạt Mức 2**

 **Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh**

Mức 1:

*a) Đảm bảo về tuổi học sinh Tiểu học theo quy định;*

*b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;*

*c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.*

Mức 2:

*Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1:**

Học sinh nhà trường đảm bảo độ tuổi từ 6- 14 tuổi theo quy định của mục I điều 40, Điều lệ trường Tiểu học [H5-1.5-03]. Từ năm học 2016-2017 đến năm học 2021-2022, tỉ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi đạt cao cụ thể là: Năm học 2016-2017 là 99,2%, năm học 2017- 2018 là 99,1%, năm học 2018-2019 là 99,7% , năm học 2019-2020 là 99%, năm học 2020-2021 là 99,5%, năm học 2021-2022 là 97,2% [H6-1.6-01]; [H5-1.5-03].Để làm tốt được công tác này, nhà trường đã làm tốt công tác huy động trẻ ra lớp 1 đủ số lượng ngay từ đầu năm học [H21-5.4-06]. Tất cả học sinh của nhà trường đảm bảo phổ cập đúng độ tuổi vào sổ đăng bộ, sổ phổ cập đúng quy định [H6-1.6-01]; [H6-1.6-02].

Học sinh nhà trường thực hiện đủ các nhiệm vụ theo Điều lệ trường Tiểu học [4.2-02]; [H5-1.5-02]; [H8-1.6-03].Hàng năm, ngay từ đầu năm học, nhà trường luôn trú trọng công tác giáo dục đạo đức cho học sinh; nhà trường triển khai cho học sinh học nội quy, nhiệm vụ và quy định về các hành vi học sinh không được làm theo Điều lệ trường Tiểu học [H10-1.8-02]; [H12-2.4-01]. Nhìn chung, HS thực hiện đầy đủ, chấp hành tốt các nhiệm vụ của HS Tiểu học cụ thể: thực hiện đầy đủ hoạt động học tập; hiếu thảo với ông bà, cha mẹ; kính trọng, lễ phép với thầy, cô giáo; biết rèn luyện thân thể, giữ vệ sinh cá nhân [H5-1.5-01]; [H5-1.5-02]. Hàng tuần các em thường xuyên được kiểm tra nội vụ, nề nếp nhằm hình thành thói quen tự giác giữ gìn vệ sinh lớp học cũng như thực hiện tốt nội quy của lớp, của trường đã đề ra, chính vì vậy học sinh nhà trường không vi phạm các hành vi như vô lễ, xúc phạm nhân phẩm, danh dự của người khác, không gian dối trong học tập, tuy nhiên còn một số học sinh chưa chấp hành tốt nội quy nhà trường, vẫn còn hiện tượng đi học muộn hoặc đi học quá sớm, vứt rác bừa bãi, ăn quà vặt [H5-1.5-01]; [H6-1.6-03]. Ngoài ra các em còn chủ động tham gia kí cam kết không đốt các loại pháo vào dịp tết Nguyên đán [H11-1.10-03]. Trong năm học nhà trường quan tâm giáo dục đạo đức cho học sinh, hướng các em làm theo năm điều Bác Hồ dạy và đề nghị Đoàn thị trấn công nhận danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ [H21-5.5-11].

 Học sinh toàn trường được đảm bảo các quyền theo Điều lệ trường Tiểu học: Nhà trường thực hiện quản lý HS chặt chẽ từ khâu tuyển sinh, phân công lớp, HS đảm bảo độ tuổi từ 6 đến 14 tuổi được đi học Tiểu học [H21-5.4-06].Học sinh được học tập và đánh giá xếp loại hàng kì [H5-1.5-02]; [H6-1.6-03]. Thực hiện đúng các quy định về các kì kiểm tra, mỗi đợt kiểm tra định kì nhà trường đều có quyết định thành lập hội đồng, coi, chấm các kì kiểm tra nghiêm túc đánh giá được chất lượng của học sinh [H21-5.5-04].Hết một năm học HS được xét lên lớp, hết một khóa học các em được cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình Tiểu học [H6-1.6-03]; [H12-2.4-02]. Những HS đạt thành tích đều được tuyên dương, khen thưởng [H21-5.5-11].Trường có hộp thư “*Điều em muốn nó*i”, các em có thể đưa ra bất cứ câu hỏi hay thắc mắc cần giải đáp vào hộp thư và được cô Tổng phụ trách cùng BGH giải đáp thỏa đáng, công khai [H11-1.10-18]. Hằng năm học sinh được khám sức khỏe [H11-1.10-09]. Đặc biệt các em được tham gia các hoạt động ngoại khóa giúp các em được phát triển toàn diện [H12-2.4-05]. Nhà trường phối hợp với lãnh đạo địa phương điều tra các hộ nghèo, cận nghèo duyệt chế độ miễn giảm cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn [H12-2.4-03]. Nhà trường tổ chức tặng quà cho học sinh nghèo vượt khó, con gia đình chính sách vào đầu năm học (Lễ khai giảng), Tết Trung thu, Tết Nguyên Đán, Lễ tổng kết phát thưởng cuối năm, học sinh được tuyên dương khen thưởng khi có thành tích trong năm học và được nhận học bổng khác, hưởng chính sách xã hộị [H12-2.4-04]; [H11-1.10-17]; [H16-4.2-06].

**Mức 2:**

Học sinh của nhà trường được giáo dục phát triển toàn diện theo hướng phát triển năng lực và đã đạt được kết quả tốt về năng lực và phẩm chất, có nhiều học sinh đạt thành tích cao trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường [H21-5.5-08]; [H21-5.5-11]; [H21-5.5-13]. Nhà trường luôn luôn chú trọng giáo dục hành vi, ứng xử và đạo đức cho học sinh theo khẩu hiệu “Tiên học lễ - Hậu học văn”, vì vậy không có HS vi phạm các hành vi không được làm hay vi phạm pháp luật [H6-1.6-03]; [H10-1.8-01].

 **2. Điểm mạnh**

 Học sinh nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ và được đảm bảo các quyền lợi theo quy định.

 **3. Điểm yếu**

 Một số em chưa thật sự ý thức trong việc thực hiện nghiêm túc nội quy của nhà trường như vứt rác ra sân trường, đi học muộn, vệ sinh cá nhân chưa sạch sẽ .

 **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Ngay từ tháng 9năm 2022, GVCN lớp kết hợp với các giáo viên bộ môn, Tổng phụ trách Đội và phụ huynh tuyên truyền giáo dục các em các hành vi đạo đức và việc thực hiện tốt các nội quy của nhà trường; BGH, TPT tăng cường kiểm tra nhắc nhở học sinh các lớp, đánh giá thi đua các lớp... để không còn hiện tượng vứt rác ra sân trường, đi học muộn và tất cả HS đảm bảo vệ sinh cá nhân sạch sẽ.

**5. Tự đánh giá:** **Đạt Mức 2**

 **Kết luận về tiêu chuẩn 2:**

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trường Tiểu học Trường Sơn có trình độ đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ . Ban giám hiệu đảm bảo về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ quản lý và chính trị, có phẩm chất đạo đức, tích cực năng động, sáng tạo, có uy tín trong hội đồng nhà trường. Đó là nền tảng cho công tác quản lý của nhà trường ngày càng hiệu quả và khoa học. Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, kinh nghiệm giáo dục hiệu quả, tâm huyết, yêu nghề, nhiều thầy cô là giáo viên giỏi cấp huyện, cấp thành phố và là những nhân tố quan trọng trong trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. công tác học tập bồi dưỡng, thi tay nghề, hội giảng ngày càng được đẩy mạnh và chú trọng đến chất lượng. Đội ngũ nhân viên tổ văn phòng có chuyên môn nghiệp vụ tốt, tận tụy với công việc, phục vụ tốt cho các hoạt động giảng dạy của nhà trường. Nhà trường còn quan tâm đến việc động viên giáo viên, nhân viên phấn khởi yên tâm trong công tác và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Nhà trường còn thiếu giáo viên dạy học 2 buổi/ngày. Năm học tới, UBND huyện thực hiện tuyển viên chức giáo viên bổ sung thêm GV để đảm bảo tỉ lệ dạy học 2 buổi/ngày. Học sinh nhà trường đi học đúng độ tuổi, HS thực hiện đầy đủ, chấp hành tốt các nhiệm vụ của học sinh Tiểu học, được đảm bảo đầy đủ các quyền lợi của học sinh, tuy nhiên còn một số em chưa thật sự ý thức trong việc thực hiện nghiêm túc nội quy của nhà trường như vứt rác ra sân trường, đi học muộn, vệ sinh cá nhân chưa thật sạch sẽ, GVCN lớp kết hợp với các giáo viên bộ môn, Tổng phụ trách Đội và phụ huynh tuyên truyền giáo dục các em các hành vi đạo đức và việc thực hiện tốt các nội quy của nhà trường.

***Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 4/4***

 ***Số lượng tiêu chí không đạt: 0***

**TIÊU CHUẨN 3: CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**Mở đầu:**

Trong những năm qua, trường Tiểu học Trường Sơn đã không ngừng thu hút các nguồn đầu tư của nhà nước, các nguồn xã hội hóa để chăm lo xây dựng cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị dạy học. Đến nay trường TH Trường Sơn có diện tích là 5157,3 m2, có hệ thống biển trường và tường bao bảo vệ tương đối vững chắc, hệ thống nước sạch ổn định. Khuôn viên, quang cảnh toàn trường được sắp xếp hài hòa, hợp lý, môi trường sư phạm tốt. Trường có đủ phòng học và các phòng chức năng phục vụ cho các hoạt động dạy và học. Phòng chức năng được trang bị tương đối đầy đủ các trang thiết bị, ĐDDH hiện đại đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu, học tập của cán bộ, GV và HS. Sân chơi đảm bảo diện tích, có 01 nhà xe GV và 01 nhà xe HS, được bố trí độc lập. Khu vệ sinh có hệ thống cấp thoát nước được xây dựng đúng theo quy định. Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học của nhà trường tương đối đầy đủ và hiện đại, nhìn chung đảm bảo yêu cầu giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Nhà trường đã phát huy tốt cơ sở vật chất hiện có, tổ chức các hoạt động giáo dục một cách toàn diện, đạt hiệu quả cao. Sau đây là phần đánh giá chi tiết cho từng tiêu chí:

 **Tiêu chí 3.1. Khuôn viên, sân chơi, sân tập**

 Mức 1:

*a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục;*

*b) Có công trường, biển tên trường và tường hoặc hàng rào bao quanh;*

*c) Có sân chơi, sân tập thể dục thể thao.*

Mức 2*: a) Diện tích khuôn viên, sân chơi, sân tập theo quy định;*

*b) Sân chơi, sân tập đảm bảo cho học sinh luyện tập thường xuyên và hiệu quả.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1:**

Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, thoáng mát và sạch sẽ, đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục, đúng quy định [3.1-01]. Quang cảnh toàn trường rộng được sắp xếp hài hòa, hợp lí, có môi trường sư phạm tốt [3.1-02]. Trên sân được trồng cây bóng mát như phượng vĩ, bàng, bằng lăng và các cây cau cảnh; các bồn hoa trên sân trường được chăm sóc, cắt tỉa thường xuyên [3.1-09]. Nhiều năm trường được đánh giá xếp loại tốt trong phong trào ”xây dựng trường học thân thiện- học sinh tích cực” [H13-3.2-03].

Cổng trường được xây dựng kiên cố; một cổng chính rộng 5m và một cổng phụ rộng 1,5m, chiều cao 4 m. cánh cổng chính làm bằng sắt mở sang hai bên rất thuận lợi [3.1-03]; [3.1-01]. Biển tên trường được làm bằng Alumech phun chữ và được trình bày theo đúng quy định của hướng dẫn thực hiện Điều lệ trường Tiểu học, góc trái có ghi dòng UBND huyện An Lão và phòng Giáo dục và Đào tạo, chính giữa ghi tên trường Tiểu học Trường Sơn, góc phải ghi địa chỉ, số điện thoại của trường [3.1-05]. Tường bao được xây và rào bằng sắt với chiều cao 2m đảm bảo an toàn theo quy định [3.1-04].

Trường có sân chơi, sân tập thể dục thể thao cho học sinh thoáng mát, sạch sẽ [3.1-01]; [3.1-07]; [3.1-08]. Sân trường được đổ bê tông và làm gạch chống nóng, có hệ thống thoát nước đảm bảo không bị úng lụt khi trời mưa to [3.1-07]. Trường có sân tậpthể dục thể thao và tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp của HS [3.1-08]*.* Trên sân có cây xanh bóng mát và có các ghế đá cho học sinh ngồi chơi, tự học trong các giờ giải lao và dưới mỗi gốc cây trang trí những bông hoa “biết nói” mang tính giáo dục cao, tạo không gian thân thiện với học sinh [3.1-02]. Nhà trường có các thiết bị luyện tập TDTT, các thiết bị vận động cơ bản để giúp các em học sinh học tập thể dục thể thao, tuy nhiên, thiết bị chưa phong phú, đa dạng để thu hút học sinh luyện tập và vui chơi [H13-3.1-06].

**Mức 2:**

 Nhà trường có tổng diện tích mặt bằng là 5157,3m2, diện tích xây dựng 1800m2, tổng diện tích mặt bằng và diện tích xây dựng là 6957,3m2. Số học sinh toàn trường năm học 2016 - 2017 là 790 em, trung bình mỗi học sinh 8,8 m2; năm học 2017- 2018 là 809 em, trung bình mỗi học sinh 8,6 m2; năm học 2018- 2019 là 852 em, trung bình mỗi học sinh 8,2 m2; năm học 2019- 2020 là 848 em, trung bình mỗi học sinh 8,2 m2; năm học 2020- 2021 là 883 em, trung bình mỗi học sinh là 7,8 m2, năm học 2021-2021 là 867 học sinh tring bình là 8,02m2[H5-1.5-04]; [H5-1.5-02]. Nhà trường có sân chơi với tổng diện tích là 1600 m2 [3.1-01]. Trường có sân tập với diện tích 500 m2; tổng diện tích sân chơi, bãi tập chiếm 40% diện tích đất của trường [3.1-08]*.*

 Nhà trường có sân chơi, sân tập đảm bảo cho học sinh luyện tập thể dục thể thao, tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, thường xuyên và đạt hiệu quả [H10-1.8-01]*.*

**2. Điểm mạnh**

 Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, thoáng mát và sạch sẽ an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục; có công trường, biển tên trường hàng rào bao quanh;

**3. Điểm yếu**

Thiết bị hỗ trợ thể dục thể thao chưa phong phú, đa dạng để thu hút học sinh luyện tập và vui chơi .

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Hiệu trưởng tiếp tục tham mưu với Phòng GD&ĐT, HĐND, UBND các cấp để thực hiện tốt công tác vận động tài trợ nhằm bổ sung dụng cụ, thiết bị TDTT để thu hút học sinh luyện tập và vui chơi.

Tháng 8 năm 2022, nhà trường tiếp tục cân đối từ nguồn ngân sách để mua sắm các trang thiết bị TDTT

**5. Tự đánh giá**: **Đạt Mức 2**

 **Tiêu chí 3.2:** **Phòng học**

Mức 1:

*a) Đủ mỗi lớp một phòng học riêng, quy cách phòng học theo quy định;*

*b) Bàn, ghế học sinh đúng tiêu chuẩn và đủ chỗ ngồi cho học sinh; có bàn ghế phù hợp cho học sinh khuyết tật học hòa nhập (nếu có); bàn, ghế giáo viên, bảng lớp theo quy định;*

*c) Có hệ thống đèn, quạt (ở nơi có điện); có hệ thống tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học.*

Mức 2*:*

*a) Diện tích phòng học đạt tiêu chuẩn theo quy định;*

*b) Tủ đựng thiết bị dạy học có đủ các thiết bị dạy học;*

*c) Kích thước, vật liệu, kết cấu, kiểu dáng, màu sắc bàn, ghế học sinh theo quy định.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1:**

Nhà trường có 26 phòng học kiên cố đủ, được xây bằng gạch, quy cách phòng học theo quy định; phòng học bộ môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Ngoại ngữ, [H13-3.2-07]. Mỗi lớp được trang trí ảnh Bác Hồ, khẩu hiệu, đồng hồ treo tường, nội quy HS theo quy định [H13-3.2-01]; [3.2-05].

Mỗi phòng học được trang bị 18- 22 bộ bàn ghế học sinh được đóng kiểu 2 chỗ ngồi, có kích thước, kiểu dáng, màu sắc thiết kế đảm bảo đúng tiêu chuẩn quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế [3.2-05]; [H13-3.2-01]. Tất cả các phòng học trong nhà trường đều được trang bị mỗi lớp một bộ bàn ghế giáo viên, một bảng kích thước 300cmx 120cm, được sơn chống lóa màu xanh lá cây giúp học sinh nhìn lên bảng không bị lóa, không ảnh hưởng đến mắt của học sinh; mặt trước là bảng từ có thể gắn nam châm, có dòng kẻ ô li rõ ràng, mặt sau là nhựa PVC, bề mặt bảng nhẵn mịn dễ viết phấn; bảng lớp được treo trên tường ở vị trí cách nền phòng học 0,8 – 1m và cách bàn học đầu tiên 2,15m đảm bảo quy định về vệ sinh trường học của Bộ Y tế [H13-3.2-01]; [3.2- 06]. Các phòng học đều có bảng phụ kích thước 120cm x 100cm được làm bằng gỗ, sơn màu xanh lá cây để rời [H13-3.2-09].

Trung bình mỗi phòng học có 2-6 quạt treo tường, 2-4 quạt trần, 6 bóng điện chiếu sáng; có một tủ đựng đồ dùng, thiết bị dạy- học của giáo viên và học sinh đảm bảo cho việc dạy và học [H13-3.2-01]; [3.2-05]. Đầu năm học, BGH nhà trường, giáo viên chủ nhiệm, bảo vệ đều kiểm kê và bàn giao CSVC các phòng của các lớp; cuối mỗi năm học đại diện BGH nhà trường và GV chủ nhiệm lớp tiến hành kiểm kê CSVC các phòng học của các lớp [H13-3.2-01].

**Mức 2:**

 Trường có 08 phòng học diện tích 48 m2, 18 phòng học diện tích 54 m2, các phòng đều có cửa chính, 04 cửa sổ, có hệ thống rèm cửa chống nắng cho học sinh; ngoài ra, mỗi lớp còn được trang trí ảnh Bác Hồ, khẩu hiệu, tranh ảnh, nội quy hợp lý và đẹp mắt [H13-3.2-07]; [H13-3.2-04].

Mỗi phòng học có 01 tủ đựng thiết bị dạy học, có đủ đồ dùng học tập, một số ĐDDH được cấp phát đến từng lớp cho cả năm học như: bộ đồ dùng dạy Toán, dạy Tiếng Việt của giáo viên và HS, bộ chữ mẫu, bảng phụ, bảng nhóm [H13-3.2-04]; [3.2-05]. Cùng với Tổng phụ trách, nhân viên thiết bị, BGH thường xuyên kiểm tra đột xuất nội vụ, việc sắp xếp, sử dụng ĐDDH trên lớp của GV, HS [H17-5.1-05]; [H14-3.5-09].

 Bàn ghế học sinh có kích thước, vật liệu, kết cấu, kiểu dáng, màu sắc bàn, ghế học sinh đúng quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế: bàn 2 chỗ ngồi, ghế rời, bàn có kích thước 120 x 40 x 60 đối với học sinh lớp 1,2 và 120 x 45 x 65 đối với học sinh lớp 3,4,5, kích thước bàn 120 x 45 x 70cm, đảm bảo mỗi học sinh có một chỗ ngồi; mặt bàn, mặt ghế làm bằng gỗ ép chịu, gỗ công nghiệp MDF Malaysia, sơn phủ Melamin màu vàng, vân gỗ hợp lý đảm bảo tính thẩm mỹ và phù hợp với lứa tuổi học sinh theo quy định, chân bàn và chân ghế được làm bằng sắt hình chịu lực tốt không độc hại, có các nút nhựa cứng để chống gây tiếng động và tránh làm trầy xước nền nhà, bàn ghế được kết cấu chắc chắn chịu được sự di chuyển thường xuyên, tuy nhiên rải rác một vài phòng học vẫn còn một số bộ bàn ghế đã bị bong tróc bề mặt hoặc long, mất ốc vít [3.2-05]; [H13-3.2-01].

 **2. Điểm mạnh**

Nhà trường có đủ phòng học cho các lớp theo Điều lệ của trường Tiểu học, các phòng học được lắp đặt đầy đủ các thiết bị, đáp ứng đủ nhu cầu học tập của học sinh.

1. **Điểm yếu:**

Bàn ghế ở một vài phòng học được trang bị từ lâu đến nay mặt bàn đã bị bong tróc.

 **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Tháng 8 năm 2022, nhà trường sửa chữa thay mặt bàn, ghế hỏng (khoảng 20 bộ bàn ghế), mua sắm thay thế những bộ bàn ghế đã cũ hỏng bằng nguồn ngân sách năm 2022 dự kiến 30 triệu đồng.

 **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

 **Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị**

Mức 1:

*a) Có phòng giáo dục nghệ thuật, phòng học tin học, phòng thiết bị giáo dục, phòng truyền thống và hoạt động Đội đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động giáo dục;*

*b) Khối phòng hành chính - quản trị đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;*

*c) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự.*

Mức 2:

*a) Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị theo quy định; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh;*

*b) Có nơi lưu trữ hồ sơ, tài liệu chung.*

**1. Mô tả hiện trạng**

 **Mức 1:**

Trường Tiểu học Trường Sơn có 10 phòng phục vụ học tập và hỗ trợ học tập: phòng học bộ môn Âm nhạc, phòng học bộ môn Mĩ Thuật, phòng học bộ mônTiếng Anh, phòng học bộ môn Tin học, phòng học bộ môn Khoa học công nghệ, phòng tư vấn đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật, phòng Thư viện, phòng Thiết bị, phòng truyền thống, phòng hoạt động Đội [H13-3.2-07]. Các phòng học đủ diện tích, đảm bảo đúng quy cách, đều có bàn ghế, trang thiết bị cơ bản; phòng Âm nhạc, phòng Mỹ thuật có diện tích 54m2; phòng Tiếng Anh có diện tích 54 m2., có 20 bàn đôi, 1 máy tính, 1 Ti vi; 1 phòng Tin học được trang bị 20 bộ máy tính được kết nối internet phục vụ cho việc giảng dạy và học tập tin học [H13-3.2-04]; [H13-3.3-01]; [H18-5.2-08]. Nhà trường có một phòng thư viện có diện tích 80 m2 ở tầng 1; một phòng thiết bị giáo dục có diện tích 48 m2; phòng đọc cho giáo viên và học sinh 50 m2, phòng truyền thống rộng 54m2, phòng Đội thiếu niên rộng 54 m2 được trang trí sắp xếp gọn gàng, có đầy đủ thiết bị phục vụ hoạt động, tuy nhiên nhà trường còn thiếu một số phòng phục vụ học tập: Phòng giáo dục thể chất, nhà đa năng [H13-3.2-04]; [3.5-04]; [H4-1.4-18].

 Khối phòng hành chính của nhà trường gồm 6 phòng: phòng Hiệu trưởng, phòng Phó hiệu trưởng, phòng tài vụ, văn phòng, phòng thường trực bảo vệ, phòng y tế học đường, phòng hoạt động đoàn thể, một nhà kho đáp ứng yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính- quản trị của nhà trường [H13-3.2-07].

Nhà trường có khu để xe dành riêng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên với diện tích 50 m2 và nhà xe học sinh với diện tích 75m2; khu để xe cho giáo viên và học sinh được xây chắc chắn, mái lợp tôn đảm bảo an ninh, an toàn nhiều năm liền không có hiện tượng mất mát tài sản; các khu vực để xe luôn thuận lợi cho công tác bảo vệ tài sản của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh**,** tuy nhiên, nhà xe còn hẹp chưa đáp ứng được đủ nhu cầu gửi xe của HS [3.3-06]; [3.3-07]; [H13-3.3-08].

**Mức 2:**

Khối phòng phục vụ học tập và hỗ trợ học tập của trường Tiểu học Trường Sơn có 10 phòng: phòng học bộ môn Âm nhạc, phòng học bộ môn Mĩ Thuật, phòng học bộ mônTiếng Anh, phòng học bộ môn Tin học, phòng học bộ môn Khoa học công nghệ, phòng tư vấn đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật, phòng Thư viện, phòng Thiết bị, phòng truyền thống, phòng hoạt động Đội [H13-3.2-07]. Các phòng học đủ diện tích, đều có bàn ghế, trang thiết bị cơ bản, trang trí đúng đặc trưng của từng bộ môn: phòng hoạt động Đội được trang trí sắp xếp gọn gàng, có đầy đủ thiết bị phục vụ hoạt động như loa, đài, tủ, giá để trống, trống, bàn ghế; một phòng thư viện có diện tích 80 m2 ở tầng 1, có hệ thống quạt mát ánh sáng, bình cứu hỏa với các tài liệu phục vụ cho giáo viên và học sinh trong mọi hoạt động dạy, học; một phòng thiết bị giáo dục có diện tích 48 m2 có 4 tủ, giá đựng đồ dùng dạy học, có đủ hệ thống quạt mát ánh sáng, bình cứu hỏa, phục vụ các hoạt động giáo dục của giáo viên và học tập của học sinh. 100% các lớp học được đầu tư trang bị thư viện lớp học để đáp ứng nhu cầu đọc sách cho các em HS [3.5-04]; [H13-3.3-01]; [H13-3.2-04]. Phòng Âm nhạc được trang bị đàn; phòng Mỹ thuật bàn ghế được kê thuận tiện cho việc học nhóm, có giá vẽ, được trang trí tranh ảnh, bài vẽ của học sinh; phòng Tiếng Anh có 20 bàn đôi, 1 máy tính, 1 Ti vi; 1 phòng Tin học được trang bị 18 bộ máy tính được kết nối internet phục vụ cho việc giảng dạy và học tập tin học [H13-3.2-04]; [H18-5.2-08]. Khối phòng hành chính quản trị có 6 phòng: phòng Hiệu trưởng, phòng Phó hiệu trưởng, phòng tài vụ, văn phòng, phòng thường trực bảo vệ, phòng y tế học đường; Phòng Hiệu trưởng, phòng Phó hiệu trưởng, phòng tài vụ đều được trang bị 1 máy tính và 1 máy in và tủ đựng hồ sơ quản lí đảm bảo phục vụ công tác quản lý đạt hiệu quả cao [H13-3.2-07]; [H13-3.2-04]. Hội trường của nhà trường với diện tích 108 m2, có đầy đủ trang thiết bị được sắp xếp gọn gàng, khoa học ở vị trí thích hợp sử dụng trong các buổi hội họp, sinh hoạt chuyên môn và nhiều hoạt động khác [H13-3.3-01]. Một phòng thường trực bảo vệ ở gần cổng trường để tiện cho việc quan sát và đón tiếp khách đến liên hệ công việc [H13-3.2-07]; [3.1-04]. Phòng y tế có diện tích 24 m2 được đặt ở tầng 1 , trong phòng được trang bị đèn chiếu sáng, quạt mát với các thiết bị y tế tối thiểu như tủ thuốc, bàn, giường nằm, chậu rửa tay; tủ thuốc có một số loại thuốc thiết yếu theo quy định đảm bảo số thuốc để sơ cứu, khám chữa bệnh ban đầu cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, HS; trường đã phối kết hợp với trạm để chăm sóc sức khỏe cho HS [H13-3.2-07]; [H13-3.3-02]; [H13-3.3-03].

Hồ sơ, tài liệu chung của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh được lưu trữ tại phòng Tài vụ- Văn thư, được bảo quản cẩn thận, sắp xếp khoa học thuận tiện cho việc sử dụng và kiểm tra [1.6-14].

**2. Điểm mạnh**

Khối phòng phục vụ học tập, khối phòng hành chính quản trị của nhà trường cơ bản đầy đủ phục vụ nhiệm vụ học tập và giáo dục. Trang thiết bị văn phòng phục vụ công tác quản lý, dạy và học đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học.

**3. Điểm yếu**

Nhà xe của học sinh còn hẹp chưa đáp ứng đủ nhu cầu gửi xe của HS.

 **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Trong hè năm 2022, Hiệu trưởng nhà trường tiếp tục đề xuất với Phòng GD&ĐT, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, UBND huyện đầu tư kinh phí cho nhà trường để xây dựng nhà xe đáp ứng diện tích để xe cho học sinh.

 **5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

 **Tiêu chí 3.4**: **Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước**

Mức 1:

*a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;*

*b) Hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;*

*c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.*

Mức 2: *a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;*

*b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

 **Mức 1:**

 Công trình vệ sinh của trường với tổng diện tích 100m2, có khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, HS; khu vệ sinh học sinh có khu nam riêng, nữ riêng; khu vệ sinh dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên riêng biệt gồm 2 phòng vệ sinh với diện tích 24m2; có bồn rửa tay đảm bảo thuận tiện, sạch sẽ, vệ sinh, không ô nhiễm môi trường [3.4-02]; [3.4-01]. Trường có 04 học sinh khuyết tật học hòa nhập nhưng sức khỏe các em đều bình thường nên không cần có khu vệ sinh riêng [H11-1.10-16]. Hai khu vệ sinh của CB- GV- NV và của học sinh ở vị trí phù hợp cảnh quan trường học, an toàn, thuận tiện, hằng ngày được lao công dọn vệ sinh sạch sẽ [H13-3.2-07]; [H14-3.4-06]; [H20-5.3-19].

Hệ thống rãnh thoát nước được bố trí hợp lí được xây dưới khu vực sân trường, thoát nước ra hệ thống thoát nước của thị trấn, đảm bảo không bị úng lụt khi trời mưa to [H20-5.3-19]. Nhà trường sử dụng nguồn nước máy sạch của nhà máy nước Cầu Nguyệt đã được cấp phép, đáp ứng nhu cầu sử dụng sinh hoạt của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh [H14-3.4-03]. Phòng làm việc của giáo viên, nhân viên và tất cả các phòng học đều được trang bị bình nước uống tinh khiết đảm bảo an toàn vệ sinh, sử dụng thuận tiện [H14-3.4-04]; [H14-3.4-05].

 Việc thu gom rác thải trong nhà trường được lao công nhà trường thu gom vào thùng chứa rác và đội vệ sinh môi trường của thị trấn hàng ngày thu gom chở về bãi tập kết rác của thị trấn để xử lí, đảm bảo cho môi trường Xanh- Sạch- Đẹp [H14-3.4-06].

**Mức 2:**

Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và đúng quy định: đảm bảo tách riêng nhà vệ sinh HS nam, nữ; nhà vệ sinh dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nam, nữ riêng biệt; khu vệ sinh được bố trí ở vị trí hợp lí, được xây dựng phù hợp với cảnh quan trường học, tất cả các khu vệ sinh trên đều được xây gạch, kiên cố, kiểu tự hoại, [3.4-02]; [3.4-01]. Nhà trường có nhân viên vệ sinh quét dọn, cọ rửa thường xuyên bằng nước diệt khuẩn để đảm bảo vệsinh [H17-2.3-01]; [3.4-02].

Nhà trường đã hợp đồng với nhà máy nước Cầu Nguyệt cấp nước sạch đảm bảo đủ nước trong sinh hoạt của nhà trường hợp vệ sinh; hợp đồng với cơ sở nước uống tinh khiết đảm bảo tính pháp lý để phục vụ nước uống cho CB-GV-NV và HS toàn trường đảm bảo vệ sinh theo quy định của Bộ GD và Bộ Y tế [H14-3.4-03]; [H14-3.4-04]; [H14-3.4-05]. Hệ thống thoát nước của nhà trường đã được nâng cấp đảm bảo thoát nước kịp thời mỗi khi mưa to [3.4-08]. Trong khuôn viên nhà trường được bố trí nhiều thùng đảm bảo vệ sinh môi trường và cảnh quan chung, nhà trường còn hợp đồng lao công thường xuyên quét dọn và thu gom rác hàng ngày, phía ngoài trường học, nhà trường hợp đồng với bộ phận thu gom rác thải và xử lý rác thải của thị trấn để đảm bảo vệ sinh môi trường giáo dục [H14-3.4-06].

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường có công trình vệ sinh riêng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, riêng cho nam và nữ, vị trí phù hợp với cảnh quan trường học, an toàn, thuận tiện, sạch sẽ.

**3. Điểm yếu**

Diện tích các khu vệ sinh còn hẹp, các trang thiết bị hiện đại còn hạn chế

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong hè 2022, Hiệu trưởng nhà trường tiếp tục tích cực đề xuất với địa phương, với UBND huyện và các phòng ban chức năng đầu tư kinh phí từ ngân sách nhà nước để cải tạo, xây mới nhà vệ sịnh học sinh theo hướng hiện đại.

**5. Tự đánh giá**: **Đạt Mức 2**

 **Tiêu chí 3.5: Thiết bị**

Mức 1:

*a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;*

*b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;*

*c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.*

Mức 2:

*a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý hoạt động dạy học;*

*b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;*

*c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

 **Mức 1:**

 Nhà trường đã cơ bản có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường như: 02 máy tính xách tay, 05 máy tính để bàn, 05 máy in, 1 máy Scan, 01 Ti vi...phục vụ các hoạt động của nhà trường[H13-3.2-04].

Nhà trường có một phòng thiết bị đồ dùng dạy học với diện tích 48 m2; [H13-3.2-07]. Trong phòng được trang bị 5 tủ, 1 giá treo để thiết bị, thiết bị đồ dùng, có hệ thống đèn chiếu sáng, bình cứu hỏa, có đủ các loại thiết bị dạy học tối thiểu theo danh mục thiết bị đồ dùng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để phục vụ tốt cho việc giảng dạy, học tập của giáo viên và học sinh [3.5-04]. Thiết bị dạy học nhà trường có đủ mỗi lớp 1 bộ đồ dùng, tranh ảnh dạy học môn Toán, môn Tiếng Việt, Đạo đức, Thể dục, Thủ công – Kỹ thuật, Tự nhiên xã hội, Khoa học, Lịch sử - Địa lý, tranh ảnh dạy học môn Mỹ thuật, thanh phách, song loan, 1 đàn dạy học môn Âm nhạc, băng đĩa dạy môn Tiếng Anh, có 15 bộ máy vi tính để dạy Tin học,. 100% các phòng học đều có Ti vi kết nối kết nối Internet thuận tiện cho việc sử dụng;các đồ dùng trong phòng thiết bị được bố trí sắp xếp khoa học theo từng môn, từng khối lớp nên dễ tìm, dễ lấy, được bảo quản tốt, lau chùi sạch sẽ; [3.5-04]; [H14-3.5-10]; [H13-3.2-01]. Hằng năm nhà trường đều kiện toàn tổ công tác phòng thiết bị đồ dùng, xây dựng hoạt động của phòng thiết bị đồ dùng bám sát vào kế hoạch năm học của nhà trường và quy định của Bộ GD&ĐT về việc sử dụng thiết bị dạy học [H14-3.5-01]. Phòng thiết bị đồ dùng luôn mở cửa phục vụ nhu cầu nghiên cứu, dạy học của cán bộ, GV, nhân viên và HS thường xuyên, đúng quy định, phổ biến nội quy trong hội đồng giáo viên nên việc mượn- trả của giáo viên thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định [H14-3.5-03]. Phòng thiết bị có sổ theo dõi mượn thiết bị đồ dùng của GV, giáo viên tích cực mượn và sử dụng đồ dùng dạy học [H14-3.5-08]. Trong năm học, ban giám hiệu nhà trường thường xuyên dự giờ, kiểm tra, thông qua đó đánh giá việc sử dụng thiết bị đồ dùng của giáo viên; công tác quản lý, sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường luôn được đánh giá xếp loại tốt trong các đợt kiểm tra, thanh tra của cấp trên [H17-5.1-04]; [H14-3.5-09]; [H4-1.4-18].

Hằng năm, Ban giám hiệu nhà trường, cán bộ quản lý thiết bị, kế toán, trưởng ban thanh tra nhân dân, các tổ trưởng chuyên môn đều tiến hành kiểm kê một cách cụ thể, chi tiết hiện trạng, phân loại thiết bị; trên cơ sở đó, Ban giám hiệu cho sửa chữa, thanh lí những đồ dùng, thiết bị cũ, hỏng; lập kế hoạch mua bổ sung đồ dùng, thiết bị dạy học để phục vụ cho việc nghiên cứu, giảng dạy của giáo viên và học sinh [H14-3.5-10].

**Mức 2**:

Nhà trường trang bị 02 máy tính xách tay, 5 máy tính để bàn có cấu hình cao, màn hình tinh thể lỏng ở phòng Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, phòng Đoàn Đội, phòng Tài vụ, văn thư, phòng thư viện; tất cả các máy tính trong nhà trường đều nối mạng Internet bằng đường truyền cáp quang và lắp đặt mạng Wife đảm bảo cho hoạt động giáo dục của cả giáo viên và học sinh, phục vụ tốt cho việc quản lí của nhà trường đến giáo viên và ngược lại, đặc biệt thuận lợi cho công tác thông tin báo cáo của nhà trường với các cấp quản lí [H13-3.2-04].

Nhà trường có các loại thiết bị dạy học tối thiểu theo danh mục thiết bị đồ dùng của Bộ GD&ĐT để phục vụ tốt cho nhu cầu giảng dạy, học tập của giáo viên và học sinh như: đồ dùng dạy học Toán, Tiếng Việt, tranh ảnh các môn học, thiết bị, dụng cụ dạy Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh, Tin học, Thể dục...[H14-3.5-02]; [3.5-07]; [H14-3.5-10]. Có kho chứa các thiết bị an toàn, các đồ dùng trong phòng thiết bị được bố trí sắp xếp khoa học, hợp lý, dễ tìm, dễ lấy, các thiết bị được trưng bày bảo quản tốt và được ghi chép đẩy đủ trong Sổ thiết bị, đồ dùng dạy học [3.5-04]; [H14-3.5-10]*.*

Cuối mỗi năm học, tổ công tác thiết bị đồ dùng tổ chức kiểm kê, rà soát tài sản phòng thiết bị nhằm thanh lý những thiết bị cũ, hỏng, đồng thời có kế hoạch sửa chữa, bảo trì, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để phục vụ tốt hơn cho công tác giáo dục, dạy học của giáo viên và học sinh, một số đồ dùng, thiết bị được cấp từ lâu hiện nay đã cũ và hỏng, mất chi tiết nên ảnh hưởng đến việc sử dụng của GV và HS trong giảng dạy, học tập [H14-3.5-10]. Trong 5 năm qua, trường đã mua bổ sung thêm 10 bảng phụ, bảng nhóm đủ cho tất cả các lớp, 22 tủ đựng đồ dùng các lớp; 30 bộ đồ dùng dạy học môn Toán và Tiếng Việt, mua bổ sung 3 máy chiếu, 16 ti vi, 15 máy soi vật thể, 20 giá vẽ tranh, 01 bộ loa máy phát thanh học đường, 01 đàn Ocgan, 01 bộ loa kéo, 09 phòng bàn ghế học sinh phục vụ cho các hoạt động dạy học và giáo dục của nhà trường của giáo viên, hệ thống camera với tổng kinh phí gần 1 tỷ đồng từ nguồn XHHGD và ngân sách [H14-3.5-02]; [H14-3.5-06]. Ngoài việc sử dụng những đồ dùng, thiết bị có sẵn trong phòng thiết bị, các giáo viên trong trường còn tự làm một số đồ dùng dạy học phù hợp với nội dung yêu cầu của bài dạy; hầu hết các đồ dùng được làm từ chất liệu như giấy, vải, bìa nên đảm bảo an toàn, dễ sử dụng, phù hợp với nội dung bài dạy, phù hợp với lứa tuổi học sinh, tuy nhiên số lượng đồ dùng dạy học tự làm chưa nhiều, hiệu quả sử dụng chưa cao [H14-3.5-05]; [3.5-07].

 **2. Điểm mạnh**

Các thiết bị đồ dùng luôn luôn được bổ sung, tăng cường theo hướng hiện đại phục vụ tốt cho hoạt động giảng dạy, giáo dục của giáo viên và học sinh.

 **3. Điểm yếu**

Một số đồ dùng, thiết bị được cấp từ lâu hiện nay đã cũ, hỏng và mất chi tiết nên ảnh hưởng đến việc sử dụng của GV và HS trong giảng dạy, học tập.

 **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Tháng 8 năm 2022, tổ công tác thiết bị đồ dùng rà soát, lập tờ trình bổ sung thay thế các trang thiết bị dạy học đã cũ, hỏng và thêm số lượng do lớp tăng để Hiệu trưởng phê duyệt cho mua bổ sung đáp ứng yêu cầu dạy học bằng kinh phí chi thường xuyên. Hằng năm nhà trường sẽ phân bổ nguồn ngân sách dành một nguồn riêng ít nhất là 25 triệu cho việc mua sắm bổ sung các trang thiết bị.

**5. Tự đánh giá**: **Đạt Mức 2**

 **Tiêu chí 3.6. Thư viện**

Mức 1:

*a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động dạy học;*

*b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu hoạt động dạy học của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;*

*c) Hằng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.*

Mức 2:*Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

 **Mức 1:**

 Thư viện có kho sách diện tích 30 m2, phòng đọc giáo viên và học sinh diện tích 50 m2 ở tầng 1 của trường nên rất thuận lợi cho giáo viên và học sinh nghiên cứu, học tập [H13-3.2-07]. Thư viện được trang bị đầy đủ các thiết bị: bóng điện**,** quạt treo tường, bàn làm việc của cán bộ thư viện, bình xịt chữa cháy, 7 tủ đựng sách báo, tạp chí, hệ thống giá sách, các tủ sắp xếp sách báo, tài liệu tham khảo theo khối lớp, theo từng thể loại thuận tiện cho việc tìm kiếm [H13-3.2-04]. Thư viện cơ bản có đủ các tài liệu, sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động dạy học theo danh mục sách của Bộ GD và ĐT quy định và được ghi trong sổ tổng quát, sổ cá biệt và sổ đăng ký sách trong thư viện, hiện nay nhà trường có 5946 đầu sách đảm bảo đủ phân bổ cho GV, HS, nhà trường đặt mua một số loại báo và tài liệu tham khảo cho GV và HS như: Tạp chí Giáo dục, Tạp chí thiết bị giáo dục, Toán tuổi thơ, Văn tuổi thơ, điều đó giúp cho GV và HS trau dồi thêm kiến thức, cập nhật thêm nhiều thông tin bổ ích và thực tế [H15-3.6-05]; [H15-3.6-06]; [H15-3.6-07]; [H15-3.6-11]; [H8-1.6-18]. Thư viện có tủ sách pháp luật phục vụ nhu cầu tìm hiểu pháp luật của giáo viên, nhân viên, HS nhà trường [3.6-08].

Nhà trường có một phòng đọc cho GV và HS với diện tích 50 m2 và thư viện của các lớp, có bàn ghế cho GV và HS ngồi đọc sách, [H13-3.2-07]; [3.6-16]. Hằng năm nhà trường đều kiện toàn tổ công tác thư viện, xây dựng hoạt động của thư viện bám sát vào kế hoạch năm học của nhà trường cho cả năm, từng học kì, từng tháng rất cụ thể chi tiết [H15-3.6-10]. Thư viện hoạt động thường xuyên, mở cửa các ngày trong tuần từ thứ hai đến thứ sáu, buổi sáng từ 7giờ 30 phút đến 10giờ 30 phút, buổi chiều 14 giờ đến 16giờ 30 phút; nội quy thư viện treo ở vị trí dễ quan sát, cỡ chữ to, in đậm, dễ đọc, nội dung ngắn gọn, dễ hiểu [3.6-04]. Mỗi năm có khoảng 450 lượt mượn trả sách của GV và khoảng 750lượt mượn của HS, đọc tại phòng đọc, hoạt động mượn trả sách diễn ra thường xuyên, liên tục [H15-3.6-09]. Thư viện nhà trường được trang bị máy tính có kết nối mạng internet để đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, giảng dạy, học tập của cán bộ, giáo viên và HS [H13-3.2-04]; [H13-3.3-05]. Hằng năm thư viện nhà trường đều có hoạt động giới thiệu sách cho giáo viên và học sinh trong trường, mỗi năm nhân viên Thư viện tổ chức chuyên đề 2 lần, giới thiệu vào các buổi sinh hoạt chuyên môn, giờ chào cờ đầu tháng, như vậy số lần tổ chức trong năm học còn ít, hình thức tổ chức chưa phong phú [H15-3.6-14].

Hằng năm, các đồng chí trong tổ công tác thư viện làm công tác kiểm tra, rà soát lại đầu sách 1 lần/ năm vào cuối mỗi năm học để thanh lý những tài liệu đã cũ, lỗi thời, có kể hoạch bổ sung trong năm học tới [H8-1.6-18]. Nhà trường đã thanh lí các loại SGK, hướng dẫn giảng dạy theo chương trình cũ,mua bổ sung các loại sách báo, tài liệu tham khảo mới phục vụ công tác nghiên cứu, học tập của GV và học sinh như: SGK, thiết kế giảng dạy, Tạp chí giáo dục, Tạp chí thiết bị giáo dục, Toán tuổi thơ, Văn tuổi thơ kinh phí từ nguồn ngân sách chi thường xuyên, sách, báo nhập về được ghi vào sổ theo dõi thường xuyên, khoa học, tổng kinh phí mua bổ sung 5 năm học gần đây là 45.000.000 đồng [H15-3.6-12]; [H15-3.6-13]. Cuối năm học có báo cáo đánh giá hoạt động Thư viện cụ thể [H15-3.6-15]. Thư viện nhà trường được các cấp kiểm tra hàng năm [H15-3.6-03].

**Mức 2:**

Trường Tiểu học Trường Sơn đã đạt chuẩn từ năm 2010, thư viện của nhà trưỡng đảm bảo đủ điều kiện để trường đạt chuẩn [H15-3.6-02]; [H15-3.6-01].Thư viện được rà soát đánh giá hàng năm.

**2. Điểm mạnh**

Thư viện nhà trường đảm bảo, được trang bị sách báo, tạp chí đầy đủ, phong phú, đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, đọc sách của giáo CB-GV-NV- HS.

**3. Điểm yếu**

Số lượng giá tủ thư viện và đầu sách còn hạn chế.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Tháng 7 năm 2022, Hiệu trưởng phân công nhân viên Thư viện tham khảo mô hình thư viện thân thiện của các trường bạn trong và ngoài huyện, hiệu trưởng tiếp tục tham mưu với các cấp để cải tạo nâng cấp thư viện trường học, tổ chức các hoạt động hình thức đa dạng, phong phú, phát huy hết hiệu quả của thư viện, nhắm phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.

**5. Tự đánh giá**: **Đạt Mức 2**

 **Kết luận tiêu chuẩn 3:**

 Trường Tiểu học Trường Sơn có khuôn viên riêng biệt, địa hình bằng phẳng, môi trường trong sạch, thoáng mát. Trường có đủ phòng học, bàn ghế giáo viên, học sinh, bảng viết, nội quy học sinh theo quy định. Thư viện nhà trường có đủ tài liệu, sách giáo khoa, sách giáo viên, sách tham khảo để phục vụ cho việc giảng dạy và học tập. Cơ sở vật chất của nhà trường không ngừng được bổ sung và nâng cấp sau từng năm. Thiết bị dạy học đầy đủ, đảm bảo đúng tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia. Việc quản lí, sử dụng và bảo quản các khối phòng và trang thiết bị giáo dục được thực hiện tốt đã phát huy tác dụng tích cực trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Phong trào xây dựng nhà trường xanh - sạch - đẹp, an toàn và thân thiện được chú trọng thực hiện thường xuyên với những giải pháp cụ thể mang tính ngắn hạn và dài hạn.Tuy nhiên một số ít bàn ghế, trang thiết bị trong một số phòng học có hiện tượng hư hỏng và xuống cấp cần được sửa chữa bổ sung; một số đồ dùng, thiết bị được cấp từ lâu hiện nay đã cũ, hỏng và mất chi tiết nên ảnh hưởng đến việc sử dụng của giáo viên và học sinh trong giảng dạy, học tập cần được thay thế bổ sung.

***Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 6/6***

***Số lượng tiêu chí không đạt : 0***

**TIÊU CHUẨN 4:**

**QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI**

 **Mở đầu:**

Giáo dục là tổng hòa các mối quan hệ xã hội. Xã hội hóa giáo dục là một chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước được đưa vào thực hiện trong các nhà trường nhiều năm qua.Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội là sức mạnh tổng hợp quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả giáo dục, là nguyên lí giáo dục của nhà trường. Sự phối hợp giữa nhà trường với Ban đại diện CMHS đang phát huy hiệu quả trong công tác xã hội hóa, hỗ trợ cơ sở vật chất phục vụ dạy học...Ngoài ra mối quan hệ giữa nhà trường với nhân dân và chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể đóng trên địa bàn ngày càng phát triển. Trường Tiểu học Trường Sơn đã duy trì được mối quan hệ với gia đình và xã hội mà nhờ vậy nhà trường đã làm tốt công tác giáo dục học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học.

 **Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh**

Mức 1:

*a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;*

*b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;*

*c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.*

Mức 2: *Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

 **Mức 1:**

Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh được thành lập và hoạt động theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh do Bộ GD & ĐT ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 [H16-4.1-05]. Hằng năm, vào đầu năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch cho các lớp tổ chức họp phụ huynh học sinh và bầu ra Ban đại diện cha mẹ học sinh của từng lớp, trong cuộc họp CMHS ở các lớp, giáo viên chủ nhiệm đã phối hợp với CMHS tiến hành bầu Ban đại diện cha mẹ học sinh của mỗi lớp gồm ba thành viên trong đó có một trưởng ban, một phó trưởng ban và 01 ủy viên, nhiệm vụ và quyền của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp được thực hiện theo quy định tại điều 4 của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ HS [H16-4.1-01]; [H16-4.1-02]. Sau khi BĐDCMHS các lớp kiện toàn, Ban giám hiệu nhà trường sẽ tổ chức họp CB-GV-NV và TBĐDCM HS các lớp để bầu BĐDCM HS nhà trường, cơ cấu gồm 05 thành viên, trong đó có 01 trưởng ban, 1 phó trưởng ban và các ủy viên thường trực [H16-4.1-09]; [H16-4.1-03]. Nhà trường xây dựng kế hoạch và thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động với Ban đại diện cha mẹ học sinh, chương trình sinh hoạt định kỳ với Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường và từng lớp để thống nhất các biện pháp giáo dục HS [H16-4.1-04]; [H16-4.1-07]. Ban đại diện cha mẹ học sinh luôn tích cực hỗ trợ nhà trường phát triển mạnh mẽ phong trào thi đua dạy tốt - học tốt để tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục toàn diện; xây dựng và sử dụng quỹ Ban đại diện hợp lí, vận động xã hội hóa nhằm giúp nhà trường hoàn thiện về cơ sở vật chất, tạo nguồn quỹ thích đáng cho việc giúp đỡ các học sinh nghèo vượt khó, các tấm gương điển hình trong phong trào “Dạy tốt – Học tốt”; tuyên truyền cho toàn thể hội viên tham gia phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” ...[H16-4.1-04].

Đầu năm học, Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường họp, căn cứ vào kế hoạch năm học của nhà trường, căn cứ vào Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh của Bộ GD&ĐT đã xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể cho mỗi năm học; kế hoạch gồm các nội dung: xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục hàng năm (giáo dục pháp luật, đạo đức, thể chất, nếp sống văn hóa, sức khoẻ, phòng chống tai nạn thương tích, an toàn giao thông, vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường…); phối hợp quản lý học sinh trong quá trình học tập và rèn luyện; giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh; động viên khen thưởng học sinh có thành tích; giáo dục học sinh chậm tiến bộ; phối hợp xây dựng cơ sở vật chất, cung cấp các trang thiết bị cần thiết phục vụ dạy và học; huy động mọi nguồn lực của cộng đồng chăm lo cho sự nghiệp giáo dục, xây dựng phong trào học tập và đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn; phối hợp công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường [H16-4.1-04]; [H16-4.1-07]. Mỗi năm, nhà trường tổ chức họp CMHS nhà trường và các lớp 3 lần vào đầu năm học, cuối học kì I và cuối năm học và họp đột xuất khi có công việc đột xuất; trong các cuộc họp, Ban đại diện cha mẹ học sinh luôn tiếp thu ý kiến về công tác quản lý của nhà trường, các biện pháp giáo dục học sinh, giải quyết các kiến nghị của CMHS, góp ý kiến cho hoạt động của Ban ĐDCMHS [H16-4.1-01]; [H16-4.1-06]; [H16-4.1-10]; [H16-4.1-11].

Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ, đã đề ra nghị quyết quy định rõ nhiệm vụ, quyền và trách nhiệm của Ban đại diện nói chung, từng thành viên nói riêng, xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh [H16-4.1-04]; [H16-4.1-11]. Nhà trường phối hợp với Ban đại diện CMHS hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh; tổ chức giáo dục học sinh trong dịp nghỉ hè ở địa phương; giáo dục đạo đức cho học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác; hướng dẫn về công tác tổ chức và hoạt động cho các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp [H16-4.1-07]. Trong những năm qua, Ban đại diện CMHS nhà trường đã hoạt động tích cực, khá hiệu quả, luôn hoàn thành tốt kế hoạch đề ra, góp phần không nhỏ giúp nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ các năm học [H16-4.1-04].

**Mức 2:**

Trong những năm qua,Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường đã hỗ trợ tích cực, phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục, cụ thể: hàng năm, Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp với GVCN và nhà trường tổ chức họp định kì 3 lần trong năm học: đầu năm (họp triển khai kế hoạch hoạt động của nhà trường và của Ban đại diện cha mẹ học sinh), cuối học kì I (sơ kết học kì I), cuối năm học (tổng kết năm học và đề ra phương hướng cho năm tiếp theo) [H16-4.1-01]; [H16-4.1-06]; [H16-4.1-10]. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo nghị quyết của cuộc họp đầu năm học, thực hiện các hoạt động trong từng thời gian đã đề ra theo kế hoạch [H16-4.1-11]. Ban đại diện cha mẹ học sinh thường xuyên liên hệ với ban giám hiệu, tổ chức các cuộc họp, hội ý định kì, bàn bạc, trao đổi kịp thời các vấn đề liên quan đến học sinh, góp ý xây dựng cảnh quan môi trường, hỗ trợ các hoạt động của nhà trường [H16-4.1-01]; [H16-4.1-06]; [H16-4.1-10]; [4.2-02]. Ban đại diện, cha mẹ học sinh đóng góp ủng hộ theo quy định của nhà nước cũng như tự nguyện, trong các năm học (từ 2016-2017 đến 2021- 2022) PHHS đã ủng hộ, tài trợ nhà trường cả vật và và tinh thần, tạo điều kiện, động viên cho học sinh học tập, các hoạt động ngoài giờ lên lớp , giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật; tài trợ các trang thiết bị dạy học như ti vi, máy tính, máy soi, bộ loa máy phát thanh học đường [H16-4.1-04]; [H16-4.1-12]; [H16-4.2-01]; [H16-4.2-03]. Ban đại diện cha mẹ học sinh kết hợp giám sát các công việc của nhà trường, luôn có mặt kịp thời để động viên phong trào học tập, phong trào hoạt động ngoài giờ và các hoạt động giáo dục khác như các chuyên đề, hội thảo, hội diễn văn nghệ, Hội khỏe Phù Đổng, vui tết trung thu, Lễ khai giảng, tổng kết năm học, lễ ra trường cho học sinh lớp 5, Đại hội Liên đội; Ban đại diện đã kết hợp với nhà trường chăm sóc giáo dục học sinh giúp nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học [H16-4.1-04]. Ban đại diện cha mẹ học sinh đã phối hợp với nhà trường trong việc hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh: Phối hợp với GVCN tổ chức giáo dục, đánh giá học sinh theo TT 30/2014, TT 22/2016, TT 27/2020, tuyên truyền đến CMHS các chủ trương về giáo dục của lãnh đạo các cấp, nội dung các cuộc vận động lớn, các phong trào thi đua*,* tuy nhiên việc phối hợp với nhà trường nhằm hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục... có lúc chưa được thường xuyên và hiệu quả [H11-1.10-12]; [H11-1.10-19]; [H16-4.1-04]. Hàng năm, Ban đại diện cha mẹ HS đã cùng nhà trường rà soát đối tượng học sinh ra lớp, phối hợp đối chiếu danh sách ban quản lí các tổ dân phố, và các tổ chức đoàn thể, để vận động cha mẹ học sinh có con em trong độ tuổi ra lớp với tỉ lệ đạt 100%; Ban đại diện cha mẹ HS cùng nhà trường đi thăm hỏi, động viên một số gia đình khó khăn, duy trì được sĩ số đạt 100% [H21-5.4-03]; [H16-4.1-04]. Như vậy, nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh đã phối kết hợp chặt chẽ, tổ chức các hoạt động đều đặn, tích cực, Ban ĐDCMHS có các biện pháp phối hợp giáo dục học sinh và hỗ trợ xây dựng nhà trường đạt hiệu quả cao [H16-4.1-04]; [H10-1.8-01].

**2.** **Điểm mạnh**

Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động cụ thể đúng Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

**3. Điểm yếu**

 Việc phối hợp với nhà trường nhằm hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về giáo dục cho HS như Luật giao thông đường bộ, Luật chăm sóc và bảo vệ trẻ em, Luật Giáo dục ... củaBan đại diện cha mẹ học sinh nhà trường có lúc chưa được thường xuyên và hiệu quả do quỹ thời gian hạn chế, nội dung, hình thức tổ chức tuyên truyền chưa phong phú.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Tháng 9 năm 2022 đến tháng 5/2023, Ban giám hiệu nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch cụ thể phối hợp với Ban đại diện CMHS tổ chức ít nhất 2 lần chuyên đề / học kì và thường xuyên hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến GD chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về giáo dục. Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách của nhà trường.Nội dung tuyên truyền được lựa chọn cụ thể, sát thực, cần thiết đối với đối tượng học sinh như Luật Giao thông đường bộ, quyền và bổn phận của trẻ em, các quy định về phòng chống bạo lực học đường, các quy định về cấm đốt pháo nổ…Với việc đưa ra những hình ảnh trực quan, sinh động kèm theo những con số thống kê “biết nói” về tình hình an toàn giao thông, bạo lực học đường và các vụ tai nạn liên quan đến pháo nổ.. đưa ra các quy định cụ thể mà lứa tuổi học sinh hay vi phạm khi tham gia giao thông như các quy định: độ tuổi được phép điều khiển xe máy; đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng xe mô tô, xe gắn máy; sử dụng ô khi đang điều khiển phương tiện giao thông…bên cạnh việc đẩy mạnh tuyên truyền thì chính các bậc phụ huynh phải nâng cao ý thức chấp hành pháp luật để làm tấm gương cho học sinh.

BGH nhà trường phối hợp với Ban đại diện CMHS phân công cụ thể cho từng đối tượng tham gia.

**Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

 **Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường**

Mức 1:

*a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;*

*b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;*

*c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.*

Mức 2:

*a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;*

*b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1:**

Căn cứ vào tình hình thực tế nhà trường, Ban giám hiệu nhà trường đã chủ động tham mưu cho cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng kế hoạch và các biện pháp cụ thể để phát triển nhà trường theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT: nhà trường tham mưu với Đảng ủy, chính quyền địa phương về kế hoạch phát triển nhà trường, xây dựng trường ngắn hạn và dài hạn; kế hoạch năm học và các biện pháp nhằm xây dựng trường ngày càng vững mạnh;về xây dựng môi trường GD lành mạnh trong nhà trường và ở địa phương; kế hoạch xây dựng và phát triển nhà trường để trường giữ vững danh hiệu đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, trong đó tập trung chủ yếu vào tiêu chuẩn cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và tiêu chuẩn CSVC trường học; tham mưu về kế hoạch bồi dưỡng, phát triển đảng viên [H1-1.1-01]; [H10-1.8-02]; [H16-4.2-09]; [H16-4.2-08]. Lập kế hoạch xã hội hóa,tài trợ huy động kinh phí hỗ trợ các hoạt động phục vụ dạy và học của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và phụ huynh học sinh để sửa chữa, tu bổ cơ sở vật chất, trình UBND thị trấn, huyện phê duyệt [H16-4.2-01]. Hiệu trưởng nhà trường đã làm tờ trình xây dựng các hạng mục theo lộ trình trình các cấp. Được sự quan tâm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương, nhà trường đã từng bước xây dựng được một ngôi trường với đủ các phòng học và phòng chức năng phục vụ cho công tác dạy và học của nhà trường [H13-3.2-07].

 Hằng năm, nhà trường thực hiện việc tuyên truyền tới PHHS, các ban ngành đoàn thể và nhân dân thị trấn Trường Sơn về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục như: Chỉ thị 05 của Bộ chính trị về học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết 29 của BCHTW Đảngvề đổi mới giáo dục, chương trình Giáo dục phổ thông 2018 [H16-4.2-18]; [H16-4.2-19]. Nhà trường đã có nhiều biện pháp tuyên truyền để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường: thông qua các dịp Lễ khai giảng năm học mới, Hội nghị CB-CC đầu năm, trong hội nghị Ban đại diện CMHS nhà trường, Hiệu trưởng triển khai tới giáo viên chủ nhiệm cách tư vấn phụ huynh về mục tiêu, nội dung, kế hoạch GD, phương pháp đánh giá HS Tiểu học theo Thông tư 30 và thông tư 22, 27 giúp cha mẹ học sinh có nhận thức tích cực đề phối hợp cùng nhà trường rèn luyện và giáo dục các em học sinh phát triển toàn diện theo đúng mục tiêu giáo dục [H16-4.1-05]; [H16-4.1-06]; [H16-4.1-09].

 Nhà trường đã huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định, nhà trường phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí huy động từ sự đóng góp tự nguyện của các bậc phụ huynh, các cá nhân, các tổ chức xã hội như quỹ Ban ĐD cha mẹ học sinh, quỹ xã hội hoá giáo dục, quỹ tài trợ để xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung phương tiện, thiết bị dạy học, [H16-4.2-04]. Được sự ủng hộ nhất trí cao của phụ huynh học sinh toàn trường, Ban đại diện Cha mẹ học sinh đã đầu tư kinh phí mua sắm: ti vi, máy soi vật thể, bộ loa máy phát thanh học đường, đàn Ocgan, máy tính… ĐDDH, tu sửa vườn hoa cây cảnh; trồng thêm cây cảnh tạo khuôn viên nhà trường luôn Xanh- Sạch- Đẹp [H16-4.2-03]; [H16-4.2-04]. Phong trào “Nuôi lợn siêu trọng” để gây quỹ từ thiện, nhân đạo cũng được Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh nhà trường thực hiện khá hiệu quả, tổng kinh phí huy động được năm năm học gần đây là 39.000.000đ [H16-4.2-05]. Từ kinh phí huy động trên, nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh đã khen thưởng học sinh có thành tích xuất sắc trong năm học như học sinh đạt giải trong các kỳ giao lưu; học sinh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học; hỗ trợ HS có hoàn cảnh khó khăn, đây là nguồn động viên giúp các em cố gắng nhiều hơn trong các năm học tiếp theo*,* [H16-4.1-09]; [H16-4.1-04]; [H16-4.1-12]; [H16-4.2-06]; [H16-4.2-07].

**Mức 2:**

 Nhà trường đã tích cực tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển: nhà trường đã chủ động gửi các tờ trình tham mưu tới các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về việc xây dựng bổ sung phòng học bộ môn, phòng chức năng, làm nhà xe, xây nhà vệ sinh; sửa chữa cơ sở vật chất của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hóa để bổ sung trang thiết bị dạy học để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện các phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển [H16-4.2-09]; [H16-4.2-01]. Trong những năm qua, được sự quan tâm, giúp đỡ của chính quyền địa phương và các tổ chức cá nhân, nhà trường đang được đầu tư xây dựng được dãy phòng học gồm 9 phòng [3.1-01]; [H13-3.2-07]; [3.3-07]; [3.4-02]. Muốn làm tốt công tác tham mưu thì tự nhà trường phải **có được niềm tin**trong lãnh đạo địa phương,**có lòng tin** đối với phụ huynh học sinh; nhà trường thực hiện công tác quản lý chủ động sáng tạo, khuyến khích và phát huy khả năng của đội ngũ giáo viên trong việc xây dựng và phát triển nhà trường; làm tốt việc tuyên truyền, triển khai kế hoạch về thi đua, tổ chức cho CBGV đăng kí ngay từ đầu năm và kí cam kết thi đua; lập kế hoạch và chủ động tổ chức các cuộc vận động và các phong trào thi đua như: cuộc vận động; “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” cùng với phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; nhà trường không ngừng **nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện**, đẩy mạnh phong trào thi đua "Dạy tốt, học tốt" [H1-1.2-03]; [H11-1.10-19]; [H10-1.8-01]. Hàng năm nhà trường báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học và kết quả xây dựng và phát triển nhà trường với địa phương, với cấp trên để lãnh đạo địa phương, cấp trên nắm bắt được tình hình, kết quả đạt được của nhà trường, có sự đầu tư về mọi mặt cho nhà trường [H10-10.8-01].

Nhà trường chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể cá nhân của địa phương để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh như kết hợp với Ban công an thị trấn Trường Sơn để đảm bảo an ninh trật tự trong nhà trường [H11-1.10-02]. GV và học sinh toàn trường kí cam kết không buôn bán, vận chuyển, tàng trữ các loại pháo, vật liệu nổ, không đốt thả đèn trời trong dịp Tết Nguyên đán [H11-1.10-03]. Nhà trường phối hợp với các tổ chức, đoàn thể ngoài nhà trường: Phòng cảnh sát PCCC huyện An Lão để làm tốt công tác phòng cháy, chữa cháy; Trạm y tế thị trấn Trường Sơn để làm tốt công tác phòng chống bệnh dịch, tiêm phòng cho học sinh [H11-1.10-05]; [H11-1.10-10]; [H20-5.3-14]. Nhà trường phối hợp tốt với các tổ chức trong nhà trường như: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Công đoàn nhà trường để làm tốt công tác thi đua, khen trưởng, xây dựng “trường học thân thiện, học sinh tích cực” [H11-1.10-19]; [H16-4.2-11]; [H1-1.3-23]; [H11-1.10-20]. Hằng năm nhà trường không có các học sinh mắc các tệ nạn xã hội, các em là những học sinh chăm ngoạn học giỏi, biết vâng lời thầy cô, thân thiện với bạn bè; nhà trường luôn được đánh giá là một trường có môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn [H11-1.10-15]; [H4-1.4-18]. Nhà trường xây dựng các kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động ngoại khóa của nhà trường đều có sự tham gia của Đoàn thanh niên, Đội Thiếu niên tiền phong, Ban ĐDCMHS nhà trường và các lớp, các ban ngành đoàn thể của địa phương [H16-4.2-10]. Nhà trường phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục pháp luật, giáo dục tuyên truyền về truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, quê hương và phân công GV chủ nhiệm tổ chức cho học sinh tìm hiểu về truyền thống lịch sử, văn hóa của dân tộc, quê hương; tìm hiểu về lịch sử, truyền thống của thị trấn Trường Sơn trong tiết giáo dục tập thể [H7-1.6-09]; [H16-4.2-12]; [H16-4.2-13]. Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp 4, 5 lập kế hoạch và tổ chức cho HS tìm hiểu về lịch sử, địa lý Hải phòng, huyện An Lão vào những tuần cuối năm học, hoạt động này giúp học sinh toàn trường có thêm hiểu biết về truyền thống lịch sử của địa phương, những nét đẹp trong văn hóa của dân tộc từ đó các em thêm yêu quê hương, đất nước, tuy nhiên công tác giáo dục tuyên truyền về truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, quê hương cho học sinh toàn trường nội dung, hình thức chưa được phong phú và hiệu quả [H7-1.6-09]; [H16-4.2-14]; [H16-4.2-15]; [H10-1.8-01]. Nhà trường phối hợp với Công Đoàn, tổ Nữ công, Đoàn trường, các Tổ chuyên môn và Đoàn thị trấn Trường Sơn, Hội cựu chiến binh thị trấn…tổ chức các hoạt động giao lưu với nhiều nội dung thiết thực nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn như: các buổi nói chuyện nhân dịp ngày thành lập QĐND VN 22/12; tham quan học tập các điểm di tích lịch sử, công trình văn hóa trong và ngoài thành phố [H12-2.4-05]; [H10-1.8-01]. Đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch và quy trình chăm sóc các di tích lịch sử công trình văn hóa, nghĩa trang liệt sĩ tại địa phương [H16-4.2-16]. Nhà trường tổ chức cho các em HS lớp 4,5 tham gia quét dọn nghĩa trang liệt sĩ, tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh đặt vòng hoa thắp hương tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ tại nghĩa trang nhân dịp 27/7, 22/12, khai giảng năm học mới, thăm và tặng quà gia đình thương binh, liệt sĩ nhân ngày 27/7, qua các hoạt động này đã giáo dục đạo đức cho HS và lòng tự hào về những người anh hùng dân tộc, giáo dục các em truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, yêu quê hương đất nước [H16-4.2-17]; [H10-1.8-01].

 **2. Điểm mạnh**

 Nhà trường đã chủ động tham mưu cho cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương về kế hoạch và các biện pháp cụ thể để phát triển nhà trường.

**3. Điểm yếu**

Việc phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục pháp luật, giáo dục tuyên truyền về truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, quê hương cho HS hiệu quả chưa cao.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Ngay từ tháng 10 năm 2022, BGH nhà trường xây dựng nội dung tuyên truyền về giáo dục pháp luật, về truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, về thị trấn Trường Sơn với lịch sử chống Càn, về truyền thông quê hương núi Voi anh hùng một cách sinh động, phong phú và phân công nhiệm vụ cho giáo viên chủ nhiệm và giáo viên tổng phụ trách tuyên truyền tới các em học sinh.Thời gian thực hiện tuyên truyền vào các buổi sinh hoạt dưới cờ đầu tháng và sinh hoạt lớp hàng tuần. Nhà trường phối kết hợp với Hội cựu chiến binh, Hội phụ nữ thị trấn, Đoàn thị trấn tổ chức với nhiều hình thức phong phú như: tổ chức chuyên đề, trò chơi, giao lưu, tăng cường các hoạt động trải nghiệm thực hành... thu hút HS tham gia đạt hiệu quả cao vào các dịp tết trung thu, 20/11, 22/12, cuối học kỳ. Nhà trường sẽ cân đối từ nguồn ngân sách để tổ chức các hoạt động chuyên đề.

**5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

 **Kết luận tiêu chuẩn 4:**

Ban đại diện CMHS nhà trường đã thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn theo đúng Điều lệ Ban đại diện CMHS đã góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục học sinh. Nhà trường đã huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện đóng góp của các tổ chức, cá nhân, của Ban đại diện CMHS để xây dựng cơ sở vật chất, tăng thêm phương tiện, thiết bị dạy học, khen thưởng học sinh có thành tích xuất sắc và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tạo cho nhà trường một cơ sở vật chất khang trang, đảm bảo cho hoạt động dạy và học. Nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, các tổ chức trong và ngoài nhà trường về kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường do đó tranh thủ được sự lãnh đạo toàn diện, sự quan tâm ủng hộ của Đảng ủy, chính quyền địa phương, đã nhận được sự ủng hộ về tinh thần, vật chất của một số tổ chức đoàn thể, xã hội, cá nhân trên địa bàn để góp phần chăm lo cho sự nghiệp giáo dục. Tuy vậy vẫn còn một số hạn chế sau: Việc phối hợp với Ban ĐDCMHS, các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục pháp luật, giáo dục tuyên truyền về truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, quê hương cho HS nội dung, hình thức chưa được phong phú và hiệu quả. Nhà trường sẽ cùng với Ban đại diện cha mẹ học sinh tích cực hơn nữa trong việc tuyên truyền, vận động sự ủng hộ, đóng góp tự nguyện của các tổ chức đoàn thể, các cá nhân, các doanh nghiệp của địa phương cả về vật chất và tinh thần cho nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

 ***Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 2/2***

 ***Số lượng tiêu chí không đạt: 0***

 **TIÊU CHUẨN 5:**

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VÀ KẾT QUẢ GIÁO DỤC**

 **Mở đầu:**

Trong các năm học, nhà trường luôn triển khai các nội dung giáo dục tới toàn thể hội đồng sư phạm, Ban đại diện cha mẹ học sinh. Từ BGH đến các tổ chuyên môn đều có kế hoạch và biện pháp chỉ đạo cụ thể tới giáo viên. Nhà trường thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học của Bộ giáo dục và đào tạo quy định. Thường xuyên tổ chức chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tổ chức tốt các phong trào văn hóa văn nghệ, thể thao, thực hiện tốt việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Nhà trường xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi và từng bước triển khai thực hiện có hiệu quả. Tổ chức tuyên truyền giáo dục sức khỏe cho học sinh qua các buổi chính khóa và các buổi sinh hoạt ngoại khóa, các tranh ảnh tuyên truyền về phòng bệnh, phòng dịch. Giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống tạo cơ hội để học sinh tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo. Kết quả xếp loại giáo dục của nhà trường ngày càng được cải thiện vững chắc và đi lên.

**Tiêu chí 5. 1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường**

Mức 1:

*a) Đảm bảo theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;*

*b) Đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện thông qua các hoạt động giáo dục được xây dựng trong kế hoạch;*

*c) Được giải trình và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.*

Mức 2*:*

*a) Đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục;*

*b) Được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

 **Mức 1:**

Căn cứ vào kế hoạch chỉ đạo chuyên môn của Sở Giáo dục Đào tạo Hải Phòng và Phòng Giáo dục Đào tạo huyện An Lão, nhà trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học đúng với sự chỉ đạo của cấp trên, phù hợp với tình hình của nhà trường [H10-1.8-02]. Nhà trường đã xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động chuyên môn theo từng năm học, học kỳ, tháng, tuần đảm bảo quy định của chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục, rõ ràng, cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường,có điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với thực tế và yêu cầu, nhiệm vụ chuyên môn đặc biệt trong tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 [H17-5.1-01]. Dựa vào kế hoạch chỉ đạo chuyên môn của Ban giám hiệu nhà trường, từng tổ khối đã lấy ý kiến đóng góp của giáo viên để xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn của tổ theo năm học, học kì, tháng, tuần phù hợp với đối tượng giáo viên, học sinh của tổ, khối và được BGH nhà trường phê duyệt [H2-1.4-09]. Như vậy kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục [H4-1.4-18].

Trong những năm học vừa qua, kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện, nhà trường thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông được ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 5/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành) và tổ chức thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa theo chương trình GDPT cấp Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 đảm bảo chất lượng, hiệu quả với lớp 1. Trường đã xây dựng thời khóa biểu đảm bảo đúng, đủ theo chương trình của Bộ GD&ĐT cho từng khối (dạy học 2 buổi/ngày- thời lượng tối đa 7 tiết/ ngày), tổ chức dạy học môn tự chọn Tiếng Anh (2 tiết/tuần) đối với học sinh từ khối 1 đến khối 5, tuy nhiên khối 3, 4, 5 mới thực hiện 2 tiết/tuần theo chương trình học 4 tiết/tuần nên hiệu quả dạy học chưa cao do thiếu GV Tiếng Anh[H18-5.2-01]. Chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt đổi mới phương pháp dạy học theo hướng giáo viên hướng dẫn học sinh tự học cá nhân, tổ chức cho HS học tập theo nhóm một cách phù hợp, hiệu quả, chia sẻ thông tin trong nhóm, trước lớp; tăng cường thực hành, rèn luyện kĩ năng, vận dụng kiến thức; lựa chọn nội dung, hình thức dạy học phù hợp với đối tượng học sinh; đảm bảo dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng; vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực [H17-5.1-01]. Tích cực tổ chức hội thảo chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn để trao đổi kinh nghiệm, phối hợp sử dụng kĩ thuật dạy học tích cực nâng cao chất lượng dạy học [H4-1.4-15]. Nhà trường tổ chức các hoạt động tập thể và hoạt động GDNGLL chuyển mạnh sang hướng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống, các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện [H16-4.2-10]; [H18-5.2-06].

Các kế hoạch giáo dục của nhà trường đều được triển khai tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức đầu năm để lấy ý kiến, sau đó chỉnh sửa, bổ sung và được lãnh đạo nhà trường xác nhận, báo cáo Đảng ủy, UBND thị trấn Trường Sơn, phòng GD và ĐT An Lão, hằng năm được Sở GD&ĐT Hải Phòng, Phòng GD&ĐT kiểm tra, đánh giá xếp loại tốt [H10-1.8-02]; [H17-5.1-01]; [H16-4.2-10]; [H10-1.9-02]; [H4-1.4-18].

**Mức 2:**

Trong mỗi năm học, trường đã cập nhật kịp thời các công văn quy định về chuyên môn của Bộ GD, SGD& ĐT, PGD& ĐT, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với thực tế và yêu cầu, nhiệm vụ chuyên môn [H17-5.1-01]. Sau khi nghiên cứu, Ban giám hiệu nhà trường đã triển khai kịp thời tới các tổ, khối chuyên môn để thực hiện, xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp [H2-1.4-09]. Nhà trường đã tổ chức thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch, có kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch giáo dục của giáo viên, được Sở GD, phòng GD đánh giá xếp loại tốt [H17-5.1-03]; [H17-5.1-04]; [H17-5.1-05]; [H17-5.1-07]; [H4-1.4-18].

 Kế hoạch giáo dục của nhà trường được phổ biến công khai ở các buổi Hội nghị công chức, trên bảng tin nhà trường, trong các cuộc họp Ban đại diện cha mẹ học sinh đầu năm học để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch tuy nhiên việc công khai Kế hoạch Giáo dục của nhà trường đến với cộng đồng để cộng đồng được biết và phố hợp giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch còn hạn chế [H10-1.9-02]; [1.1- 03]; [H10-1.9-05]; [H16-4.1-09]; [H10-1.8-01].

**Điểm mạnh:**

BGH đã xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động chuyên môn theo từng năm học, học kỳ, tháng, tuần đảm bảo quy định của chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục, rõ ràng, cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường,có điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với thực tế và yêu cầu, nhiệm vụ chuyên môn đặc biệt trong tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

**3. Điểm yếu:**

Việc công khai Kế hoạch Giáo dục của nhà trường đến với cộng đồng để cộng đồng được biết và phối hợp giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch còn hạn chế.

 **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Từ tháng 8 năm 2022, BGH nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, trên cơ sở sở đó BGH xây dựng Kế hoạch giáo dục của trường. BGH phân công đồng chí PHT trực tiếp chỉ đạo, đồng chí giáo viên TPT trực tiếp thực hiện việc công khai Kế hoạch giáo dục trên Webside nhà trường, tin nhắn điện tử và Fanpage để cộng đồng được biết và phối hợp giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch.

**5. Tự đánh giá:** **Đạt Mức 2.**

 **Tiêu chí 5.2:Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học**

Mức 1:

*a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục;*

*b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường;*

*c) Thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học.*

Mức 2:

*a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;*

*b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1:**

Nhà trường tổ chức dạy đúng, đủ các môn học như: Môn Toán, Tiếng Việt, Đạo Đức, Âm nhạc, Mỹ Thuật, Thủ công, Tự nhiên xã hội (lớp 1,2, 3), Hoạt động trải nghiệm, giáo dục thể chất( Đối với lớp 1), Thể dục ( Lớp 2-lớp5), Kỹ thuật, Khoa học, Lịch sử và Địa lý (lớp 4, 5), môn tự chọn Tiếng Anh và hoạt động giáo dục, đúng chương trình, kế hoạch, đảm bảo mục tiêu yêu cầu của chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học [H18-5.2-01]; [H16-4.2-12]. Giáo viên thực hiện dạy đúng chương trình quy định, thời lượng, nội dung, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh, đáp ứng khả năng nhận thức của học sinh [H7-1.6-09]. Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra hồ sơ sổ sách, dự giờ thăm lớp và kiểm tra việc thực hiện chương trình, thời khóa biểu, Quy chế chuyên môn của GV, có đánh giá xếp loại [H17-5.1-04]; [H18-5.2-02]. Năm học 2016- 2017; 2017- 2018; 2018- 2019, 2019- 2020, 2020- 2021, 2021-2022 vừa qua Phòng GD & ĐT huyện An Lão, Sở GD kiểm tra đều đánh giá nhà trường đã tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục và xếp loại Tốt [H4-1.4-18].

Trong từng tiết dạy, giáo viên luôn vận dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; đổi mới phương pháp và hình thức dạy học như: vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; phương pháp dạy nhóm, phương pháp giải quyết vấn đề; phương pháp nhập vai, phương pháp trò chơi, phương pháp dự án…, tăng cường hoạt động trải nghiệm, thực hành, tổ chức tiết học vui, dạy Mỹ thuật theo phương pháp của Đan Mạch... hàng tháng đổi chỗ ngồi cho HS nhằm tạo cơ hội cho tất cả mọi HS đều tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực, chủ động, sáng tạo, tuy nhiên, một số đồng chí GV mới ra trường, một số đồng chí có tuổi chưa vận dụng linh hoạt, sáng tạo đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; việc khai thác và sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học chưa hiệu quả[H7-1.6-09]; [H18-5.2-07]; [H19-5.2-14]; [H18-5.2-11][H18-5.2-06]; [H3-1.4-11]. Với phương pháp và hình thức dạy học mới, HS được chủ động khám phá, lĩnh hội kiến thức, được nhận xét đánh giá lẫn nhau [H17-5.1-04]. Nhà trường luôn quan tâm đầu tư cơ sở vật chất giúp HS được học và thực hành với trang thiết bị hiện đại [H13-3.3-04]; [H18-5.2-08]. Trong các tiết dạy, giáo viên thường khuyến khích HS tự chuẩn bị đồ dùng học tập, tư liệu phục vụ bài học, phát huy được tích cực, chủ động của HS nhất là trong tiết Mỹ thuật, Thủ công, sản phẩm của HS đạt yêu cầu của tiết học, nhiều bài rất sáng tạo [H18-5.2-09]; [H18-5.2-10]. Trong mỗi tiết học, học sinh được chủ động nhận xét, chia sẻ bài, trao đổi giúp đỡ lẫn nhau [H17-5.1-04]; [H18-5.2-11]. Trong các buổi sinh hoạt tập thể HS tự nhận xét đánh giá lẫn nhau, xếp thi đua cá nhân trong tổ, GV chủ nhiệm giao nhiệm vụ cho cán sự lớp, nhóm trưởng giúp đỡ thành viên trong nhóm bằng các hình thức: nêu gương "người tốt- việc tốt”, “đôi bạn cùng tiến”, “làm việc trong nhóm” để các em chủ động giúp đỡ lẫn nhau trong các giờ học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh. Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường trong hai năm học gần đây đứng tóp đầu của huyện. [H5-1.5-01]; [H21-5.5-08].

 Nhà trường đã tổ chức thực hiện đánh giá học sinh đúng quy định về đánh giá học sinh theo Thông tư 22,27 của Bộ giáo dục [H5-1.5-02]. Nhà trường tổ chức tập huấn cho GV để GV nắm được cách nhận xét, đánh giá và thực hiện đúng quy định của Thông tư [H17-5.1-02]. Nhà trường thực hiện tốt việc đổi mới đánh giá học sinh dựa vào chuẩn kiến thức, kĩ năng từng môn học, hoạt động giáo dục từng môn, từng lớp; yêu cầu cơ bản cần đạt về kiến thức, kĩ năng, thái độ (theo định hướng tiếp cận năng lực) của HS [H5-1.5-02]. Bài kiểm tra kết hợp giữa hình thức đánh giá bằng trắc nghiệm khách quan và tự luận [H21-5.5-05]. Phối hợp giữa đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì, giữa đánh giá của GV và tự đánh giá của HS, giữa đánh giá của nhà trường và đánh giá của gia đình, cộng đồng [H18-5.2-12]; [4.2-02]; [H5-1.5-02]. Trong các cuộc họp PHHS, GV và nhà trường cũng đã tuyên truyền cho cha mẹ HS được nắm rõ nội dung, cách đánh giá HS theo thông tư 22/2016/TT-BGDĐT, 27/2020/TT BGDĐT[H16-4.1-06]. Giáo viên đã đổi mới mạnh mẽ phương pháp tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục để đáp ứng với yêu cầu đổi mới đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư 22, 27 [H7-1.6-09]. Ban giám hiệu chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc việc ra đề kiểm tra và tổ chức kiểm tra định kì; đánh giá định kì kết quả học tập, mức độ đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học đối với các môn học: Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Ngoại ngữ, Tin học bằng bài kiểm tra định kì; GV đánh giá, nhận xét HS đúng theo tinh thần của thông tư 22/2016/TT-BGDĐT và Thông tư 27/2020TT-BGDĐT [H21-5.5-05]; [H21-5.5-06]. Như vậy nhà trường đã thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh Tiểu học [H5-1.5-02]; [H6-1.6-03]; [H4-1.4-18].

 **Mức 2:**

 Nhà trường xây dựng thời khóa biểu với đầy đủ các môn học theo quy định, đúng chương trình, theo chuẩn kiến thức kỹ năng đã điều chỉnh [H18-5.2-01]. Thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn, định kỳ tuần, tháng, trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, giáo viên trong tổ khối đã bàn bạc, thống nhất nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp [H3-1.4-11]. Tất cả các giáo viên đều lập báo giảng trước để dựa vào đó xây dựng kế hoạch dạy học, đồng thời lồng ghép các nội dung giáo dục vào các môn học một cách phù hợp với từng đối tượng, khả năng nhận thức của HS trong lớp, phó hiệu trưởng, tổ khối trưởng, duyệt báo giảng của GV trước khi thực hiện 1 tuần [H16-4.2-12].Giáo viên đã thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh, đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh [H7-1.6-09].

 Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch nhiệm vụ năm học của phòng GD&ĐT An Lão, nhà trường đã xây dựng và triển khai tốt kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu và phụ đạo cho học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện. Trong những năm gần đây nhà trường có HS tham gia thi sơn ca các cấp tuy nhiên chất lượng giải cấp thành phố chưa cao, đạt giải ba năm học 2020-2021 và đạt giải khuyến khích năm học 2021-2022 [H18-5.2-13]. Ngay từ đầu mỗi năm học, nhà trường đã căn cứ kết quả của năm học trước, giao chỉ tiêu chất lượng cụ thể cho từng lớp [H18-5.2-04]. Mỗi giáo viên đều được bàn giao kí kết về chất lượng [H18-5.2-03]. Chỉ đạo GV thực hiện tốt việc soạn giảng buổi học thứ 2 đúng đối tượng, trình độ tiếp thu của từng học sinh; GV của trường đã không ngừng đổi mới việc soạn giảng, năm bắt được đối tượng học sinh của mình để giao nhiệm vụ học tập phù hợp giúp các em nắm được yêu cầu của bài học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, đồng thời phát triển được năng khiếu của mình; GV phân loại đối tượng HS, thường xuyên bồi dưỡng HS có năng khiếu, HS gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện ngay trong các giờ lên lớp, có biện pháp kèm cặp phù hợp, hiệu quả ở tất cả các môn [H7-1.6-09]. Nhà trường tổ chức sơ kết, tổng kết theo từng năm học để đánh giá và đưa ra các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục [H10-1.8-01]. Kết quả trong 5 năm học qua học sinh được khen thưởng Hoàn thành xuất sắc nội dung học tập và các hoạt động giáo dục, học sinh hoàn thành tốt nội dung học tập từng môn đạt trên 80%; tỉ lệ HS hoàn thành chương trình lớp học, được lên lớp đạt trên 99%, tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học dưới 1% [H21-5.5-11]; [H10-1.8-01].

**2. Điểm mạnh**

Giáo viên đã vận dụng linh hoạt sáng tạo các phương pháp dạy học tích cực, phát huy tối đa tính chủ động, tích cực của học sinh như phương pháp dạy nhóm, phương pháp giải quyết vấn đề; phương pháp nhập vai, phương pháp trò chơi, phương pháp dự án... Học sinh được chủ động nhận xét, chia sẻ, trao đổi bài lẫn nhau, khả năng làm việc nhóm của HS tốt, điều đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường trong hai năm học gần đây đứng tóp đầu của huyện.

**3. Điểm yếu**

Việc phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu môn Âm nhạc còn hạn chế vì vậy mà chất lượng tham gia giải sơn ca cấp thành phố chưa cao. Học sinh mới đạt giải ba năm học 2020-2021 và đạt giải khuyến khích năm học 2021-2022.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Ngay đầu năm học 2022 – 2023, BGH giao nhiệm vụ cho giáo viên môn Âm nhạc là cô giáo Nguyễn Thị Ngoan phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu môn Âm nhạc. Nhà trường sẽ tổ chức Hội thi sơn ca cấp trường trên cơ sở đó lực chọn học sinh tham gia thi sơn các cấp.

**5. Tự đánh giá**: **Đạt Mức 2.**

 **Tiêu chí 5.3: Thực hiện các hoạt động giáo dục khác**

Mức 1:

*a) Đảm bảo theo kế hoạch;*

*b) Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phong phú, phù hợp điều kiện của nhà trường;*

*c) Đảm bảo cho tất cả học sinh được tham gia.*

Mức 2:*Được tổ chức có hiệu quả, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1:**

Căn cứ hướng dẫn chỉ đạo của cấp trên về hoạt động ngoài giờ lên lớp, hằng năm nhà trường đã xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp rõ ràng, cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh [H16-4.2-10]. Các hoạt động ngoài giờ lên lớp đều được lập kế hoạch, chương trình cụ thể, phù hợp với HS và điều kiện thực tế của nhà trường lên lớp đúng với chủ đề, chủ điểm, các hoạt động Văn nghệ, thể dục thể thao, Hội khỏe phù đổng; các chuyên đề; các hoạt động tuyên truyền giáo dục…[H20-5.3-03]; [H20-5.3-04]; [H20-5.3-05]; [H20-5.3-06]; [H20-5.3-07]; [H11-1.10-12]. Kết quả tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của nhà trường được các cấp ghi nhận và đánh giá cao [H4-1.4-18].

 Nhà trường tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo kế hoạch với khá nhiều nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động đa dạng và phong phú, phù hợp với lứa tuổi học sinh, góp phần GD đạo đức, ý thức, rèn những kỹ năng cần thiết cho HS, giúp HS tích cực, hăng hái, tự tin như: tổ chức hoạt động thể dục thể thao, giao lưu văn nghệ, tham quan, các hoạt động bảo vệ môi trường [H16-4.2-10]; [H20-5.3-10]; [H12-2.4-05]; [H20-5.3-09]; [H20-5.3-17]. Tổ chức tốt Hội khỏe Phù Đổng cấp trường với các hoạt động thể dục thể thao phù hợp, có ý nghĩa giáo dục [H20-5.3-07]. Tổ chức các chuyên đề cấp Huyện, cấp Thành phố được cấp trên xếp loại xuất sắc như: chuyên đề “ Chúng em với môi trường”, “ Ngày hội đọc sách”, “Chúng em tự hào trang sử Việt”; ”. Với chuyên đề “Chúng em tự hào trang sử Việt”; các em HS thêm tự hào về trang sử hào hùng của dân tộc, tự hào về quê hương núi Voi anh hùng và lịch sử chống Càn của nhân dân thị trấn Trường Sơn [H20-5.3-03]; [H20-5.3-04]; [H20-5.3-05]. Chương trình phát thanh măng non được thực hiện nghiêm túc, chương trình có tác dụng tuyên truyền giáo dục các bạn nhi đồng và các đội viên thực hiện tốt nề nếp, thi đua chăm ngoan học giỏi, noi gương người tốt việc tốt, động viên khích lệ HS phấn đấu học tập và tu dưỡng đạo đức tốt [H20-5.3-08]. Nhà trường rất chú trọng, quan tâm đến việc giáo dục ý thức tự chăm sóc sức khỏe cho học sinh; từ đầu năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai phổ biến đầy đủ đến GV và HS trong nhà trường các văn bản liên quan đến y tế học đường, các nội dung công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh [H20-5.3-11]; [H20-5.3-12]. Tổng phụ trách Đội, nhân viên y tế tổ chức tuyên truyền trên loa phát thanh nhà trường, qua các buổi chào cờ, hoạt động tập thể các bài tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh, hướng dẫn quy trình rửa tay bằng xà phòng [H20-5.3-08]; [H20-5.3-18]; [5.3-13]. Tổ chức cho học sinh vẽ tranh về hoạt động bảo vệ môi trường [H20-5.3-16]. Trong giờ học môn Khoa học, Tự nhiên xã hội, GV dạy cho học sinh biết quy trình giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh bé gái, giáo dục ý thức phòng chống dịch bệnh, an toàn giao thông, tai nạn thương tích, phòng chống các bệnh học đường đặc biệt là triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covod-19 [H7-1.6-09]. Hằng năm nhà trường được trung tâm y tế huyện kiểm tra đánh giá xếp loại tốt [H20-5.3-19]. Từ năm học 2018-2019 trở về trước, nhà trường có cán bộ chuyên trách về y tế học đường. Nhà trường đã phối hợp tích cực với Trạm y tế thị trấn tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 100% học sinh , số lượng học sinh được khám, kiểm tra sức khỏe định kỳ được cán bộ y tế cập nhật và lưu trữ đầy đủ, hầu hết HS có sức khỏe tốt [H11-1.10-08]; [H11-1.10-09]. Học sinh được tiêm phòng dịch bệnh đầy đủ, đúng quy trình tại trạm y tế thị trấn, phối hợp với trạm y tế thị trấn tổ chức tiêm phòng đúng kế hoạch, đạt tỉ lệ 100% trẻ trong độ tuổi quy định được tiêm phòng [H20-5.3-14]. Học sinh thường xuyên tham gia giữ gìn vệ sinh môi trường, giữ gìn vệ sinh trường lớp: tự quét nhà, lau bàn ghế, lau cửa kính, làm vệ sinh cho các phòng học khác, quét dọn vệ sinh đường làng, ngõ xóm, tuy nhiên vẫn còn hiện tượng một số ít HS chưa tự giác thực hiện đúng yêu cầu vệ sinh môi trường nơi công cộng, còn vứt rác không đúng nơi quy định [H20-5.3-17]. Đoàn thanh niên, Đội TNTP cùng GV phụ trách lớp kiểm tra, nhắc nhở hàng ngày và đã động viên khen thưởng kịp thời những tập thể và cá nhân làm tốt công tác bảo vệ môi trường nên hầu hết học sinh đều tích cực tham gia [H5-1.5-01]. Nhà trường luôn quan tâm đến giáo dục, rèn luyện các kĩ năng sống cho học sinh; nhà trường có kế hoạch giáo dục, rèn luyện kĩ năng sống phù hợp với độ tuổi học sinh, rèn luyện bồi dưỡng trong hè, trong năm học một cách khoa học [H20-5.3-10]; [H20-5.3-20].

Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp với các nội dung, hình thức phong phú được tổ chức tại lớp hoặc toàn trường thu hút tất cả học sinh nhà trường tham gia [H10-1.8-01]. Bên cạnh việc tổ chức các hoạt động theo chủ đề, chủ điểm, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, nhà trường rất chú trọng, quan tâm đến việc giáo dục ý thức tự chăm sóc sức khỏe cho học sinh [H20-5.3-12]. Các hoạt động bảo vệ môi trường như bỏ rác đúng nơi quy định, trồng và chăm sóc cây xanh, vệ sinh sân trường, lớp học, vẽ tranh tuyên truyền bảo vệ môi trường luôn được nhà trường quan tâm tổ chức cho HS toàn trường tham gia [H20-5.3-16]; [H20-5.3-17].Học sinh được rèn luyện kĩ năng sống thông qua việc xử lí các tình huống, thông qua các hoạt động ngoại khóa, chuyên đề, giao lưu và lồng ghép trong chương trình chính khóa như tiết sinh hoạt lớp, giáo dục tập thể [H20-5.3-03]; [H20-5.3-04]; [H20-5.3-05]; [H20-5.3-07]; [H7-1.6-09]. Kết quả là 100% HS biết giữ gìn vệ sinh cá nhân; kĩ năng giao tiếp, ứng xử, kĩ năng tự phục vụ khá linh hoạt [H17-5.1-05]; [H10-1.8-01].Các hoạt động từ thiện: Giúp đỡ các bạn học sinh nghèo vượt khó trong lớp, trong trường; tổ chức hoạt động vui chơitrong giờ dạy thể dục, tiết hoạt động ngoài giờ, tiết sinh hoạt tập thể giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi dân gian, sinh hoạt theo chủ điểm tháng... đảm bảo 100% học sinh tham gia, tuy nhiên, việc hình thức tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp đối với học sinh chưa phong phú, một số học sinh tham gia chưa tích cực[H10-1.8-01].

**Mức 2:**

 Hàng năm, thực hiện kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp của nhà trường, kế hoạch tổ chức các hoạt động của đồng chí Tổng phụ trách, kế hoạch hoạt động của các đồng chí GV chủ nhiệm, BGH nhà trường chỉ đạo, phân công các bộ phận, tổ chức, đoàn thể, cá nhân tham gia thực hiện và tổ chức rút kinh nghiệm sau mỗi hoạt động, với mỗi hoạt động được tổ chức có hiệu quả, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo, mỗi tập thể lớp, cá nhân đều thực hiện tốt nhiệm vụ được giao [H16-4.2-10]; [H12-2.4-05]; [H10-1.8-01]; [H4-1.4-18].

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường đã tổ chức được các hoạt động để tuyên truyền và giáo dục học sinh lòng tự hào về truyền thống lịch sử hào hùng của dân tộc, tự hào về quê hương núi voi An Lão anh hùng và lịch sử chống Càn của nhân dân thị trấn Trường Sơn với hình thức sân khấu hóa như chuyên đề “Chúng em tự hào trang sử Việt”; “ Ngày hội đọc sách”.

**3. Điểm yếu**

Hình thức tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh của số ít giáo viên chưa phong phú, chưa sáng tạo vì vậy một số học sinh tham gia chưa tích cực vào các hoạt động ngoại khóa.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ tháng 9/2022, BGH phân công TPT Đội, đoàn thanh niên, giáo viên chủ nhiệm thực hiện tốt kế hoạch HĐNGLL,đồng chí Tổng phụ trách xây dựng kế hoạch, thiết kế chương trình tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp với nhiều hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với lứa tuổi học sinh các khối lớp; tuyên truyền tới giáo viên việc tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh là hoạt động giáo dục trong nhà trường. BGH tổ chức tập huấn cho GV phương pháp tổ chức HĐNG cho HS. Nhà trường triển khai các cuộc giao lưu: văn nghệ, TDTT…; lấy kết quả hoạt động ngoài giờ lên lớp làm một tiêu chí thi đua cho mỗi giáo viên; khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích nổi bật tham gia hoạt động ngoài giờ lên lớp. Giao đ/c tổng phụ trách lập kế hoạch, chương trình cụ thể từng hoạt động; Công đoàn, Đoàn thanh niên theo dõi, đánh giá hiệu quả hoạt động của tập thể, cá nhân; giúp đỡ những giáo viên có năng lực tổ chức các hoạt động chưa hiệu quả, những lớp chưa có phong trào hoạt động ngoài giờ lên lớp; khuyến khích động viên 100% giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

**5. Tự đánh giá:** **Đạt Mức 2.**

 **Tiêu chí 5.4: Công tác phổ cập giáo dục Tiểu học**

Mức 1:

*a) Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục theo phân công;*

*b) Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 90%;*

*c) Quản lý hồ sơ, số liệu phổ cập giáo dục tiểu học đúng quy định.*

Mức 2: *Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 95%.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

  **Mức 1:**

 Hằng năm, trường Tiểu học Trường Sơn thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục Tiểu học theo phân công trong quyết định thành lập Ban chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục của UBND thị trấn Trường Sơn [H21-5.4-02]. Nhà trường đã thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ, Thông tư số 07/2016 về công nhận phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, nhà trường xây dựng kế hoạch phổ cập GD Tiểu học một cách khoa học, phù hợp với tình hình thực tế địa phương, tiến hành kịp thời có tính khả thi cao [H21-5.4-01]. Ngay từ đầu tháng 7 hàng năm nhà trường đã phân công cho cán bộ giáo viên tới các khu dân cư điều tra phổ cập, cập nhật thông tin, tuy nhiên địa bàn thị trấn Trường Sơn thường có nhiều biến động về nhân khẩu, nhiều gia đình không cố định chỗ ở nên việc cập nhật số liệu điều tra phổ cập của nhà trường còn gặp nhiều khó khăn [H21-5.4-18]. Nhà trường thống kê số lượng học sinh vào lớp 1 và số lượng HS hoàn thành chương trình TH, báo cáo số lượng HS chuyển đi, chuyển đến hàng năm về Ban chỉ đạo phổ cập [H21-5.4-03]. Nhà trường đã làm tốt công tác công tác phổ cập giáo dục, huy động trẻ trong độ tuổi được đến trường đạt tỉ lệ 100% [H21-5.4-07]; [H6-1.6-01]; [H6-1.6-02]; [H21-5.4-03]. Nhiều năm qua nhà trường được BCĐ phổ cập của huyện đánh giá cao và công nhận hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục Tiểu học và trên địa bàn thị trấn không có học sinh bỏ học, đã ngăn chặn hiện tượng tái mù chữ ở địa phương, có lưu sổ phổ cập giáo dục Tiểu học hàng năm; nhà trường đạt Phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2 [H6-1.6-01]; [H6-1.6-02]; [H21-5.4-08]; [H21-5.4-09].

Hằng năm, nhà trường đã thực hiện điều tra phổ cập, dựa vào thống kê số lượng trẻ 6 tuổi của thị trấn, nhà trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp 1 [H21-5.4-05]. Nhà trường gửi thông báo tuyển sinh vào lớp 1 tới 100% gia đình có trẻ 6 tuổi, thông báo tuyển sinh trên loa phát thanh của thị trấn [H21-5.4-10]. Công tác tuyển sinh được tiến hành nghiêm túc, đúng thời gian, đúng quy định của Sở GD& ĐT Hải Phòng, Phòng giáo dục và đào tạo An Lão [H21-5.4-05]; [H21-5.4-06]. Nhà trường tổ chức và thực hiện tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”, huy động trẻ trong độ tuổi đi học hiệu quả cao, tỉ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đảm bảo đạt 100% [H20-5.3-06]; [H21-5.4-06]; [H21-5.4-07].

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác Phổ cập giáo dục, nhà trường quản lý hồ sơ, số liệu phổ cập giáo dục Tiểu học đúng quy định [H21-5.4-03]. Hồ sơ phổ cập được quản lý và lưu trữ đầy đủ: văn bản chỉ đạo các cấp về công tác phổ cập giáo dục; sổ Đăng bộ; sổ phổ cập; kế hoạch, biên bản kiểm tra; các biểu mẫu thống kê trẻ em từ 6-> 14 tuổi trên địa bàn xã; sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến, hồ sơ học sinh khuyết tật; báo cáo; Quyết định [H21-5.4-16]; [H6-1.6-01]; [H6-1.6-02]; [H21-5.4-01]; [H21-5.4-08]; [H21-5.4-15]; [H21-5.4-04]; [H11-1.10-16]; [H21-5.4-03]; [H21-5.4-09]. Nhà trường thực hiện tốt quản lý trên phần mềm PCGD, cập nhật số liệu thường xuyên, đầy đủ, chính xác, khớp với các loại hồ sơ và thực tể đối tượng Phổ cập GD của trường [H21-5.4-03]; [5.4-17].

 **Mức 2:**

 Hằng năm, nhà trường tiến hành điều tra trẻ 6 tuổi của xã, xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp 1 [H21-5.4-05]. Nhà trường đã có nhiều biện pháp tạo điều kiện để học sinh đến trường học tập, nhà trường đã huy động kể cả những học sinh khó khăn, khuyết tật đến trường [H21-5.4-12]; [H11-1.10-16]. Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn và học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, học sinh khuyết tật nhà trường đã tạo điều kiện giúp đỡ miễn, giảm một số khoản thu trong năm học [H21-5.4-12]; [H21-5.4-13]; [H12-2.4-03]. Nhà trường cũng dành một phần lớn từ nguồn quỹ “Nuôi lợn siêu trọng”, quỹ “Vòng tay bè bạn” để tặng quà cho HS có hoàn cảnh khó khăn nhân các ngày Lễ khai giảng năm học mới, ngày Tết Nguyên Đán và ngày tổng kết năm học, đã phối hợp chặt chẽ với các ban ngành đoàn thể địa phương điều tra, tuyên truyền vận động học sinh đến lớp [H16-4.2-05]; [H12-2.4-04]. Nhà trường đã thực hiện có hiệu quả công tác PCGD Tiểu học, trong địa bàn tuyển sinh của trường, tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đảm bảo đạt 100% [H21-5.4-03]; [H21-5.4-06]; [H21-5.4-07]; [H6-1.6-02].

**2. Điểm mạnh**

 Trong các năm qua, nhà trường làm tốt công tác phổ cập. Các hồ sơ quản lý phổ cập giáo dục đầy đủ, được cập nhật thông tin thường xuyên, số liệu chính xác. Tỉ lệ trẻ trong độ tuổi Tiểu học ở địa bàn trường quản lý được huy động đến lớp đạt tỉ lệ 100%.

 **3. Điểm yếu**

Việc cập nhập tình hình biến động về nhân khẩu, về dân số độ tuổi trên địa bàn thị trấn Trường Sơn của một số đồng chí giáo viên chưa sát với tình hình thực tế.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Hiệu trưởng tiếp tục trực tiếp phụ trách chỉ đạo công tác phổ cập, tổ chứctập huấn cho giáo viên về việcđiều tra số liệu phổ cập cụ thể. Phân công giáo viên sinh sống tại địa bàn khu dân cư điều tra phổ cập, phối hợp chặt chẽ với cán bộ phụ trách hộ khẩu ở thị trấn để nắm danh sách các hộ gia đình chuyển đến, chuyển đi; kết hợp với UBND thị trấn Trường Sơn thông báo trước cho người dân lịch cụ thể thời gian đi lấy thông tin phổ cập để giúp việc điều tra phổ cập thuận lợi hơn, phối hợp cùng đồng chí Bí thư, tổ trưởng tổ dân phố thường xuyên rà soát biến động dân số của từng khu dân cư hoàn thiện phiếu điều tra PCGD.

**5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

 **Tiêu chí 5.5:Kết quả giáo dục**

Mức 1:

*a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 70%;*

*b) Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình TH đạt ít nhất 65%;*

*c) Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình TH đạt ít nhất 80% đối với trường thuộc xã có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%.*

Mức 2*:*

*a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 85%;*

 *b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.*

**1. Mô tả hiện trạng**

 **Mức 1, mức 2:**

 Tập thể cán bộ, giáo viên trong nhà trường luôn chú trọng đến công tác nâng cao chất lượng giáo dục, tích cực đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, đồng thời tăng cường các biện pháp giúp đỡ học sinh gặp khó khăn trong học tập đạt được chuẩn kiến thức, kĩ năng theo quy định của từng khối lớp, vì vậy, chất lượng giáo dục của nhà trường luôn ổn định [H10-1.8-01]. Để đạt được chỉ tiêu đề ra, đầu năm học, nhà trường tiến hành bàn giao chất lượng các lớp [H18-5.2-03]; [H18-5.2-04]. Để nâng cao chất lượng đại trà, các đồng chí giáo viên chủ nhiệm có nhiều biện pháp dạy học, thường xuyên quan tâm đến các đối tượng học sinh yếu trong giờ học chính khoá và các tiết bổ trợ, phân công các bạn học tốt giúp đỡ các bạn học sinh yếu [H7-1.6-09]. Các đợt kiểm tra định kì, thực hiện đúng kế hoạch của phòng Giáo dục và đào tạo An Lão, nhà trường lập danh sách phòng kiểm tra của từng khối lớp [H21-5.5-02]; [H21-5.5-03]. Hiệu trưởng trực tiếp phân công nhiệm vụ cho từng giáo viên tham gia Hội đồng coi kiểm tra [H21-5.5-04]; [H21-5.5-09]. Tổ chức coi, chấm kiểm tra định kì nghiêm túc, đúng quy chế [H21-5.5-06]; [H21-5.5-05]; [H21-5.5-06]. Điểm các lớp được thống kê và xếp thứ tự các lớp, chất lượng các khối lớp nhà trường theo dõi rất sát sao để có những biện pháp nâng cao chất lượng, chính vì vậy chất lượng học sinh đạt điểm trung bình trở lên hằng năm đạt tỉ lệ trên 99,5%, tỉ lệ học sinh đạt điểm 7,8 ở các môn đạt 75- 85%*,* tuy nhiên vẫn còn một số học sinh chưa hoàn thành môn học[H21-5.5-07]; [H21-5.5-08].Cuối năm học, căn cứ vào kết quả học tập của học sinh, GV chủ nhiệm lập danh sách HS hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình TH trình lên Ban giám hiệu xét duyệt và hoàn thiện hồ sơ cho HS [H21-5.5-01]; [H5-1.5-02]; [H6-1.6-03]. Nhà trường thực hiện đánh giá HS theo Thông tư số 22/2016/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ GD&ĐT; năm học 2020-2021, HS lớp 1 được đánh giá theo Thông tư 27/2020-BGD & ĐT,năm học 2021-2022, HS lớp 1,2 được đánh giá theo Thông tư 27/2020-BGD & ĐT. Hằng năm học sinh đủ điều kiện lên lớp, hoàn thành chương trình lớp học đạt tỉ lệ cao, tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học năm học đạt từ 99,5% trở lên [H10-1.8-01].Học sinh được khen thưởng Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập và rèn luyện, HS có thành tích vượt trội trong học tập, về năng lực, phẩm chất đạt trên 80%, được nhận giấy khen và phần thưởng trong buổi tổng kết năm học và Đại hội cháu ngoan Bác Hồ [H10-1.8-01]; [H16-4.2-06]; [H21-5.5-11]; [H21-5.5-12].

 Thực hiện nhiệm vụ năm học, nhà trường đã tổ chức thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch dạy học; giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phát huy tính tích cực của học sinh, nâng cao chất lượng dạy hoc; phối kết hợp tốt với phụ huynh học sinh để làm tốt công tác giáo dục học sinh [H18-5.2-01]; [H7-1.6-09]; [H16-4.1-06]. Cuối mỗi năm học, nhà trường thành lập Hội đồng xét duyệt học sinh HTCTTH, tổ chức kiểm tra, đánh giá, xét duyệt, nghiệm thu, bàn giao chất lượng giáo dục nghiêm túc, đúng quy định [H21-5.5-15]; [H21-5.5-16]. Tỷ lệ HS mỗi năm lên một lớp, 11 tuổi hoàn thành chương trình Tiểu học hằng năm khá cao: năm học 2016- 2017 đạt tỉ lệ 99,7%; 2017- 2018 đạt 99,8%, năm học 2018-2019 đạt 99,5%; 2019- 2020 đạt 99,4 %; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp Tiểu học [H12-2.4-02]; [H21-5.5-10]; [H6-1.6-01].

 Nhà trường đã có nhiều biện pháp huy động trẻ trong độ tuổi đến trường, duy trì giữ vững sĩ số; xây dựng môi trường giáo dục tốt để thu hút học sinh [H10-1.8-01]. Giáo viên vận dụng linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; GV phân loại đối tượng HS, thực hiện tốt việc soạn giảng buổi học thứ 2 đúng đối tượng, trình độ tiếp thu của từng học sinh, nắm bắt được đối tượng học sinh của mình để giao nhiệm vụ học tập phù hợp giúp các em nắm được yêu cầu của bài học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, thường xuyên kèm cặp, giúp đỡ HS gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện ngay trong các giờ lên lớp, có biện pháp kèm cặp phù hợp, hiệu quả ở tất cả các môn [H7-1.6-09] Hàng tháng Ban giám hiệu, tổ chuyên môn kiểm tra GV, dự giờ thăm lớp để trực tiếp bồi dưỡng chuyên môn GV, chỉ ra được những điểm mạnh, yếu của từng GV từ đó tìm ra hướng khắc phục, đồng thời mỗi GV tự học hỏi, tìm tòi những phương pháp hình thức dạy học phù hợp với đối tượng HS của mình [H17-5-01-04]. Giáo viên chủ nhiệm phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể trong trường, với Ban đại diện cha mẹ HS động viên kịp thời sự tiến bộ của học sinh [H5-1.5-01]; [H16-4.1-06]. Với nhiều biện pháp tích cực chất lượng giáo dục của nhà trường đã đạt kết quả cao, hằng năm, tỉ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình Tiểu học luôn đạt 100%, điều đó được thể hiện cụ thể qua biên bản xét duyệt, nghiệm thu, bàn giao chất lượng giáo dục, quyết định công nhận, danh sách học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học [H21-5.5-16]; [H12-2.4-02]; [H6-1.6-01].

**2. Điểm mạnh**

Ban giám hiệu nhà trường và các tổ trưởng chuyên môn đã tích cực dự giờ, tư vấn kịp thời cho giáo viên các biện pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

**3. Điểm yếu**

Biện pháp giúp nâng cao chất lượng cho từng đối tượng học sinh trong lớp của một số giáo viên còn hạn chế.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ tháng 9 năm 2022, giáo viên nhận lớp phân loại đối tượng học sinh theo trình độ nhận thức và lập kế hoạch bồi dưỡng và phụ đạo HS. Yêu cầu giáo viên chủ nhiệm trong từng giờ học trên lớp quan tâm sát sao, kèm cặp đối tượng HS đọc, viết, tính toán chậm; kết hợp với cha mẹ học sinh tìm hiểu nguyên nhân để có biện pháp tích cực giúp đỡ; tích cực đổi mới phương pháp, kỹ thuật, hình thức tổ chức dạy học, tạo hứng thú cho học sinh học tập; động viên khen thưởng kịp thời những tiến bộ của học sinh. Ban giám hiệu nhà trường tăng cường kiểm tra, tư vấn, tạo điều kiện giúp đỡ GV nhằm nâng cao chất lượng dạy- học.

**5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2**

 **Kết luận về Tiêu chuẩn 5:**

 Nhà trường thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục và có kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học theo đúng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình trong giảng dạy cũng như trong các hoạt động. Học sinh duy trì sĩ số hàng năm đều đạt 100%, phối hợp được với địa phương huy động trẻ trong độ tuổi đến trường đạt 100%. Nhà trường duy trì giữ vững đạt phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2. Chất lượng học tập của học sinh ổn định, hằng năm, tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt trên 99%, không có học sinh bỏ học. Học sinh được tuyên truyền và giáo dục hiểu biết ý nghĩa về các ngày truyền thống, các ngày lễ, kỹ năng sống, các phong trào: “Gương người tốt- việc tốt”, “Xây dựng trường học thân thiện - Học sinh tích cực”... Tất cả học sinh được tuyên truyền đầy đủ và hiệu quả giáo dục sức khỏe, đảm bảo an toàn vệ sinh ăn uống, vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp được nhà trường chú trọng và luôn tổ chức dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với lứa tuổi học sinh, góp phần vào việc nâng cao chất lượng giáo dục. Tuy nhiên vẫn còn một bộ phận nhỏ học sinh chưa hoàn thành môn học, chưa tự giác thực hiện đúng yêu cầu vệ sinh môi trường nơi công cộng, còn vứt rác không đúng nơi quy định, nhà trường cần có nhiều biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện HS.

***Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 5/5. Số lượng tiêu chí không đạt: 0***

 **KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ: Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn,****tiêu chí** | **Kết quả tự đánh giá** | **Kết quả đánh giá ngoài** |
| **Không đạt** | **Đạt** | **Không đạt** | **Đạt** |
| **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** |
| **Tiêu chuẩn 1** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 1.1 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 1.2 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 1.3 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 1.4 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 1.5 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 1.6 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 1.7 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 1.8 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 1.9 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 1.10 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| **Tiêu chuẩn 2** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 2.1 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 2.2 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 2.3 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 2.4 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| **Tiêu chuẩn 3** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 3.1 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 3.2 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 3.3 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 3.4 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 3.5 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 3.6 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| **Tiêu chuẩn 4** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 4.1 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 4.2 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| **Tiêu chuẩn 5** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 5.1 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 5.2 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 5.3 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 5.4 |  | x | x |  |  |  |  |  |
| Tiêu chí 5.5 |  | x | x |  |  |  |  |  |

**Kết quả:** **Đạt Mức 2**

**Phần III. KẾT LUẬN CHUNG**

- Mức 1:

 + Số lượng tiêu chí đạt 27/27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100%;

 + Số lượng tiêu chí không đạt 0 /27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 0%;

- Mức 2:

 + Số lượng tiêu chí đạt 27/27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 100%;

 + Số lượng tiêu chí không đạt 0/27 tiêu chí, đạt tỷ lệ: 0%;

Đối chiếu với các kết quả về hoạt động giáo dục mà nhà trường đã đạt được trong những năm qua với Bộ tiêu chuẩn đánh giá trường Tiểu học được Bộ GD&ĐT ban hành, trong quá trình tự đánh giá, nhà trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, giữ vững tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1.

Trên đây là toàn bộ quá trình tự đánh giá một cách nghiêm túc trong suốt quá trình làm việc, đầu tư công sức, trí tuệ của tập thể CB-GV-NV nhà trường mà tiêu biểu là các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá. Báo cáo tự đánh giá của trường được hoàn thành là thành quả của quá trình lao động sáng tạo không ngừng, là một công trình khoa học của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên cùng quyết tâm vượt khó hoàn thành nhiệm vụ tự đánh giá chất lượng giáo dục, để chứng tỏ hiệu quả trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục toàn diện, không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục, khẳng định vị thế và uy tín của nhà trường.

 Nhà trường kính mong được cấp chủ quản, cấp uỷ chính quyền địa phương, các thành viên trong Hội đồng Đánh giá ngoài đóng góp ý kiến để công tác tự đánh giá của nhà trường ngày càng chất lượng và hoàn thiện hơn, chất lượng giáo dục toàn diện của của nhà trường ngày càng được nâng cao.

 *Hải Phòng, ngày 15 tháng 6 năm 2022*

 **TM. HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ**

 **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

 **Ngô Thị Thu Giang**